

VNNS • số 266 • tháng 06 năm 2014
Mục Lục



- 1 Hình bìa** • Nguyễn Quang Kế • Thái Tăng An
- 3 Quan điểm** • Họa mất nước
- 4 Chủ đề** • Dưới bóng phượng vĩ
• Tháng 7, trên những đỉnh cao...
- 10 Phiếm luận** • Hè này đi chơi đâu ?
- 11 Tin Tức** • Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng
• Tin Thế Giới • Tin Việt Nam
- 37 Truyện ngắn** • Về với cơn mưa • Người đã đi rồi
• Ngàn ánh dương rực rỡ
- 33 Thơ** • Hoài Tâm Niệm • Lê Ngọc Trùng Dương
• Thái Bạch Vân • Ngọc Trần • Lữ Thái Hành
• Tóc Tím • Phạm Hồng Ân • Tôn Thất Phú Sĩ
• Trần Việt Bắc • Nguyễn Toàn Vẹn
- 34 Văn** • Còn Đảng còn mình • Trận World Cup đầu
đời • Tiếng kêu cầu khẩn thiết của người yếu thế
• Tưởng là viên thuốc bổ, hoá ra viên thuốc độc
• Nhạc sến giai điệu quê hương
- 44 Bạn có biết** • Các ngân hàng là những tổ chức tội
phạm
- 47 Du lịch** • Vườn Luxembourg, Paris
- 49 An Sinh Xã Hội** • Thị trường nhà cửa tại Hoà Lan
- 50 Sức khỏe** • Chế độ dinh dưỡng địa trung hải
- 51 Gia Chánh** • Gỏi Su hào 1 & 2
- 52 Vui cười**
- 53 Sổ Vàng Xây Dựng Tượng đài Thuyền Nhân**
- 54 Lá thư tòa soạn**
- 55 Nhạc** • Nguyễn Quyết Thắng

Việt Nam Nguyệt San
Cơ Quan Ngôn Luận CĐVNTNCS/HL
Vietnam Magazine
Tijdschrift van Vietnamese Vluchtelingen in
Nederland
www.congdonghoalan.com

ISSN: 0929-5151

Ban Quản Trị VNNS
Stationsweg 46
2131 XD Hoofddorp Nederland
Email: dtnguyen@congdonghoalan.com
Telefoon: +31 (0)23-5640166

IBAN: NL16 INGB 0001 5086 64 t.n.v. AVVN

Chủ nhiệm
Nguyễn Đắc Trung

Chủ bút
Ngô Thụy Chương

Thủ Quỹ
Nguyễn Hữu Phước

Kỹ thuật & Phát hành
Nguyễn Quang Kế



Với sự cộng tác của
Đắc Khanh • Đào Quốc Bảo
• Đinh Ngọc Hiền • Đỗ Văn Bùi
• Hoài Tâm Niệm • Lê Quang Kế
• Mây Lang Thang • Miên Thụy • Nguyễn
Quyết Thắng • Ông Năm Chuột • Tam Hợp •
Tiểu Yến Tử • Thái Tăng An • Tuyết Lê • Tyna
• Trúc Hà • Võ Đức Tiến • Ý Nga

Lập trường

Chống bạo quyền độc tài cộng sản Hà Nội • Ủng hộ mọi tổ chức quốc gia tranh đấu cho tự do dân chủ của dân tộc

Chủ trương

Bảo tồn và phát huy văn hoá Việt • Duy trì và phát triển tinh cảm tốt đẹp sẵn có giữa cộng đồng VNTNCS và nhân dân Hoà Lan • Tăng cường tình đoàn kết trong cộng đồng người Việt TNCS tại Hoà Lan • Khuyến khích và nâng đỡ người Việt hội nhập vào cuộc sống tại Hoà Lan

Quan điểm

Họa mất nước

Đầu tháng 5 năm 2014, khi Trung Cộng đưa giàn khoan HD-981 vào vùng biển Việt Nam thì tại quốc nội, dân chúng khắp nơi rầm rộ biểu tình lên án hành động thô bạo này của Trung Cộng. Tại hải ngoại, hậu thuẫn với đồng bào trong nước, người Việt khắp nơi đã gương cao khí thế đấu tranh, biểu tình phản kháng việc Trung Cộng vi phạm chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam. Tại Hòa Lan, ngày 24-05-2014, Cộng Đồng Việt Nam tỵ nạn Cộng Sản tại Hòa Lan đã biểu tình trước tòa đại sứ Trung Cộng để phản đối hành vi xâm lăng trắng trợn nói trên.

Việc Trung Cộng đưa giàn khoan HD-981 vào vùng biển Việt Nam vào thời điểm này đặt cho chúng ta câu hỏi. Trung Cộng tính toán gì? Tại sao họ lại gây hấn với ta?

Từ bao lâu nay tham vọng bành trướng vẫn luôn là chủ trương của Bắc Kinh. Họ luôn luôn chờ dịp để chiến giữ đất đai các nước lân bang hầu chiếm đoạt tài nguyên, xây dựng mộng bá quyền. Việc đưa giàn khoan vào lãnh thổ Việt Nam cũng để thử nghiệm phản ứng của dân ta cũng như thăm dò phản ứng thế giới.

Nếu ta yếu, ta nhu nhược, nếu thế giới nhắm mắt làm ngơ, thì đây là thời điểm cho Trung Cộng thi hành mộng xâm lăng bành trướng của họ. Việc họ làm tương tự như Liên Xô đã và đang hành động ở Oekraïne.

Độc trang sử Việt, ngay từ ngày lập quốc, quê hương ta đã bao lần bị giặc Tàu xâm chiếm. Tuy nhiên với ý chí quật cường, một lòng gan dạ không chịu thuận phục đối phương, lại có các bậc minh quân, bền bỉ can trường hướng dẫn toàn dân nổi lên đánh lại kẻ thù phương Bắc, dân ta đã nhiều phen dành lại độc lập cho nước nhà. Nay trận Bạch Đằng, nay Ai Chi Lăng, Vân Đồn, Vạn Kiếp, tiếng vang oai hùng còn đó của đoàn quân bách chiến Việt Nam. Chắc hẳn toàn dân ta dù khó khăn gian khổ, sẽ nổi chí tiền nhân quyết gìn giữ giang san.

Trong khi nước nhà nguy biến, trong khi toàn dân sôi chí căm hờn, thì một trận mất còn với giặc thù, thử hỏi người Cộng Sản Việt Nam đang thống trị quê hương đã làm gì cho đất nước?

Từ khi giàn khoan Trung Cộng đặt trên vùng biển quê hương, từ tổng bí thư đảng Cộng Sản đến quốc hội bù nhìn không một lời lên tiếng phản đối. Mĩa mai thay, “chủ tịch nước” Trương Tấn Sang trong một dịp tiếp đại sứ Trung Cộng ngày 19-5-2014 còn tuyên bố “hy vọng đóng góp thiết thực cho quan hệ hữu nghị và hợp tác toàn diện giữa hai Đảng, hai Nhà nước”.

Quan hệ anh em với kẻ thù muôn đời của dân tộc là một sự không tưởng!

Riêng Nguyễn Tấn Dũng, trong phiên họp các nhà lãnh đạo ASEAN diễn ra ngày 11-5-2014 tại Miến Điện, có lên án hành động gây hấn của Trung Quốc tại biển Đông. Nhưng ngược ngạo thay, khi về nước, chính Nguyễn Tấn Dũng lại ra lệnh cấm dân chúng biểu tình phản đối Trung Cộng xâm phạm hải phận Việt Nam. Đã man hơn nữa, Dũng dùng tay bọn côn đồ đánh đập hành hung người biểu tình, dân oan.

Trước vận mệnh của dân tộc đang bị họa xâm lăng của kẻ thù phương Bắc, những việc làm trên phơi bày cho toàn dân thấy rõ sự vô trách nhiệm của tầng lớp lãnh đạo cộng sản Việt Nam đối với quê hương, dân tộc. Họ hiện rõ là một nhóm người hèn yếu, chỉ làm tô tở cho giặc. Tất cả những việc làm của họ không phải là bảo vệ đất nước mà chỉ để bảo vệ quyền lực và quyền lợi riêng của chính họ. Lãnh thổ hay lãnh hải có mất cũng không quan trọng bằng quyền lực riêng tư mà những đảng viên đang cố tình bám víu.

Đại họa mất nước đã gần kề!

Ngô Thụy Chương



Dưới bóng phượng vĩ

Nguyễn Thanh Viên



Thấy tôi hể rảnh một chút là lo chăm sóc vườn tược, bà hàng xóm nhà tôi ở Đan mạch có lần hỏi "Chị thích cây cỏ cây hoa lá thế, chắc nơi chị sống trước kia cũng nhiều cây cỏ lắm. Thế loài hoa tiêu biểu của thành phố chị là hoa gì vậy?" Câu hỏi sao mà khó! Giờ thì trong nước đang xôn xao chuyện chọn quốc hoa nhưng chưa từng nghe ai đề cập tới một loài hoa cho Sài Gòn – thành phố của tôi!

Chỉ một lần đến Hà nội là đủ cho nhạc sĩ Trịnh Công Sơn viết "Hà nội mùa thu, cây cơm nguội vàng, cây bàng lá đỏ", nhưng dù đã trải qua hai phần ba cuộc đời nơi đây, dường như ông vẫn chưa viết hàng nào về cây và hoa thành phố. Mà cũng phải thôi, ở nơi nhịp sống luôn hối hả này, có lẽ chẳng mấy ai có thì giờ và tâm trí để nghĩ về cỏ cây hoa lá!

Ngày trước khi thành phố chỉ có chừng hơn 3 triệu dân, những con đường còn xanh rợp bóng me, sao, nhạc ngựa, xà cừ, vườn Tao Đàn còn rộn tiếng ve khi hè tới, cũng chẳng thấy có loài hoa nào được xem là hoa thành phố. Mùa xuân đến, khắp nơi rực sắc mai, nhưng từ nơi khác đến, cho dù thành phố cũng có tên đường "Cây mai". Các họa sĩ hay vẽ những chuyến xe thổ mộ từ ngoại ô chở đầy vạn thọ vàng rực một góc trời nhưng hoa thành phố dường như chỉ có mấy cây bàng lẳng hoa tím trên đường Phan Đình Phùng (nay là Nguyễn Đình Chiểu), điệp vàng trên đường Thống nhất và nhiều nhất là những cây phượng trong sân trường.

Có lẽ thật khó khi hình dung ra một ngôi trường mà không có tàn phượng vĩ. Những bông hoa màu đỏ cam rực rỡ bên những nhánh lá xanh tươi, nổi bật trên nền trời xanh trong vắt. Mùi hoa phượng không dịu ngọt hay nhẹ nhàng mà nồng gắt, mạnh mẽ như sắc hoa. Mỗi khi hè đến, những chùm phượng nở tung bừng làm sáng bừng cả sân trường, bọn con gái lấy những cánh hoa ghép thành con bướm đem ép trong Trang sách. Bọn con trai nhỏ thì nhặt những trái phượng khô chơi đánh kiểng, lớn lên thì lấy bông phượng làm cánh hoa đầu đời tặng cho

con gái, hay băng khuâng "Những chiếc giỏ xe chở đầy hoa phượng, em chở mùa hè của tôi đi đâu? Chùm phượng vĩ em cầm là tuổi tôi 18, thuở chẳng ai hay thăm lặng mỗi tinh đầu" (Phượng Hồng - Đỗ Trung Quân).

Giờ thì dân cư nghe đâu đã lên tới 12 triệu, đất thành phố quý hơn vàng, một mét vuông tại Quận 1, Quận 3, có giá ngang ngửa với Paris, Copenhagen (thành phố đắt đỏ nhất thế giới!) thì cây xanh đã thuộc vào hàng "xa xỉ phẩm". Những khoảng sân trường hẹp lại dần, nhường chỗ cho lớp học, những tàn phượng cũng dần thưa vắng.

Thế mà mỗi khi nói tới tuổi học trò, người ta vẫn không thể không nói tới hoa phượng. Phải chăng vì phượng không chỉ là một loài hoa nở khi hè sang mà còn là một phần của tuổi trẻ mỗi người?

Những năm tôi học lớp 11,12, bạn bè bảo nhau để ý mấy cây phượng trong sân trường, nếu phượng nở nhiều thì sẽ có nhiều đũa thi đậu. Những năm đó tình hình chính trị có nhiều biến động, thường có biểu tình, bãi khóa. Cũng là năm thi "Tú tài IBM", còn bị gọi là "Tú tài ai bi thăm!", các môn sử, địa thi trắc nghiệm, thí sinh phải dùng bút chì thay vì bút máy vì bài thi sẽ do máy tính chấm... toàn là những chuyện mới lạ. Trong chương trình học thì nào chuỗi ADN, nào tân toán học... Thầy Đoàn Văn Phi Long hiền là thế mà có khi phải nổi cáu khi giảng khan cổ mà lũ học trò nghịch ngợm vẫn tỏ ra (hay giả vờ) không hiểu những khái niệm tân toán. Mùa thi tới, lo âu chẳng nhiều thì ít nhưng vẫn có những cô nữ sinh ham rong chơi hơn ham học, rồi tự trấn an, năm nay hoa phượng nở nhiều!

Rồi hè cũng qua, ngày ra trường cũng tới. Sân trường đại học cũng có bóng phượng vĩ nhưng chẳng ai quan tâm đến phượng nở nhiều hay ít, tuổi học trò đã qua rồi còn đâu! Đã lâu tôi chưa qua thăm ngôi trường cũ. Lần gần đây nhất cũng đã 3-4 năm rồi.

Đứng trên đường Nguyễn Bình Khiêm nhìn qua cánh cổng đóng chặt, thấy nhô lên tàn lá xanh xanh của cây phượng vĩ, chợt thấy mừng như gặp lại bạn bè xưa!

Tôi đã thấy phượng trong thành nội Huế - đường phượng bay mù không lối vào, phượng ở thành phố cảng Hải phòng (cả thành phố chỉ có mấy cây phượng nhưng cũng có biệt hiệu "Thành phố hoa phượng đỏ"), phượng nở thắm trời Phnompenh, nhưng cái cảm giác nôn nao chỉ đến mỗi khi thấy bóng phượng trong sân trường, nhất là tại ngôi trường cũ.

Ở nơi đâu đó thì hoa phượng chỉ làm đẹp trời hè nhưng cây phượng sân trường thì đã gắn với bao kỷ niệm của tuổi học trò, những vui, buồn, hờn giận trẻ con, hay mơ mộng... rất là con gái. Có những lúc

ham chơi biếng học làm thầy cô bực mình, cũng có khi muốn tỏ ra nổi loạn chút xíu để ra về ta đây đã lớn. Có những cảm xúc đầu đời, chợt đến chợt đi, những ước mơ đẹp để cao xa cho tương lai, để chợt giật mình khi nhớ ra rằng, bước ra khỏi cổng trường vào đời, sẽ là một thế giới hoàn toàn khác. Ngày kia ở một nơi rất xa, khi chợt nhớ về thành phố, về ngôi trường cũ, trong trí tôi lại hiện lên những chùm phượng vĩ.

Sắc hoa rực rỡ, mạnh mẽ mà ảm áp như tính cách người thành phố qua bao dâu bể, thăng trầm của lịch sử. Những kỷ niệm xa xôi chợt ủa về, làm ảm lòng người phương xa và những bông phượng trong trí nhớ lại càng tươi thắm hơn bao giờ!

Mong sao những ngôi trường thành phố sẽ luôn còn một khoảng sân cho những tàn phượng vĩ.

Tháng 7, trên những đỉnh cao...

Vũ Hoàng Thu



Tháng 7 mây cao hùng gát nắng, người hấp ướt những cơn nhớ. Có nồng mờ hơi giọt, có vai tóc rịn đầm lưng trần. Lung linh bốc những khát khao đầu đời. Nhớ thả về những giấc mơ vội vã. Ước ao xanh ngời tuổi đại. Đại không là khờ. Đại vì bỗng chốc, những bốc lửa làm khoảnh khắc trở thành thiên thu. Nồng cháy vút lên thượng tầng, bỏ lại mặt đất của loài người dưới kia.

Tháng 7 có ngày nhưa nhưa khói thuốc đục giọng Khánh Ly về những bước chân địa đàng, và tiếng hát về ru mình trong giấc ngủ vừa (TCS)... Vừa là đủ, không dư mà chẳng thiếu. Tròn no của cánh diều lướt trên đầu gió, vi vút điệu sáo ngân trưa hè. Tiếng hát như giọt sương đầu về đậu trên lá. Lá mở đón ngày tinh mơ, nhờn nhớ theo kẽ nắng. Người vộc dậy thâm trầm âm vực. Len lỏi con dốc Vallejo một ngày hè năm nào trở về không mời gọi. Ở đó Caffè Trieste ồn ào huyền ảo, chốn của những ông thần hoàng văn chương thế giới thường tới lui ngụy trị, Allen Ginsberg, Czeslaw Milosz, Jose Brodsky. Thêm một điểm mốc cho du khách đến thăm vùng Vịnh và thêm tên tuổi quảng cáo cho chủ quán, nơi đây X, Y đã từng ngồi. Từ một góc Caffè Trieste, tôi hẳn trong màu gỗ sậm cũ kỹ, nhớ về những chiếc ghé thấp ở một quán cà phê không tên cuối đường Pasteur của Sài Gòn dấu yêu một thuở. Không đâu bỗng dựng nhắc đến một nơi như cái cơ để nhớ về một chốn khác. Những bước nhảy ký ức tung tăng hện hồ với ngày mưa, những sáng âm u mù khú.

*quán không tên, trể vai hò
có em mắt bão hiem lòi chốn đây
có café lịm quánh ngày,
đã thâm cốc lạnh ngọt ngày cổ sơ...
(Quán không tên – VHT)*

Màu nâu sậm bọt bèo bóng sữa tan dần trong cốc ảm. Trong thoáng một âm, Trieste nghe thành Tristesse. Liên tưởng làm ly cà phê đậm bốc. Liên tưởng nhào nặn thế giới nhập hòa quá khứ và hiện tại. Gió tung phần phật, mùi rêu từ vịnh San Francisco nâng người bay nhẹ lên cao. Ta vẫn là ta sống ngồi tại chỗ của ngàn năm trước?

Tháng 7 có đêm yên tĩnh theo ngày kinh động, âm điệu dạ khúc “Wanderers Nachtlid” của Schubert êm đềm *ist Ruh... spürest du...* vỗ về câu thơ của Goethe. Câu thơ mà Phạm Công Thiện rất đặc ý và đã chọn làm nhan đề cho tập thơ của mình, “*Trên Tất Cả Những Đỉnh Cao Là Bình Yên*”. Không biết ông Phạm tìm thấy bình yên chỉ ở trên cao hay bình yên tìm thấy được khi đạp bỏ những đỉnh cao? Linh Thửu chỉ là ngọn đồi bé nhỏ so với núi Hy Mã Lạp nhưng nơi đó trí tuệ vươn xanh, vút hẳn núi non xứ Tạng. Người dễ bị mất hướng khi mãi ngược kiếm một đỉnh cao. Mắt trừng cố tìm chỗ lặng mà thật sự bình yên nằm ngay trong mắt bão. Bình yên di chuyển với cuồng nộ. Vấn đề là đi thẳng ngay vào trung tâm lốc cuốn. Trên cao hay dưới thấp là hai thái cực của ảo vọng và chết người, là bão táp với mưa sa.

Bài thơ ngắn không đề (*) Goethe viết vào một đêm vắng ở Kickelhahn đã được Schubert cũng như Liszt, Schumann phổ nhạc.

*O'er all the hilltops
Is quiet now.
In all the treetops
Hearest thou
Hardly a breath.
The birds are asleep in the trees,*

*Wait, soon like these,
Thou, too, shalt rest.*

*Wolfgang von Goethe
(Bản dịch H. W. Longfellow)*

*trên những đỉnh cao
là tĩnh lặng
từ những ngọn cây
nghe ra
không một bóng gió
loài chim ngái trong lùm
đợi chờ, rồi trong chốc
người cũng sẽ ngủ yên*

Một đêm yên tĩnh phương tây, người cũng như chim đợi chờ giấc ngủ đến. Rồi sẽ đến. Rồi sẽ an bài. Mọi chao động lắng dần cho tĩnh mịch trên cao. Một giấc an lành hay sẽ không bao giờ thức dậy? *Thou, too, shalt rest.* Hứng hờ chấm dứt, câu thơ mở đầu hồi lớn của kiếp người. Những ôm đồm chìm xuống theo đêm. Có cõi trên yên tĩnh không cùng? Có bản khoán đợi chờ mặt đất? Một chữ đợi ngọt ngọt bết tắt, nặng nề thân kiếp Sisyphé. *Thou, too, shalt rest.*

Hơn một ngàn năm trước Goethe, ở phương đông, chim không ngủ, chim hót lên tiếng kinh động đêm xuân, vỡ òa linh hiển. Người không căng thẳng với thính giác đêm chiều một chiều, người an nhàn nghe hoa rụng nhưng sự thức tỉnh chuyển rung như tiếng sấm. Sự sống tuôn trào bùng bùng của phút giây hé mở. *Nguyệt xuất kinh sơn diểu*. Màn đêm vỡ. Sự yên tĩnh vỡ vì một cái gì quá lớn, một cái chẳng thể nghĩ bàn trước mắt. Trăng ló sáng giữa đêm huyền. Như thị. Phút giây này, không thời điểm nào khác. Đến như vậy. Đừng gọi bằng tên vì danh từ sẽ xóa mất giây phút như nhiên. Một sự yên tĩnh trong sát na trước đó và sự nổ bùng của vũ trụ rất hiện thời ngay trong cùng thời điểm. Thời gian ngừng giữa không gian xóa hết mọi chiều.

*Nhân nhàn quế hoa lạc
Dạ tĩnh xuân sơn không
Nguyệt xuất kinh sơn diểu
Thời minh xuân giản trung
(Điểu minh giản - Vương Duy)*

*Người nhàn hoa quế rụng
Đêm vắng núi xuân không
Trăng tỏ động chim núi
Khe xuân chợt hót vang
(Chim hót trong khe, bản dịch Vũ Thế Ngọc)*

Người nhàn, hoa quế rụng, trăng ló, chim hót. Bốn hoạt cảnh xảy ra trong một đêm xuân vắng, trước đó là đêm tuyền và sau rốt cùng trong *dạ tĩnh*. Đêm yên nguyên bao trùm dòng lưu sinh, thi sĩ tự tại trong cái thấy thứ nhất về một mặt trăng nguyên nghĩa đương-là. Nghe chẳng tiếng hoa rơi ẩn dụ sự trở về cội nguồn như người đời vẫn nghĩ hay đây

chính là thấu biết tiếng vô ngôn? Thấy hiển hiện một vàng trắng ló sẽ gọi kêu con người về phút giây sáng thế của hiện hữu hay thật ra đang bắt gặp một diện mục vốn đã có mặt từ đầu? Thông thường ai không nghĩ đó như chuyện tuần hoàn kỳ diệu trong một đêm trăng làm kinh động loài chim núi. Thật ra việc đến đi, sống chết là chuyện của nòi đối đãi. Hoa quế rơi là một nhân duyên. Vàng trắng ló khỏi bước chân đầu thông thả trở lại chân nguyên.

Tháng 7 có điệu kèn bay cao đưa theo xa những đám mây trắng. Ở trên cao lặng yên hay cuồng động, thật khó biết, chỉ thấy mây bay, có khi chậm rãi và có lúc nhanh dòn. Những đám mây trắng bay qua đại dương một thời mộng mị. Bạch vân thành Hải Vân. Mây trên biển trôi vào lục địa quán trọn chân đèo trắng xóa, quê hương chìm hút dưới chân mây. Trường Sơn thoáng hiện về xanh ngát lạ lùng trong một ngày tháng 7. Đã cũ xưa hay còn mới mẻ? Chỉ thấy người như dựng giữa lưng chừng núi, dang tay bắt từng lọn trắng phau bay...

*mây bay chẳng ở lại nhà
đùa phiêu hốt gió gọi xa xăm về*

Điệp Khúc Trong Đêm

Hồ Thụy Mỹ Hạnh

*Đêm dài quá không sao tìm giấc ngủ
Em bắt đầu đếm từng con số
Cho tâm tư không còn suy nghĩ về đâu
Những con số chồng lên dài bằng ngày tháng xa
nhau*

*Em có đếm mà vẫn không xua được những gì em
không muốn nghĩ
Thôi thì thức, đã sao người nhĩ?
Trắng đêm nay đầu phải một lần đầu
Em lại viết nữa đây chuyện tạ từ nhau*

*Dù kỷ niệm đã xa, chuyến tàu đã lờ
Ánh mắt người sao vẫn làm em nhớ
Ngày tháng qua, ngỡ chỉ một thoáng qua
Đôi khi buồn em nghĩ “ bao giờ ta lại gặp ta*

*Hay nghìn trùng cách xa, từ ly buổi ấy...”
Và có lúc em lại nghĩ “ Thôi ! Thà đừng trông thấy
Để mãi hoài em nhớ chuyện ngày xưa !...”
Người ơi! Cao nguyên bây giờ bắt đầu mùa mưa*

Tiếng mưa ngân dài, buồn như một tình khúc...



Phiếm Luận

Hè này đi chơi đâu?

Tiểu Yến Tử

Mỗi khi hè đến, là lòng người ai nấy rộn ràng nghĩ đến chuyện đi nghỉ hè ở nơi mơ. Nghĩ mấy năm mới chân ướt chân ráo đến Hòa Lan thì làm gì có tiền đi nghỉ hè. Hơn nữa, lúc ấy ở Hòa Lan là đã xem như đang đi nghỉ hè rồi còn gì nữa, vì cái gì cũng còn mới, còn lạ lẫm với mình. Có đi nghỉ, thì cũng đến nhà bà con hay bạn bè ở xa xa trong Hòa Lan hay ở bên Tây là vui lắm rồi. Chứ nào có mộng ước cao xa như người ta.

Mãi về sau này, thấy lũ bạn đồng nghiệp năm nào mới đi nghỉ hè về, đã lo ngay chương trình đi nghỉ hè cho năm sau, làm mình lúc đầu thấy kỳ, riết rồi cũng muốn thử một lần xem sao. Thử một lần rồi thấy thích, nên năm nào cũng nghĩ đến chuyện đi nghỉ hè cho bằng người ta ấy mà.

Có điều là Tiểu Yến Tử dứt khoát là không chơi cái trò năm nào cũng đi cùng một camping ở bên Pháp như một vài đồng nghiệp hay hàng xóm. Họ thích đi đến chỗ quen nước quen cái, thả lũ con ra là hả hê ăn uống, vui chơi là thỏa thích rồi. Có cặp không có con cái, suốt tuần lễ nghỉ hè cứ nằm suốt trên ghế dài mỗi người một quyển sách, chẳng nói chẳng rằng với nhau gì cả, cứ ngấu nghiến đọc suốt tuần. Chắc là loại 'đỉnh cao trí tuệ' rồi đây.

Nói thế chứ, có vài gia đình Việt Nam mình quen, năm nào cũng đi Việt Nam thăm bà con cô bác thì sao. Có anh suốt năm miệt mài làm việc, dành dụm chút ít để được hưởng thú 'nhất dạ đế vương' để rồi sau đó cháy túi chạy về Hòa Lan đi cà tiếp. Cũng tội chỉ vì cái mẹ Việt kiều, đi làm công nhân chật vật, nhưng về Việt Nam lại nỏ mình là tiến sĩ, kỹ sư hay ông này bà nọ. Đó là chưa kể 'khúc ruột ngàn dặm' bị bọn hải quan hay công an cửa khẩu hoành hợ vùi tiền.

Nhớ lúc còn học tiểu học, mỗi lần tựu trường, là thầy cô giáo lại bắt viết luận văn kể chuyện đi nghỉ hè. Ở Việt Nam ngày xưa có mấy đi nghỉ hè đâu. Cao lắm là về quê chơi mà thôi. Ấy thế mà lại phải viết luận văn mô tả 'em đi chơi núi hay đi chơi biển'. Thằng bé Tiểu Yến Tử suốt mùa hè cứ quanh quẩn ở Sài Gòn, nhưng phải 'bổ láo' một phen là đã đi chơi núi hay chơi biển. Núi thì chưa bao giờ thấy. Biển thì cũng có lần được đi Vũng Tàu, nên năm nào cũng ca một bài con cá là mình đã đi Vũng Tàu, dù là suốt mùa hè chỉ đi đánh đĩnh đánh đáo với bọn bạn trong xóm.

Nói chuyện viết luận văn, mới nhớ đến thằng bạn viết luận văn tả đám cháy. Thằng này đáo để, kể chuyện đám cháy, rồi kết luận là đám cháy này do Việt cộng đốt nhà dân. Ông thầy khen hay và đọc cho cả lớp nghe. Thằng bạn này chống cộng thứ thiệt từ bé, nên lớn lên là đi nhảy dù ngay. Mỗi lần về phép, trong bộ quân phục dù trông thật đáng nể. Bây giờ nó ở bên Mỹ, nó bảo 'nhất định chỉ về Việt Nam ngày nào không còn bóng cộng nô nữa'. Chính vì thế mà mình quí nó vô cùng. Con người trước sau như một là thế ấy.



**Đọc và ủng hộ Việt Nam Nguyệt San
30 Euro một năm**

Địa chỉ liên lạc:
Ban Quản Trị VNNS
Stationsweg 46
2131 XD Hoofddorp
Nederland

Email: dtnguyen@congdonghoalan.com
Điện thoại: +31 (0)23-5640166



Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng

Sinh Hoạt của Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân

Tượng Đài Thuyền Nhân Việt Nam Tại Hòa Lan

Monument Voor Vietnamese Bootvluchtelingen in Nederland



Vào lúc 13g00 ngày 18-5-2014 tại Chùa Vạn Hạnh ở thành phố Almere, một buổi họp đã diễn ra với sự tham dự của Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân, Đại Diện Ban Thường Vụ Cộng Đồng, Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Hoà-Lan và ông bà Krol, những chuyên gia thực hiện mô hình để bàn thêm chi tiết về việc xây dựng tượng đài.

Sau khi ông Trần Quang Ánh giới thiệu thành phần tham dự, Thượng Toạ Thích Minh Giác chính thức công bố dành 150m² đất trong khuôn viên chùa Vạn Hạnh cho công trình xây dựng tượng đài thuyền nhân ở Hoà-Lan. Ông Nguyễn Đắc Trung đại diện Cộng Đồng ngỏ lời cảm ơn Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hoà-Lan đã dành ưu ái trong việc xây dựng tượng đài. Tiếp theo đó, ông bà Krol đã giới thiệu mô hình tượng đài và trình bày về những vật liệu có thể thực hiện được gồm đồng, nhựa, gang, nhôm, đá hoa cương cũng như nêu lên các ưu và nhược điểm của từng loại vật liệu. Sau khi thảo luận, mọi người nhận thấy vật liệu bằng đồng có ưu điểm là đẹp, nhưng lại dễ bị mất trộm, do đó đã chọn vật liệu bằng gang.

Do việc thay đổi vật liệu từ đồng qua làm bằng gang, ông bà Krol cho biết họ cần phải điều chỉnh lại mô hình cho thích hợp với vật liệu này, và việc xây dựng tượng đài sẽ được thực hiện trong năm tới.

Sau khi phiên họp kết thúc vào lúc 16g00, mọi người đến thăm vị trí đặt tượng đài trong tương lai.



Biểu Tình Chống Trung Cộng Xâm Lãng Việt Nam



Vào trưa ngày 24-5-2014, khoảng 100 đồng hương Việt Nam và một số bạn hữu ngoại quốc từ khắp nơi trên Vương Quốc Hoà-Lan đã cùng đến trước cổng toà đại sứ Trung Cộng tại thành phố Den Haag để phản đối hành vi xâm lăng Việt Nam. Đây là một cuộc biểu tình do Cộng Đồng Việt Nam Tự Nạn Cộng Sản tại Hoà-Lan và một số hội đoàn phối hợp tổ chức.

Trong đoàn người biểu tình, đặc biệt có cả sự hiện diện của một người còn ngồi trên xe lăn và cầm biểu ngữ với nội dung chống lại việc Trung Cộng xâm phạm lãnh hải Việt Nam.

Các anh chị trong ban tổ chức đã nhanh chóng chuẩn bị âm thanh và giảng những biểu ngữ phản đối Trung Cộng trước toà đại sứ của chúng. Biểu ngữ cầm tay và các cờ nhỏ cũng được phân phối đến người tham dự, truyền đơn đã được một số thanh niên nam nữ phân phối đến người qua đường.

Cuộc biểu tình bắt đầu lúc 14g15 bằng bài hát quốc ca và tưởng niệm những chiến sĩ đã hy sinh bảo vệ tổ quốc Việt Nam. Tiếp theo đó, ông Nguyễn Đắc Trung, chủ tịch Cộng Đồng đã đọc kháng thư phản đối Trung Cộng về những hành vi mới đây nhất của chúng trong việc đặt giàn khoan trong lãnh hải Việt Nam, cũng như chiếm đóng các đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Sau đó anh Nguyễn Hữu Phước, phó chủ tịch ngoại vụ Cộng Đồng và chị Thu Vân, xướng ngôn viên đã điều khiển cuộc biểu tình thật sôi động bằng các tiếng Việt, Anh và Hoà ngữ. Những tiếng hô yêu cầu Trung Cộng chấm dứt hành vi xâm lăng Việt Nam, những bài hát đồng ca vang dậy cả khu phố. Phần văn nghệ do các anh Kế, Phước, Tấn, Hans phụ giúp đã làm cho chương trình luôn liên tục và sống động. Một số lời phản đối Trung Cộng bằng tiếng Quan Thoại cũng được phát thanh hướng đến toà đại sứ Trung Cộng.

Xen lẫn với chương trình là phát biểu của các vị đại diện tổ chức gồm ông Đinh Ngọc Hiến, cơ sở đảng Việt Tân tại Hoà-Lan, ông Lê Quang Kế, Gia Đình Quân Cán Chính Việt Nam Cộng Hoà tại Hoà-Lan, ông Trần Hữu Sơn, nhóm Vinh Danh Cờ Vàng. Ngoài ra còn có phát biểu của 2 tham dự viên là anh Hans và bà Trương Thị Bạch Tuyết.

Một phái đoàn đại diện Cộng Đồng gồm các ông Nguyễn Đắc Trung, Trương Hải, Đinh Ngọc Hiến đã đến trước cổng toà đại sứ Trung Cộng để trao kháng thư, tuy nhiên sau nhiều lần bấm chuông, chúng đã không mở cổng và phái đoàn đã để lại kháng thư trong hộp thư của chúng.

Cuộc biểu tình chấm dứt lúc 16g00, ông chủ tịch Cộng Đồng đã cảm ơn sự hiện diện của đồng hương và thân hữu ngoại quốc. Mọi người chia tay và hẹn gặp lại trong những cuộc đấu tranh trong tương lai cho Tự Do Dân Chủ và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ Việt Nam.

Thế Truyền ghi

**Playlist YouTube :2014-5-24_Bieu tinh chong
Trung Quoc in Holland :**

https://www.youtube.com/playlist?list=PL191yhhWt6pV5D-uCC4ct404v84nAOMH&action_edit=1



Toà Đại Sứ Trung Cộng ở Den Haag Hoà-Lan



Phái đoàn Cộng Đồng đến toà đại sứ Trung Cộng trao kháng thư



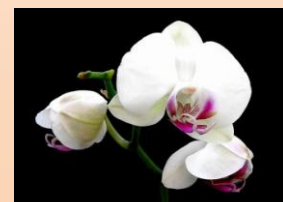
Nhớ hoài

Lữ Thái Hành

Ảnh này gửi tặng người yêu
Nửa khuya tỉnh giấc càng nhìn càng thương
Thấy hình rung động tâm can
Bên anh mới biết tình yêu là gì?

Hình em anh giữ trong tim
Đêm đêm khó ngủ hiện ra nhớ hoài
Càng nghĩ càng thương em nhiều
Tim anh say đắm vì tình em đấy

Dáng em anh nhớ từng giây
Ghi vào bộ não trong anh suốt đời
Em là trí tuệ của anh
Giúp anh sáng suốt nhìn đời như mơ



Hoàng Sa - Trường Sa là của Việt Nam

Việt Nam: Một Vấn Đề Căn Bản Không Được Nói Đến

Kể từ ngày Trung Quốc đem giàn khoan vi phạm lãnh hải Việt Nam cho đến nay đã gần hai tháng. Thái độ lúng túng, thiếu quyết tâm của giới lãnh đạo CSVN trước hành động xâm lăng này đã bị các cây bút độc lập tại Hải Ngoại cũng như ở trong nước cực lực lên án. GS Nguyễn Hưng Quốc, một trong những bình luận gia trên trang nhà của đài Tiếng Nói Hoa Kỳ, có thể được xem như là người đại diện tiêu biểu cho khuynh hướng này và bài bình luận tiêu biểu của ông về vấn đề lãnh hải có lẽ là bài “Còn Đảng Còn Minh” được đăng ở trang nhà nói trên vào đầu tháng Sáu. Trong bài này, GS Quốc đã lặp lại một cách cô đọng các quan điểm quen thuộc của những người chống chế độ Cộng Sản đang cầm quyền tại Việt Nam.

Như ông ta đã viết, mục đích của Đảng CSVN “không phải là bảo vệ đất nước mà, trước hết, bảo vệ quyền lực và quyền lợi của chính họ.” Để đạt được mục đích này, Đảng CSVN, về mặt đối ngoại, đã áp dụng một chính sách nhượng bộ tối đa đối với Trung Quốc. “Có lẽ sự chọn lựa ấy được định hình thành chính sách sau cuộc hội nghị ở Thành Đô giữa giới lãnh đạo Việt Nam và giới lãnh đạo của Trung Quốc, ở đó, Việt Nam công nhận Trung Quốc là lãnh tụ độc nhất của khối xã hội chủ nghĩa, thay thế vị trí của Liên Xô trước đó; và Việt Nam thể thốt trung thành với con đường xã hội chủ nghĩa; điều đó cũng có nghĩa là trung thành với Trung Quốc. Không phải chỉ trong lời nói. Việt Nam thành thực tuân theo các thỏa thuận ấy, xem Trung Quốc như một đồng chí tốt, hơn nữa, một thứ đàn anh tốt. Sự thành thực ấy không chỉ phản ánh trong lời nói, ở các diễn văn cũng như các khẩu hiệu tuyên truyền. Nó còn thể hiện qua việc làm: lúc nào cũng đề cao và nhường nhịn Trung Quốc.”

Về mặt đối nội, Đảng CS cố gắng duy trì quyền lực và quyền lợi của họ qua chính sách mua chuộc các lực lượng vũ trang, một chính sách được biểu lộ qua khẩu hiệu “Còn Đảng Còn Minh” thường được thấy ở trước các đồn công an tại Việt Nam. “Điều này, thật ra, đã được nhiều người nêu lên: Hiện nay, đảng Cộng sản bảo vệ thế đứng độc tôn của mình trên chiếc kiềng ba chân: một là quân đội, hai là công an; và ba là nền kinh tế quốc doanh, qua đó, đảng có thể vơ vét tài sản quốc gia và phân phối lợi nhuận cho những người trung thành, kể cả hai lực lượng nòng cốt vừa nêu: công an và quân đội.”

Dựa vào hai nhận định quen thuộc nói trên, GS Quốc cuối cùng đi đến kết luận không kém quen thuộc rằng “dưới mắt giới lãnh đạo Việt Nam ... việc bảo vệ đảng quan trọng hơn việc bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ và lãnh hải.” Chính sự kết luận này sẽ khiến ít ai có thể tránh được câu hỏi tại sao một đảng “phản quốc hại dân” như đảng CS lại có thể tiếp tục

cầm quyền, tuy sự sụp đổ của họ đã nhiều lần được tiên đoán (trong đó tất nhiên có cả lời tiên đoán vội vã của mục này ở số báo trước)...

Có lẽ chúng ta có thể tìm được đáp án trong một vấn đề mà GS Quốc cũng như các bình luận gia khác ít khi hay thậm chí không bao giờ đề cập đến. Khi phân tích câu khẩu hiệu “Còn Đảng Còn Minh”, GS Quốc đã không nói rõ “minh” ở đây bao gồm khoảng bao nhiêu người. Nếu con số này là khá hay rất lớn thì chúng ta phần nào có thể hiểu tại sao chế độ CS tại Việt Nam chưa sụp đổ.

Căn cứ vào dữ kiện do một tờ báo điện tử ở trong nước, tờ *Thời Báo Kinh Tế Sài Gòn Online*, cung cấp trong một bài báo cũng được đăng vào đầu tháng Sáu này, chúng ta có thể có một khái niệm tổng quát về con số nói trên. Theo bài báo thì “*Bộ Nội vụ hiếm khi đưa ra tổng số người ăn lương trong cả nước. Song, một báo cáo của Bộ Tài chính cách đây gần một năm nhân dịp tăng lương theo quy định đã tiết lộ vào thời điểm đó, có tổng cộng 8 triệu người là cán bộ công chức, cán bộ nghỉ hưu, người có công đang hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách nhà nước. Có nghĩa là cứ hơn 11 người dân, thì có 1 người hưởng lương ngân sách.*”

Trong số khoảng tám triệu người này, sẽ có rất nhiều người mất việc làm nếu chế độ CS sụp đổ. Giáo sư triết học Mac-Lê Nin, giáo sư lịch sử Đảng, bí thư và cán bộ Đảng ở mọi cấp, chính ủy trong quân đội, dư luận viên trong ngành tuyên truyền... Ai cũng hiểu rằng công việc của những người này gắn liền với sự cầm quyền của Đảng CS và họ sẽ là người đầu tiên bị sa thải sau khi chế độ cáo chung. Bên cạnh đó, một số lớn công chức cũng sẽ mất việc làm. Xã hội nào cũng cần có công chức, nhưng chế độ CS hiện nay đã tuyển dụng quá nhiều công chức để tạo ra vây cánh cho mình, và những thành phần thừa thải này sẽ phải bị sa thải để giảm áp lực trên ngân sách quốc gia. Tất nhiên chính họ cũng ý thức được điều đó và bởi vậy, có thể họ đã quyết định trung thành với Đảng CS để bảo vệ đời sống kinh tế mà họ đang có. Phải chăng lòng trung thành cộng với số lượng khá hay rất lớn của những người công chức, giáo chức, quân nhân hay công an viên vô danh tiêu tốt nói trên đã góp phần giúp Đảng CS duy trì quyền lực cho đến ngày hôm nay? Nếu quả thật như vậy thì vấn đề không phải chỉ có vồn vẹn ông Nguyễn Phú Trọng hay ông Nguyễn Tấn Dũng, mà vấn đề là có đến vài triệu người tiếp tục đứng phía sau họ để cùng họ bám lấy chính quyền.

Một khía cạnh khác của vấn đề là sự bắt lực của những người chống chế độ Cộng Sản trước viễn cảnh thất nghiệp hàng loạt của những kẻ sẽ trở nên thừa thải trong một hệ thống kinh tế hậu Cộng Sản. GS Quốc cũng như các bình luận gia khác chỉ có thể lên án và chê bai thành phần lãnh đạo của Đảng CS, chứ không có cách nào thuyết phục số người lớn hơn rất nhiều ở các cấp thấp hơn hy sinh quyền lợi

kinh tế của họ. Ít ra là trong gian đoạn ngắn, họ không có một tương lai nào khác hơn là tương lai của những kẻ thất nghiệp trong một nền kinh tế thị trường đích thực. Nói cho ngay, đây có lẽ là một vấn đề không ai có thể giải quyết được. Những kẻ thừa thãi nói trên là những người sẽ phải trả cái giá cho sự thay đổi chế độ mà đất nước và người dân Việt Nam đang cần có. Thế nhưng họ có vẻ nhất định không chịu trả. Điều này có nghĩa là họ sẽ phải bị trục xuất ra khỏi bộ máy công quyền mà họ đang cố giữ trong tay để tránh một viễn ảnh kinh tế khá đen tối. Chỉ có vấn đề là những người phải xuống đường để trục xuất họ, tức là những người Việt ở Việt Nam, chưa chịu chấp nhận trả cái giá bằng máu mà họ sẽ phải trả, nếu họ muốn giành lấy chính quyền từ tay những kẻ sợ bị mất quyền lợi kinh tế nói trên. Có lẽ các cây bút độc lập hay chống chế độ Cộng Sản trong nước cũng như tại Hải Ngoại ý thức được sự bất lực của mình trước tình trạng bế tắc này, nên họ không hay ít khi nào nhắc đến nó.

Ông Năm Chuột tổng hợp các sự kiện và ý kiến lấy từ báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình và hệ thống thông tin toàn cầu.

Quê hương tôi biển đông đang dậy sóng !

Ngọc Trân

*Quê hương tôi biển đông đang dậy sóng !
 Lũ giặc Tàu đang khuấy phá đảo ta ,
 Chúng ngang nhiên thành lập phố Tam Sa .
 Và hành động không khác chi hải tặc .
 Bắt ngư dân cùng tịch thu tài sản .
 Đường lười bò chúng tuyên bố của mình ??
 Gom biển đông chúng muốn thành của riêng*

*Xóa luật biển coi thường Liên hiệp quốc ,
 Bọn Việt cộng đang cầm quyền trong nước .
 Đã cúi đầu khuất phục bọn Hán gian !
 Hèn với giặc nhưng rất ác với dân .
 Đã đàn áp những người dân yêu nước !
 Chúng giờ đây đã không yêu tổ quốc .
 Dâng tài nguyên dâng biển đảo đất đai .
 Và tự mình chúng biến thành tay sai .
 "On Trung Quốc" chúng ăn mừng mở hội .*

*Toàn dân ơi ! hãy đáp lời sông núi .
 Cùng đứng lên tận diệt lũ Việt gian .
 Hãy cùng nhau viết trang sử huy hoàng ,
 Bạch Đằng đó còn âm vang chiến thắng .
 Biển đông quê tôi là mồ chôn giặc .*



Tin Thế Giới

Iran thề bảo vệ các khu thánh địa Shiite ở Iraq

BAGHDAD, Iraq (Reuters) - Tổng thống Iran hôm thứ tư 18/6/2014 thề sẽ bảo vệ các khu thánh địa của giáo phái Shiite ở Iraq, nơi thành phần phần quân giáo phái Sunni đang tìm cách đánh chiếm xưởng lọc dầu lớn nhất quốc gia này, trong cuộc chiến tranh giáo phái có nguy cơ lan ra khắp vùng Trung Đông.

Các tay súng Sunni hiện đang kiểm soát khoảng 3/4 khu vực xưởng lọc dầu Baiji ở về phía Bắc thủ đô Baghdad, theo một giới chức chính phủ, sau cuộc giao tranh dữ dội vào buổi sáng tại các nút chặn do các đơn vị tinh nhuệ trấn giữ, vốn bị tấn công từ cả tuần nay.



Người Iraq hệ phái Shiite mang vũ khí, hô vang các khẩu hiệu chống chính phủ Iraq. Hình chụp ngày 16 tháng 6. (Hình: AP Photo/ Karim Kadim)

Một cuộc hành quân chớp nhoáng của các tay súng Sunni đã đánh bại quân đội Iraq, do chính phủ gồm đa số người giáo phái Shiite lãnh đạo, và chiếm giữ nhiều thành phố lớn khắp vùng Bắc Iraq từ tuần qua. Các tay súng do tổ chức Hồi giáo quá khích ISIL chỉ huy, hiện đang tìm cách xây dựng một vùng tự trị của người giáo phái Sunni. Washington và các chính phủ Tây phương khác đang tìm cách giữ Iraq không bị chia cắt bằng cách tạo áp lực lên Thủ Tướng al-Maliki, người gốc Shiite, để ông này có nỗ lực hòa hoãn với phía Sunni.

Ông Maliki tối hôm Thứ Ba 17/6 đã gặp các đối thủ chính trị gốc Sunni và dân thiểu số Kurd nhưng cuộc họp chấm dứt bằng sự xuất hiện đầy lạnh nhạt của các bên trước báo chí, trong đó bản thông cáo kêu gọi đoàn kết được đọc lêran, quốc gia với đa số dân theo giáo phái Shiite, cho hay là sẵn sàng đưa quân vào Iraq để giúp Baghdad chống ISIL

Lên tiếng trên truyền hình, tổng thống Iran, Hassan Rohani, nói rằng sẽ không ngần ngại gửi quân để bảo vệ các khu thánh địa Shiite tại Karbala, Najaf, Kadhimiya và Samarra

Hàng triệu người dân Iran viếng thăm các khu thánh địa này ở Iraq mỗi năm. Chính quyền Iraq đang phải chống trả các đợt tấn công ở Samarra, nằm về phía Bắc Baghdad, một trong những thánh địa quan trọng nhất của giáo phái Shiite. Các tay súng Sunni đe dọa sẽ đánh vào Najaf và Kerbala ở phía Nam Iraq, nơi được coi là đất thiêng của giáo phái Shiite từ thời Trung Cổ tới nay. (V.Giang)

Tổng thống Nga, Ukraine thảo luận ngưng bắn

KIEV, Ukraine (AFP) - Tổng thống Nga Vladimir Poetin và tổng thống Ukraine Petro Poroshenko hôm 17/6/2014 Ba thảo luận để tìm cách có cuộc ngưng bắn, trong lúc hai nhân viên một đài truyền hình Nga bị thiệt mạng trong vùng Đông Ukraine.

Ông Poroshenko hứa với Poetin rằng sẽ mở cuộc điều tra để tìm hiểu nguyên nhân gây ra hai cái chết này, và cũng hứa sẽ có biện pháp để bảo vệ an toàn cho các nhà báo hoạt động trong vùng giao tranh, theo một bản thông cáo của Điện Kremlin tiếp theo cuộc họp.

“Vấn đề có được một cuộc ngưng bắn trong vùng giao tranh ở khu vực Đông Nam Ukraine đã được nói tới,” theo điện Kremlin.

Moscow trước đó bày tỏ sự giận dữ về cái chết của hai nhân viên đài truyền hình, cáo buộc Kiev là có “chiến dịch khủng bố,” đòi hỏi phải điều tra.



TT Ukraine, Petro Poroshenko (phải) và bộ trưởng Quốc Phòng Ukraine, Mykhailo Koval (giữa), tại Kiev, ngày 18 tháng 6. (Hình: AP Photo/Mykhailo Markiv)

Tình hình căng thẳng nặng nề giữa hai phía đã được thấy hôm Thứ Ba khi xảy ra vụ nổ trên đường ống quan trọng dẫn khí đốt từ Siberia đến Âu Châu, gây nên quả cầu lửa khổng lồ cao tới 30m. Vụ nổ có vẻ là vì lý do kỹ thuật nhưng phía Kiev cáo buộc đây là hành động “phá hoại” của Moscow.

Igor Kornelyuk, một phóng viên của công ty truyền thông Nga VGTRK, bị thương nặng ở bụng do miếng đạn khi lọt vào giữa cuộc tấn công của quân chính phủ Ukraine tại vùng biên giới với Nga. Một bác sĩ tại thành phố Lugansk, cứ địa của phía nổi dậy thân Nga, nói rằng ký giả này chết trên bàn mổ.

Một chuyên viên âm thanh của VGTRK, Anton Voloshin, người trước đó bị coi là mất tích, cũng được xác nhận là chết trong cùng cuộc tấn công.

Chính phủ Nga hôm Thứ Hai 16/6/2014 cắt nguồn cung cấp khí đốt cho Ukraine sau khi quốc gia này không chịu trả số tiền còn thiếu là \$1.9 tỉ để phản đối việc Moscow tăng gấp đôi giá bán tiếp theo sau việc lật đổ tổng thống thân Nga hồi tháng 2. (V.Giang)

Mỹ bắt 'kẻ chủ mưu' vụ tấn công Benghazi



Vụ tấn công này đã gây sóng gió trên chính trường Mỹ

Nghi phạm được cho là chủ mưu vụ tấn công vào tòa lãnh sự Hoa Kỳ tại thành phố Benghazi, Libya, hồi năm 2012 khiến bốn công dân Mỹ thiệt mạng, đã bị bắt, Lầu Năm Góc cho biết như trên.

Ahmed Abu Khattala đã bị bắt trong một cuộc đột kích bí mật của quân đội Hoa Kỳ ở Libya hôm 15/6. Nghi phạm hiện đang bị giam giữ ở một địa điểm bí mật bên ngoài Libya, người phát ngôn Lầu Năm Góc xác nhận.

Đại sứ Hoa Kỳ Chris Stevens và ba người khác đã thiệt mạng trong vụ tấn công.

“Không có thương dân nào thương vong nào trong chiến dịch này và toàn bộ các binh sỹ Mỹ tham gia chiến dịch đã rời khỏi Libya an toàn,” Thư ký báo chí của Lầu Năm Góc John Kirby cho biết trong một thông cáo.

Ông cho biết chiến dịch diễn ra gần Benghazi vào chiều Chủ Nhật ngày 16/6 theo múi giờ bờ đông của Mỹ nhưng không nói rõ chi tiết.

Tổng thống Mỹ Barack Obama đã khen ngợi sự dũng cảm và chuyên nghiệp của quân đội, lực lượng thực thi pháp luật và tinh báo đã truy lùng và bắt giữ

Abu Khattala, người mà Hoa Kỳ cho là "nhân vật chủ chốt" trong vụ tấn công. "Khi công dân Mỹ bị tấn công, chúng ta sẽ tìm ra thủ phạm, bất kể là trong bao lâu, để đưa chúng ra trước công lý", ông nói.

"Giám đốc Cục Điều tra Liên Bang Mỹ James Comey nói FBI sẽ tiếp tục săn lùng cho đến khi tìm ra các nghi phạm khác.

"Chúng tôi không bao giờ bỏ cuộc và sẽ tiếp tục làm việc cho đến khi nào công lý được thực thi."

Abu Khattala đã bị tòa liên bang ở Washington DC truy tố về tội sát nhân trong vụ tấn công vào một cơ quan liên bang, hỗ trợ vật chất cho khủng bố và tàng trữ vũ khí, theo hồ sơ tòa án.

Khattala đang bị giữ trên một chiến hạm của Hoa Kỳ, Reuters đưa tin.

Một số đảng viên Cộng hòa, trong đó có Thượng Nghị sỹ Lindsay Graham và John McCain, cho rằng tên này cần được giam giữ ở nhà tù quân sự tại Vịnh Guantanamo. Tuy nhiên chính quyền Mỹ không đồng ý.

Bà Hillary Clinton, người giữ chức ngoại trưởng vào thời điểm xảy ra vụ tấn công và bị phe Cộng hòa chỉ trích vì vấn đề an ninh ở tòa lãnh sự, nói việc thẩm vấn Khatalla sẽ giúp làm rõ diễn biến và nguyên nhân vụ việc.

Ngày 11/9 năm 2012, các tay súng đã tấn công và phóng hỏa tòa lãnh sự Mỹ tại Benghazi.

Ngoài Đại sứ Stevens, chuyên viên công nghệ thông tin Sean Smith, các nhân viên an ninh Tyrone Woods và Glen Doherty cũng thiệt mạng.

Nhà Trắng ban đầu nói vụ tấn công xuất phát từ các cuộc biểu tình chống Mỹ sau khi xuất hiện một đoạn phim được sản xuất tại Mỹ được cho là phỉ báng đạo Hồi.

Các nhân viên điều tra sau đó xác định đây là một vụ tấn công được chuẩn bị từ trước của dân quân địa phương.

Thời gian sau đó, vụ tấn công đã trở thành vũ khí chính trị. Đảng Cộng Hòa chỉ trích chính quyền Obama cố tình che đậy vai trò của các nhóm vũ trang trong những ngày sau vụ tấn công do không muốn ảnh hưởng đến chiến dịch tái tranh cử của ông Obama hồi năm 2012.

Tháng Năm vừa rồi, Hạ viện Mỹ do Đảng Cộng hòa chi phối đã bỏ phiếu để mở cuộc điều tra lần thứ 8 vụ việc Benghazi.

Những cuộc điều tra trước đó, hoặc độc lập, hoặc của lưỡng đảng, hoặc của riêng Đảng Cộng hòa, đều đổ lỗi cho Bộ Ngoại giao Mỹ về việc an ninh lỏng lẻo tại tòa lãnh sự.

Iraq chính thức đề nghị Mỹ không kích



Phiến quân đang kiểm soát thành phố Mosul và Tikrit

Iraq chính thức đề nghị Hoa Kỳ mở chiến dịch không kích nhằm vào phiến quân Hồi giáo, sau khi lực lượng này chiếm nhiều thành phố quan trọng trong tuần qua.

"Chúng tôi đã nhận được đề nghị yểm trợ bằng không quân từ chính phủ Iraq," Tổng tham mưu trưởng Quân lực Hoa Kỳ, Tướng Martin Dempsey, nói trước các thượng nghị sỹ.

Trước đó, phiến quân Hồi giáo dòng Sunni đã tấn công vào nhà máy lọc dầu lớn nhất của Iraq ở thị trấn Baiji, nằm phía bắc Baghdad.

Thủ tướng Iraq Nouri Maliki trước đó đã kêu gọi người dân Iraq đoàn kết chống lại phiến quân.

Quân đội chính phủ đang tìm cách đẩy lùi ISIS (Nhà nước Hồi giáo tại Iraq và Levant) và các đồng minh người Hồi giáo dòng Sunni ra khỏi các tỉnh Diyala và Salahuddin, sau khi phiến quân chiếm đóng thành phố Mosul hồi tuần trước.

Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama đã có cuộc gặp với các thành viên cao cấp của Quốc hội hôm 18/6 để bàn về khủng hoảng Iraq. Nhà Trắng cho biết ông Obama đã "xem xét những biện pháp Hoa Kỳ có thể áp dụng để củng cố khả năng chiến đấu của lực lượng an ninh Iraq nhằm đối đầu với mối nguy từ ISIL [ISIS], trong đó bao gồm phương án tăng cường hỗ trợ về an ninh".

Trước cuộc họp, lãnh đạo đa số tại Thượng viện, Thượng nghị sỹ Dân chủ Harry Reid, nói ông "không ủng hộ" việc đưa lính Mỹ tham gia vào "cuộc nội chiến" của người Iraq.

Tuy nhiên Tướng Dempsey nói trước một ủy ban của Thượng viện rằng việc đối đầu với ISIS là cần thiết để bảo vệ cho lợi ích quốc gia của Hoa Kỳ.



Chính phủ Iraq nói ISIS đã bị đẩy lùi ra khỏi nhà máy lọc dầu

Hôm thứ Tư 18/6/2014, quân đội Iraq cho biết đã đẩy lùi các tay súng ISIS ra khỏi nhà máy lọc dầu ở Baiji, cách thủ đô Baghdad 210km về phía bắc.

Vụ tấn công được cho là nổ ra vào lúc 04:00 giờ, giờ địa phương. Các tay súng đã tiến vào từ hai trong số ba công chính của nhà máy.

Người phát ngôn quân đội Qasim Ata nói trong một buổi họp báo phát sóng trực tiếp trên truyền hình: "Lực lượng an ninh đã đánh bại đợt tấn công vào nhà máy lọc dầu ở Baiji của ISIS, 40 kẻ khủng bố đã bị tiêu diệt."

Tuy nhiên, một quan chức ẩn danh nói với hãng thông tấn Reuters rằng phiến quân đã kiểm soát 75% nhà máy này.

Các công dân nước ngoài đã được sơ tán khỏi nhà máy, tuy nhiên một số nhân viên người địa phương được cho là vẫn ở lại.

Hàng trăm người đã thiệt mạng kể từ khi ISIS mở chiến dịch tiến công. Phiến quân đã công khai hành quyết nhiều người được cho là các binh sỹ chính phủ.

Trong một cuộc phỏng vấn với BBC, Đại giáo chủ dòng Shia Ali al-Sistani, nói các lãnh đạo tôn giáo của Iraq đã cảm nhận "một mối nguy thực sự đang đe dọa Iraq và sự thống nhất đất nước".

Chiều qua đèo

Tóc Tím

*Chiều qua lưng núi mù sương
Nắng vàng rơi xuống mùi hương cỏ về
Mênh mông, phương thảo thê thê
Mây trôi khuất nẻo sơn khê mịt mù*

*Đỉnh cao đá dựng trùng trùng
Mờ trong sương khói mông lung bạt mù
Qua đèo nghe gió vi vu
Xuyên qua cảnh lá phiêu du non ngàn*

*Tưởng như lạc cõi địa đàng
Đất trời gần lại một hàng thiên nhai
Thu tàn phiến lá vàng phai
Đợi từ tiền kiếp đổi thay sắc màu*

*Bên bờ hoa dại trên cao
Đường về phố thị xôn xao rắng chiều
Men theo con dốc quanh hiu
Lưng trời lẽ bạn nhận kêu gọi bầy*

*Hoàng hôn nhuộm tím trời tây
Ngõ trong cõi mộng đông đầy chiêm bao
Gió đưa lơ lửng ngàn lau
Qua trường gửi lại lời chào cỏ cây*



Tin Việt Nam

Trung Cộng đưa giàn khoan thứ hai gần VN hơn



Trung Cộng thông báo đang di chuyển giàn khoan thứ hai về hướng gần bờ biển của Việt Nam.

Hãng thông tấn AP ngày 19/6 dẫn thông báo trên trang web của Cục Hải sự Trung Cộng cho biết giàn khoan Nam Hải số 9 đang di chuyển khỏi vị trí hiện nay ở phía nam đảo Hải Nam và dự kiến sẽ đến vị trí mới vào ngày 20/6.

Theo nhận định của AP, phía Việt Nam sẽ không phản ứng gay gắt trước việc di chuyển giàn khoan thứ hai vì vị trí của nó nằm cách vùng biển nơi đang xảy ra va chạm khá xa về phía bắc.

Bản tin của Cục Hải sự Trung Cộng cho biết giàn khoan Nam Hải số 9 đang được kéo từ tọa độ 17 độ 38 vĩ bắc, 110 độ 12,3 kinh Đông đến tọa độ 17 độ 14,1 vĩ Bắc, 109 độ 12,3 kinh Đông.

Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam cho biết tọa độ mới của giàn khoan này "nằm bên ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ và là nơi hai bên đang bàn vòng 5 để phân định." và "Giàn khoan mới này nằm sâu trong thềm lục địa của Trung Cộng từ 50-60 hải lý,".

Hãng tin AP cũng dẫn lời một quan chức ẩn danh của Bộ Ngoại giao Việt Nam nói lập trường của Hà Nội là không nước nào nên có hành động đơn phương trong vùng biển tranh chấp, tuy nhiên Trung Cộng đã từng có hoạt động thăm dò trong khu vực này mà không gây ảnh hưởng gì đến quan hệ hai nước.



Lộ trình của giàn khoan Nam Hải số 9

Thông báo về việc dịch chuyển giàn khoan thứ hai được phía Trung Cộng đưa ra cùng ngày với chuyến thăm của Ủy viên Quốc vụ Dương Khiết Trì tới Hà Nội.

Trong chuyến thăm ngày 18/6, ông Dương đã kêu gọi Việt Nam "ngưng quấy nhiễu" hoạt động thăm dò khai thác dầu khí của Trung Cộng và nói hai bên cần "tránh quốc tế hóa" và "không làm phức tạp thêm vấn đề hàng hải hiện nay", theo Tân Hoa Xã

Trong khi đó, truyền thông Việt Nam cho biết Nguyễn Tấn Dũng đã nói với ông Dương rằng Bắc Kinh đã "xâm phạm nghiêm trọng chủ quyền" của Việt Nam khi đưa giàn khoan vào vùng biển như hiện nay.

Hội đàm Việt – Trung về vụ giàn khoan không kết quả

(NV) - Việt Nam và Trung Cộng họp kín ở Hà Nội về vụ dàn khoan mà Bắc Kinh ngang nhiên đưa tới vùng biển đặc quyền kinh tế của Việt Nam, không đạt kết quả.



Phó Thủ tướng, Bộ Trưởng Ngoại giao CSVN Phạm Bình Minh bắt tay đón tiếp Ủy viên Quốc vụ Trung Cộng Dương Khiết Trì (Hình: AP)

Dương Khiết Trì, thành viên Quốc Vụ Viện Trung Cộng, là viên chức cao cấp nhất Trung Cộng đến Việt Nam kể từ khi vụ căng thẳng giữa hai nước đột ngột lên cao từ đầu Tháng 5-2014 khi Bắc Kinh đưa dàn khoan HD981 tới vùng biển đặc quyền kinh tế của Việt Nam.

Tin tức đưa ra từ phiên họp giữa ông Dương Khiết Trì và phó thủ tướng kiêm Ngoại trưởng CSVN Phạm Bình Minh cho hay hai bên vẫn giữ nguyên lập trường mà người ta thấy nó chỉ phản ảnh quan điểm trái ngược suốt 6 tuần lễ vừa qua. Phía Việt Nam kêu gọi Trung Cộng rút giàn khoan ra khỏi vùng biển đặc quyền kinh tế của Việt Nam và đàm phán tiếp. Phía Trung Cộng thì cả quyết giàn khoan đặt ở khu vực rất gần với quần đảo Hoàng Sa của họ mà họ cướp của Việt Nam năm 1974.

Trước phiên họp, Dương Khiết Trì nói với báo chí rằng đây là giai đoạn khó khăn trong mối bang giao giữa hai nước Cộng Sản "anh em."

Trong khi đó, Phạm Bình Minh thì nói rằng cuộc họp trực tiếp cao cấp nhất kể từ khi có vụ kinh chống vì giàn khoan chứng tỏ phía Việt Nam muốn giải quyết

tranh chấp. Việt Nam muốn có mối bang giao lành mạnh với Trung Cộng.

Để bảo vệ giàn khoan, Trung Cộng đưa một đoàn đông đảo hơn một trăm chiếc tàu đủ loại chia làm mấy lớp bao bọc vòng trong vòng ngoài. Lại thêm một số máy bay bay lượn trên đầu. Muốn xua đuổi dàn khoan bất hợp pháp nhưng phía Việt Nam chỉ có một số lượng tàu cảnh sát biển, kiểm ngư và tàu cá chỉ bằng một phần ba của Trung Cộng, lại nhỏ bé hơn.

Vì vậy, nhiều tàu kiểm ngư và cảnh sát biển của Việt Nam đã bị tàu Trung Cộng đâm thủng, một tàu cá bị đâm chìm khi cố xuyên thủng vòng vây. Nhưng Trung Cộng vẫn la làng nói ngược là lực lượng của họ bị lực lượng của Việt Nam đâm hơn 1,500 lần. Không có một hình ảnh nào chứng tỏ tàu của Trung Cộng bị hư hại.

Theo ý kiến của ông Alexander Vuving, một phân tích gia an ninh quốc phòng tại Trung tâm Nghiên Cứu An Ninh Á Châu Thái Bình Dương ở Hawaii: "Trung Cộng chỉ chịu xuống thang nếu Việt Nam chịu nhượng bộ đáng kể." Ông Vuving nói tiếp: "Tôi dự đoán rằng các cuộc đàm phán sẽ không giải quyết được vụ căng thẳng giàn khoan, dù cả hai bên đều không muốn biến cố trên biển ảnh hưởng tới tổng thể của mối quan hệ giữa hai nước."

Việt Nam có thể đe dọa xích gần hơn về phía Mỹ hầu áp lực Bắc Kinh chấp nhận một thỏa hiệp nào đó, theo ý kiến của thạc sĩ Lê Hồng Hiệp, giảng viên khoa Quan Hệ Quốc Tế ở Đại Học Quốc Gia tại Sài Gòn. Tuy nhiên, dư luận từng nhiều lần cho rằng Bắc Kinh không muốn Hà Nội tìm kiếm sự hậu thuẫn của quốc tế, đặc biệt là Hoa Kỳ, trong cuộc tranh chấp giữa hai nước.

Trả lời phỏng vấn của hãng thông tấn AFP, Nguyễn Trọng Vĩnh, cũng từng là đại sứ CSVN tại Bắc Kinh thời thập niên 80, cho rằng "Trung Cộng không thành thật muốn giải quyết tranh chấp." Theo ông, Bắc Kinh chỉ muốn xoa dịu dư luận quốc tế. "Họ muốn giảm bớt áp lực quốc tế và ngăn chặn tin tức xấu trên mặt báo trong khi họ không dừng chủ trương xâm phạm (chủ quyền Việt Nam) trên biển Đông."

Người được đề cử làm đại sứ Mỹ ở Việt Nam nói gì về biển Đông?



Nếu được chuẩn thuận, ông Osius sẽ tới Hà Nội thay thế người tiền nhiệm là ông David Shear.

Căng thẳng tại vùng biển tranh chấp là một trong các chủ đề được ông Ted Osius nêu lên trong khi phát biểu tại buổi điều trần nhằm chuẩn thuận chức vụ đại sứ Mỹ tại Việt Nam do Tổng thống Obama đề cử.

Dưới sự chủ tọa của Thượng nghị sĩ Ben Cardin, đại diện tiểu bang Maryland, ông Osius lặp lại tuyên bố trước đây của các giới chức Mỹ về 'quyền lợi quốc gia' của Hoa Kỳ ở biển Nam Trung Hoa (tức là biển Đông), nhất là về khía cạnh tự do lưu thông hàng hải và hàng không ở vùng biển này.

Ông nói: "Chúng ta có trách nhiệm lớn phải đảm bảo rằng các tranh chấp về lãnh hải và lãnh thổ tại biển Đông được giải quyết theo luật lệ quốc tế và không phải bằng việc ép buộc hay đe dọa. Thật đáng tiếc, gần đây chúng ta thấy một chuỗi các bước đi đơn phương của Trung Quốc nhằm thúc đẩy các tuyên bố về lãnh hải và lãnh thổ".

Ông Osius cũng nói rằng đã đến lúc Washington cần nhắc nhở bỏ lệnh cấm bán và chuyển giao vũ khí cho Việt Nam.

Tuy nhiên, người được ông Obama đề cử nói rằng Hoa Kỳ đã nói rõ cho phía Việt Nam biết rằng lệnh cấm này không thể được gỡ bỏ nếu không có tiến bộ quan trọng nào về nhân quyền. Ông Osius thừa nhận rằng hai bên vẫn còn phải đối mặt với 'các khác biệt thật sự'.

Nhà ngoại giao kỳ cựu này nói thêm rằng ông sẽ 'thẳng thắn và trực tiếp nói với các lãnh đạo ở Hà Nội rằng việc chính phủ Việt Nam tôn trọng nhân quyền sẽ làm cho họ mạnh hơn, chứ không phải yếu đi, đồng thời tiềm năng của mối quan hệ đối tác cũng sẽ phát triển".

Ông nói: "Tình thế chiến lược mà Việt Nam đang phải đối mặt ở biển Nam Trung Hoa đồng nghĩa với việc là nếu chúng ta muốn giúp thúc đẩy việc quản trị tốt đất nước và tôn trọng pháp quyền, nhân quyền thì giờ là lúc để làm điều đó. Không có thời điểm nào tốt hơn năm nay nhất là khi Việt Nam tỏ ra mong muốn làm sâu sắc mối quan hệ với chúng ta". Trước khi đặt câu hỏi cho ông Osius, Thượng nghị sĩ Cardin, người mới tới Việt Nam hồi tháng Năm, nhận định rằng Hà Nội 'thực sự muốn phát triển mối quan hệ gần gũi hơn với Hoa Kỳ vì nhiều lý do, trong đó có vấn đề an ninh ở vùng biển Nam Trung Hoa và mối quan hệ với Trung Quốc mà hiện giờ vấp phải nhiều vấn đề vì gian khoan dầu'.

Người được Tổng thống Obama đề cử nói rằng Mỹ cần củng cố quan hệ với các nước ở Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam.

Ông nói: "Tôi muốn gợi ý rằng điều tốt nhất mà chúng ta có thể thực hiện nhằm phát đi một thông điệp ở khu vực, đó là tiếp tục xây dựng mối quan hệ đối tác mạnh mẽ với các nước ASEAN, trong đó có Việt Nam. Và qua thời gian, nếu Trung Quốc có một sự tính toán nào đó thì sự tính toán đó sẽ bị ảnh hưởng bởi sức mạnh của mối quan hệ đối tác của chúng ta trong khu vực. Nhất là đối với Việt Nam, chúng ta đã củng cố mối quan hệ về hàng hải".

Nếu được chuẩn thuận, ông Osius sẽ tới Hà Nội thay thế người tiền nhiệm là ông David Shear, giới chức đã tuyên thệ nhậm chức Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam vào năm 2011.

Hoãn triển lãm bản đồ 'Chủ Quyền Việt Nam Trên Biển Đông'

SÀI GÒN 18-6 (NV) .- Một cuộc triển lãm bản đồ và sách với chủ đề "Chủ Quyền Việt Nam Trên Biển Đông" do Giáo Hội Công Giáo Việt Nam đề xướng dự trù diễn ra tại Sài Gòn đã đột ngột bị đình hoãn



Tấm bản đồ Trung Quốc cổ, của nhà bản đồ học người Pháp Jean-Baptiste Bourguignon d'Anville vẽ, được một nhà xuất bản Đức in năm 1735, không có Hoàng Sa và Trường Sa - (Hình: FP)

Không nói lý do tại sao, bản thông báo ngăn của Tòa Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Sài Gòn viết rằng "Đức Tổng Giám Mục Phaolô quyết định hoãn cuộc triển lãm bản đồ xác nhận chủ quyền của đất nước Việt Nam thân yêu của chúng ta trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa tại Biển Đông..."

Cuộc triển lãm đã được quảng cáo là diễn ra từ ngày 19/6/2014 đến ngày 22/6/2014 tại Văn phòng Hội đồng Giám mục Việt Nam, địa chỉ 72/12 Trần Quốc Toản, phường 8, Quận 3 Sài Gòn. Nay chỉ được cho biết là sẽ được tổ chức "vào một dịp khác".

Cuộc triển lãm do Ủy Ban Công Lý và Hòa Bình trực thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam chuẩn bị thực hiện đã không diễn ra nên linh mục Hồ Văn Xuân, tổng đại diện ký tên trên thư thông báo hoãn triển lãm "rất mong quý cha, quý tu sĩ và anh chị em giáo dân thông cảm". Dự trù, Tổng giám mục Tổng giáo phận Sài Gòn và cũng là Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Tổng giám mục Bùi Văn Đọc sẽ là người khai mạc cuộc triển lãm.

Từng có những buổi hội thảo về chủ quyền Biển Đông do Giáo hội Công giáo Việt Nam tổ chức trước đây bị đình hoãn bất ngờ vì những lý do tế nhị không được nói ra mà mọi người đều hiểu là do áp lực của nhà cầm quyền.

San hô vùng biển Việt Nam nguy cơ biến mất 20 năm tới

(NV) - Trong tổng số 1,300 km2 rặng san hô dọc bờ biển Việt Nam, chỉ còn 1% được cho là "trong tình

trạng rất tốt.” 26% trong “điều kiện tốt,” và 72% còn lại trong tình trạng từ “nghèo” đến “trung bình.”

Đó là kết quả từ cuộc điều tra mới đây của cơ quan bảo tồn sinh vật biển ở Việt Nam. Theo phúc trình của cơ quan này, Việt Nam là một trong các quốc gia sở hữu nhiều chủng loại san hô nhất thế giới, được coi là loài sinh vật biển có vai trò quan trọng trong sự phát triển môi trường sinh thái bền vững.



San hô vùng biển Việt Nam đang bị tận diệt.

Phúc trình trên còn xác định có đến 96% rặng san hô vùng biển Việt Nam đang phải hứng chịu sự tác động tiêu cực của con người. Gần 75% số rặng san hô này đang đứng trước nguy cơ bị hủy diệt trong thời gian tới.

Cũng theo phúc trình trên, ngư dân Đà Nẵng đã dùng nhiều loại lưới để câu các loài sinh vật vùng biển và cả rặng san hô ở khu vực phía nam bán đảo Sơn Trà. Tài liệu thống kê nói trên xác định rằng, rặng san hô ở vùng này đang đứng trước nguy cơ bị biển mất hoàn toàn.

Tại Khánh Hòa và Bà Rịa-Vũng Tàu, người ta còn khai thác công khai san hô ở vùng biển bằng các phương tiện cơ giới như máy đào, máy xúc... và dùng xe hơi để chở đi các rặng san hô lớn. Các cơ quan chức năng ước tính mỗi năm Việt Nam bị mất trung bình khoảng 50 tấn san hô vì việc khai thác để kinh doanh. Đó là chưa kể nhiều rặng san hô đen quý hiếm đang bị mất dần ở các vùng biển thuộc tỉnh Quảng Ninh, Hải Phòng, Quảng Trị, Quảng Bình. Các chuyên viên quốc tế đã cảnh báo rằng, Việt Nam sẽ không còn san hô trong khoảng 20 năm nữa nếu tốc độ khai thác san hô như hiện nay tiếp tục được duy trì.

Các chuyên viên này cũng cho rằng, nhà nước Việt Nam cần ban hành khẩn cấp chiến lược quốc gia để bảo vệ và phát triển tài nguyên san hô biển, đặc biệt là san hô.

Nhiều tài liệu quốc tế cũng cho biết, vùng biển Việt Nam chứa đến 340 loài san hô trong tổng số 800 loài trên thế giới. Các vùng biển chứa nhiều san hô ở Việt Nam là Nha Trang, Trường Sa, Hoàng Sa, Hòn Mun của tỉnh Khánh Hòa. (PL)

Tâm Sự Mùa Hè

Nguyễn Toàn Vẹn

Lòng trợn lẩn niềm vui và nỗi nhớ
Tháng ngày hè trước mặt rộng thênh thang
Ngoài khung cửa nhẩy múa nắng hoa vàng
Và phương đờ giục tim ta rộn rã

Vui biết mấy ngày mai đây từ già
Sách vở trường thông thả bước chân chim
Bỗng lòng ta thoáng lặng chút im lìm
Trong tâm trí gợn nỗi buồn chợt đến

Chưa rời xa đã thấy lòng thương mến
Trường thân yêu, ngói đỏ với tường vôi
Bao tháng ngày kỷ niệm đã vun bồi
Thầy bạn lớp, trong ta thành nhung nhớ

Ngày mai đây, ở một nơi nào đó
Trong cuộc vui chắc sẽ thoáng u hoài
Đừng vội chi, thời khắc mùa Hè ơi
Cho ta mãi giữa hai miền tâm sự.

Nhật Ký Tình Xa

Lê Ngọc Trùng Dương

Sang trang nhật ký trong đời
Lệ tình ướt mặt bờ môi nghẹn ngào
Cuộc tình đẹp tựa trăng sao
Dòng đời thay lối, phương nào em đi
Cũng đành lỡ cuộc tình si
Còn tôi kỷ niệm sâu bi não lòng
Xa rồi những sáng thương mong
Những chiều ngóng đợi nghe lòng xuyên xao
Còn đâu phố đẹp muôn màu
Đường vui tình sử đi vào mộng mơ
Những ngày tháng đẹp như thơ
Còn đâu mắt đợi môi chờ người ơi!
Xuân nào, âu yếm một thời
Môi hôn đắm thắm trao lời yêu thương
Mắt nào lưu luyến vấn vương?
Xa em, xa mãi thiên đường ái ân.
Chúc em, hạnh phúc muôn phần
Quên đi tình cũ, một lần yêu tôi
Chúc em phố mới người vui
Trăm năm hạnh phúc, bên người giàu sang.
Chiều nay trong nắng hạ vàng
Nhìn trang nhật ký lật sang trong đời
Còn đâu mắt đợi môi chờ
Ngàn năm vĩnh biệt hồi người yêu xưa.

Ủy Ban Vận Động và Tổ Chức Bầu Cử
Ban Thường Vụ CĐVNTNCS/HL Nhiệm Kỳ 2014-2017

Thư mời ứng viên tham gia ứng cử BTVCĐ

Hòa Lan ngày 17 tháng 6 năm 2014

Kính thưa:

- Các vị lãnh đạo tôn giáo, đoàn thể, tổ chức
- Các ban đại diện, hội đoàn địa phương
- Quý đồng hương

Thưa quý vị,

Theo thông báo quyết định thành lập Hội Đồng Bầu Cử của BCH/CĐVNTNCS tại Hòa Lan vào ngày 7 tháng 4 năm 2014 vừa qua, Ủy Ban Vận Động và Tổ Chức Bầu Cử xin được thông báo đến quý vị:

1/ Ban Thường Vụ (BTV) là tổ chức được quy định theo nội quy ban hành 17-12-1987, gồm 5 thành viên bầu theo nhiệm kỳ từng ba năm một. BTV hoạt động trên nhiều lãnh vực chung có tính cách quốc gia, nhưng đồng thời cũng phối trí, yểm trợ các hoạt động của các ban đại diện địa phương cùng các đoàn thể tổ chức khác. Đặc biệt BTV còn nói lên quan điểm của người Việt tỵ nạn chúng ta trên lãnh vực nhân sinh, nhân quyền, tự do và công lý cho đồng bào nơi quê nhà.

Chính vì lẽ đó việc bầu chọn người cho BTV là một việc quan trọng. Và cũng để cuộc bầu cử BTV có tính cách công khai, dân chủ, công bình, nay UBVDTCBC qua thư này chân thành kêu gọi quý vị ứng cử, hoặc đề cử những cá nhân quý vị biết có thể đảm trách việc này

2/ Điều kiện của ứng cử viên :

- Người Việt thường trú tại Hòa Lan đủ 21 tuổi .
- Đồng ý với mục đích của Cộng Đồng được ghi trong nội quy Cộng Đồng. Bản nội quy có đăng trong website của CD <http://www.congdonghoalan.com/vietnamese/guide.html>.

3/ Thể thức ghi danh ứng cử:

- Điền đơn ứng cử (mẫu bên dưới).
- Đơn gửi trước ngày **15 tháng 8 năm 2014** đến:

Địa chỉ Email: vva@live.nl

4/ Nhiệm kỳ Ban Thường Vụ CĐ đương nhiệm sẽ chấm dứt vào năm nay. Chúng tôi hy vọng cũng trong năm nay sẽ có cuộc bầu cử tân BTV cho 3 năm sắp đến.

Kính thư,
 T/m UBVDTCBC
 Chủ tịch,
 Nguyễn Thị Như Tuyết

ĐƠN ỨNG CỬ

Vào Ban Thường Vụ
Cộng Đồng Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan
nhiệm kỳ 2014 – 2017

Kính gửi Ủy Ban Bầu Cử,

Tôi tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Địa chỉ hiện tại:

Số điện thoại:

Email:

Sau khi đọc và đồng ý với nội quy CĐVNTNCS/HL
Tôi muốn ghi danh vào danh sách ứng cử viên BTV/ CĐVNTNCS/HL nhiệm kỳ 2014-2017

Làm tại ngày tháng năm.....

Ký tên,

Cảnh Quê Miệt Vườn

*Tháng giêng rét buốt giá băng
Tháng hai sương lạnh còn giăng lối đường
Tháng ba Cúc nở đẹp vườn
Trà Mi mở cánh tỏ tường sắc hoa
Hồng vàng đỏ sáng sân nhà
Bón phân tưới nước vào ra ngắm nhìn
Búp thon Tulip thật xinh
Tháng tư rộ nở hoan nghinh đón chào
Vàng dương dạo bước thêm màu
Lung linh hạt nắng lao xao tuyệt vời
Họa Mi cũng đã đến nơi
Ung dung xoải cánh thảnh thơi chuyển cảnh
Bướm vờn Ong lại lượn quanh
Táo Lê kết nụ rõ ràng tháng năm
Tháng sáu nàng Hạ ghé thăm
Mùa Hè rục rỏ mỗi năm một lần
Lòng người cảm thấy lâng lâng
Mượn lời bày tỏ cân phân mới đành
Sum Suê cây phủ lá xanh
Đong đưa oằn nhánh nặng cành trái non
Chim về ca hát ví von
Vợ chồng trống mái cha con giỡn đùa*

*Lời qua tiếng lại phân bua
Đất lành chim đậu được mùa tốt tươi
Từ đây cho tới tháng mười
Ngày dài đêm ngắn nắng cười hả hê
Hương thơm vị ngọt phủ phê
Hoa đồng cỏ nội cảnh quê miệt vườn*

HTN



VỀ VỚI CƠN MƯA

Hắt hiu về lại tiếng lời

Mưa ruồng tuổi đại nhíp khơi vô thường

Đêm mùa ngộ lối mù phương

Trắng em bờ vực còn hương ngải trầm

(Vũ Hoàng Thu)



1.

Mùa hè ở Song Thành năm nay mưa nhiều. Mưa về gần như mỗi ngày, dai dẳng khác thường. Mưa từ chiều rả rích vào đêm, thức dậy cùng buổi sáng ướt tiếng chim hót trong tàng cây bồ đào trước nhà. Đêm chờ ngủ, tôi ngồi nghe gió thổi mưa lên khung cửa kính khép hờ. Tiếng mưa rơi đều, bời bời nhíp đập vọng về từ những đêm mưa mùa cũ. Xa tấp. Mơ hồ. Âm thanh vỡ về hoài niệm nghe như tiếng gọi thân tình vọng tự một miền xa. Mưa bay theo gió chùng thối vào hồn nỗi xao xác nhớ nhà. Nhà thì ngút ngàn bên kia biển xa xôi. Người thì vẫn kiếp lục bình trôi dọc thời gian. Thế nhưng tưởng nhớ mang kỷ niệm về gần. Hai mươi chín, ba mươi năm xa mà chừng như mới vừa hôm qua. Mới như tiếng dế đêm qua rộn góc vườn trăng lóng lánh giọt mưa vừa ngớt, hồi hộp bàn chân bước trẻ thơ. Mới như đang lúc này giữa cơn mơ màng thêm hít thở hơi mưa bay bay chiều phổ biển quê nhà.

Đôi mắt trong hồn hắt hiu ngó về quê mẹ rồi lòng chợt bồn chồn mỗi chiêm nghiệm về những chọn lựa trong đời. Chọn lựa nào cũng để lại mối đau như cơn mưa rớt hoài không tạnh trong lòng. Dòng mưa bay qua năm tháng, nơi chốn, kỷ niệm, tuổi xuân. Mưa rơi nhòa hệ lụy, biển dâu, phai nát đá vàng. Hạt mưa quện bay theo cung bậc miên man của dòng sinh chuyển đất trời, lay thức giấc cô miên trong mỗi tâm hồn đang chùng đợi buổi sáng giao mùa.

Mơ màng theo dòng mưa bay, tôi bắt gặp mình thơ đại phân vân giữa cơn mưa đầu nguồn trí nhớ. Thời gian có lẽ vào khoảng tháng Mười, năm năm ba.

Sao lại tháng Mười ? Tôi không còn nhớ. Có lẽ những năm sau đó, thường nghe cha mẹ hay người lớn than thở về những ngày tháng Mười mưa bão nhiều. Tội nghiệp tháng Mười không kịp vui, tháng Mười “chưa cười đã tối”, tháng Mười “ông tha mà bà không tha”. Tội nghiệp đứa bé vừa mấy tuổi đời đã nếm cảnh tấn thối, sinh ly...

Trời đã sấm tối mà bến xe Vĩnh Điện vẫn còn nhộn nhịp. Đèn măng-sông trong quán trọ thấp sáng trưng. Thăng bé chưa đầy bốn tuổi, ngồi im lặng bên đứa em gái lên hai, mắt hấp háy nhìn ly sữa trắng ngà trên bàn. Ngoài trời mưa tuôn tầm tã. Lấp lánh qua ánh đèn, từng sợi mưa cảm nghiêng xéo xuống mặt đất sinh lộ, rác rưởi. Người cha râu tóc phong trần trong chiếc áo nhà binh bốn túi rộng thùng thình. Ông ngồi quên ăn chăm chú nhìn người mẹ dứt cơm cho đứa bé gái. Thành thạo ông quay qua, mím cười, xoa đầu đứa con trai vẫn ngồi nhìn ra màn mưa đang xối xả bên ngoài. Mưa trút xuống đời như nỗi lo lắng cho tương lai gia đình đang xốn xang trong lòng ông. Luồn lối vén khéo lắm người cha mới đưa được gia đình ra khỏi vùng kháng chiến. Gia sản gom không đầy chiếc ba-lô trên vai, họ dắt díu nhau rời Bồng Sơn tìm đường hồi cư về Huế. Ra tới Quảng Ngãi, gia đình phải chờ đợi nhiều ngày, cuối cùng mới được cấp giấy về vùng Quốc Gia.

Mưa bắt đầu lúc trời mới qua trưa, khi cả nhà leo quá giang chiếc xe nhà binh ở Quảng Ngãi. Tám vãi bạt đập thùng xe cột lỏng lẻo, bùng phát phơ như ống tay áo của một phé binh. Trong một lúc lâu, thăng bé thích thú ngồi lắc lư theo nhíp dẫn của chiếc xe nhà binh cũ kỹ, mắt ngóng chờ từng đợt nước văng tung tóe lúc xe chạy qua ổ gà ngập nước. Lúc xe dừng lại ở bến xe Vĩnh Điện, người cha phải bồng thăng bé đã ngủ say vùi vào quán trọ. Ánh sáng chan hòa và cảnh rộn rịp trong quán khiến đứa bé tỉnh ngủ, ngơ ngác nhìn quanh. Rồi nhìn mưa.

Lắng nghe cha mẹ bàn định chuyển đi ngày mai về Ngoại, thăng bé lờ mờ không hiểu nhưng lòng cảm thấy buồn buồn. Mẹ nhắc đến gia đình đứa bạn duy nhất của nó đã hồi cư về Đà Nẵng một tháng trước đây. Huế. Đà Nẵng. Hai nơi có lẽ rất xa nhau. Nghe nói là phải qua đèo. Thăng bé tụt xuống ghế, ra đứng bên hiên quán nhìn mưa.

Hắn suy nghĩ cả hồi lâu vẫn không thể nhớ ra một cơn mưa lớn và dai dẳng như thế ở Bồng Sơn. Có thể là hắn bận chơi đùa với bạn nên không để ý tới chuyện mưa nắng, chia lìa. Có thể vì hai đứa sẽ không bao giờ gặp nhau nữa nên trời mới mưa lớn thế này. Hồi trước, hai đứa lúc nào cũng cặp kè với nhau nên bờ sông Lại ngờ ngợ cát trắng lúc nào cũng nắng ấm. Và trời thì rất xanh, như bóng dừa. Đôi bàn chân nhỏ lúc thúc chạy dọc theo bờ sông, giỡn đùa với nước. “É ơi É, qua nhà ông Mỹ Hề chơi É!” ...Thăng bé nghĩ đến tiếng rủ gọi của bạn mà tiếc

ngắn ngo những lần hai đứa qua nhà ông già hàng xóm chờ được ăn rẻo kẹo đậu phụng. Hấn chợt biết sẽ không còn dịp hai đứa ngồi sụp nép vào nhau bên vệ đường, thích thú lẫn sợ sệt nhìn bầy voi từ An Lão xuống, đứng đĩnh đi qua khu phố nghèo mái tranh đường đất, vôi vữa cao ngang đợt dừa. Thăng bé đứng nhìn mưa, nhớ bạn, lòng buồn quá đỗi.

Thế mà sáng hôm sau qua đèo Hải Vân, được đứng giữa lưng trời, kích động nhìn mây nước phủ mờ dưới chân, lòng trẻ thơ đã vội quên đi nỗi buồn.

Hai năm ở Huế trôi qua với hình ảnh ngôi nhà có nhiều bậc cấp của Ngoại ở gần chợ Bến Ngự và những chiếc dù khác màu treo lủng lẳng dưới hàng hiên vào những ngày mưa. Có rất nhiều ngày mưa ở Huế. Thăng bé tiếc rỏ nhìn những táp thị vàng thơm nằm tả tơi trên mặt đất trong sân nhà hàng xóm ở hông chợ lối xuống bến sông. Vào một ngày tạnh ráo hiếm hoi giữa mùa mưa lũ, không lâu sau ngày mẹ cha thói về quê ngoại, thăng bé được ông Ngoại cho cầm dù theo ông đi coi nước lụt. Nhìn dòng nước đục cuồn cuộn từ ngã Phú Cam trôi về như muốn đâm sầm vào cầu Bến Ngự, đứa bé sợ hãi nắm chặt lấy tay Ngoại quên cả sự e dè thường ngày. Những thân cầu Kho Rèn, Nam Giao nhìn từ xa như chìm thấp hẳn xuống, chới với trên mặt nước đang hồi thịnh nộ. Bờ sông ngăn và dốc thường ngày với những bến giặt có nhiều bậc cấp giờ đây đã chìm trong nước. Thăng bé thích thú theo ông Ngoại lội qua khoảng đường lấp xấp nước trước cổng vườn Viễn Độ. Đôi chân đứa bé chìm ngập lên tới háng trong cặp boots nhà binh màu cứt ngựa của người cậu. Chiếc dù vàng bung rộng chụp xuống thân hình bé nhỏ. Nhìn từ xa, trông như Ngoại của hấn đang dẫn một chiếc nấm biết đi.

Lúc hai ông cháu về lại nhà, Ngoại lấy cán dù chỉ vào vết lằn chạy dọc theo bậc cấp cao nhất, ngập ghé nền hiên. Chưa thấm chi với trận năm Thìn. Ngoại treo chiếc dù sũng nước lên mái hiên, bước vào nhà. Đứa cháu ngoại đứng ngo ngác nhìn theo. Lần này Ngoại không chêm tiếng Tây, nhưng năm Thìn là gì thì phải hỏi ba mẹ. Đứa bé lác đầu, ngồi xuống thềm hiên, nằm ngửa người rầy rầy đôi boots ra khỏi chân.

Vài ngày sau, người cha dẫn con đi hút tóc ở tiệm của một ông già phía bên kia cầu Bến Ngự. Năm Thìn là năm con Rồng. Rồng phun nước nên năm Thìn thường hay lụt lội dữ lắm. Người cha giải thích. Đứa con ậm ừ chẳng hiểu gì thêm, chân lúp xúp chạy theo cha cho kịp lần hút tóc tiệm đầu tiên trong đời. Tiệm là gian nhà tranh nhỏ bên đường, dọc theo bờ sông giữa cầu Nam Giao và Bến Ngự. Bên trong lòng chổng chiếc bàn nhỏ có hộc đựng dao kéo, tấm kính soi mặt lớn treo trên vách đã ngả màu. Lơ lửng treo từ giữa nóc tiệm là tấm ván mỏng cắt theo dạng một chiếc quạt nan thật lớn có dây kéo. Khách chờ ngồi trên băng ghế nhỏ đặt dọc theo

vách hông có nhiệm vụ kếp dây để chiếc quạt lui tới phe phẩy vào những ngày hè đứng gió. Ngồi trên chiếc ghế đầu cao trước bàn, thăng bé để ý thấy khoảng sông nước trong tấm kính hình như cũ kỹ, chìm xa. Đứa bé xoay người nhìn chiếc ghe chài trên sông rồi lạ lẫm nhìn hình ảnh chiếc lưng của người quăng lưới gù lệch đi trong tấm kính. Thợ hút tóc là một ông già nhỏ bé, hói đầu, chuyện trò luôn miệng.

- Rứa mi là cháu ngoại của ông Thông Tầm đó hí?!...

- Cái ôn ni hay thiệt. Làm răng mà ôn nôm được con gái lớn của ông Thông Tầm giỏi rứa?

Người cha ừ ào cho qua chuyện, tay lơ đãng kéo sợi dây làm chiếc quạt đong đưa phả gió mát rượi.

- Thăng cháu ngoại ni cũng giỏi ghê nghe. Tao tưởng mi nói giọng nẫu chớ. Té ra mi nói tiếng Huế mình.

- Chẳng có chi lạ. Cho dù ở đâu, con cái thường hay nói theo giọng quê của cha mẹ.

Người cha phân bua, trong lúc thăng bé chột sặc lên cười, không biết vì tiếng "nẫu" ông già rất-Huế cố ý giả giọng hay vì sự nhột nhạt lúc ông dùng cái bốt lông mềm thoa nước lạnh ngắt lên gáy lên cổ đứa bé.

2.

Gần mười năm sau, khi gia đình tôi từ Đà Nẵng trở lại Huế thì ông bà Ngoại đã theo người cậu, em kế mẹ, vào sống ở Sài Gòn từ vài năm trước. Ở lại Đà Nẵng trọ học, tôi thích thú nôn nao từng chuyến xe đi về qua ngọn Hải Vân vào những dịp nghỉ hè tết lễ. Cảm giác lằng lằng khi nhìn mây nước quyện nhau từ chốn lưng trời trên đỉnh Hải Vân chẳng hề suy biến trong tôi. Mãi mãi đậm nét trong ngăn phần kỷ niệm, hình ảnh đứa bé bốn tuổi, rồi sáu tuổi, thích thú lạ kỳ với cảm giác đang đứng trên mây nhìn xuống mặt biển mờ sương khói. Những cụm mây vương vấn sương mai, trĩu hện với gió, bay là đà trên mặt đường rồi nhẹ nhàng vờn níu bước chân khách viễn du. Những năm về sau, đôi khi đứng trên đỉnh đèo mưa rơi nhìn về phía vừa đi qua, bồi rối phân vân, tôi quay bước rồi mà vẫn tự hỏi lòng. Đi đến hay đi về, phần còn lại của cuộc hành trình vẫn là con đường đi xuống. Hạnh phúc có phải đang nấu mình đâu đó dưới trướng mây xa? Sỏi đá lăn mình về lũng sâu, ước mơ rồi thất lạc kiếm tìm. Dù sao, tôi đã có lần từ đỉnh núi đó băng khuâng nhìn về hai phía, thấy bay đi những cơn mưa.

"Mỗi người Huế có một mùa mưa riêng trong trí nhớ đã thành kỷ niệm..." (1). Còn tôi, đi đi về về với Huế, với Đà Nẵng, cậu trai thơ chợt thấy mình lớn lên, chợt tắt bật vụng về, trong ni thương ra, ngoài nhớ vô. Dòng thương nhớ, dòng mưa, bay qua

Hoàng Thành, qua dòng sông An Cựu nắng đục mưa trong (2). Mưa vẫn vũ trên đỉnh Hải Vân, níu thêm mây xám lưng đèo, rồi đổ hết luyến lưu xuống bến Hà Thân làm ướt áo bầy nữ sinh qua chuyến phà lối về An Hải. Hấn vội vàng quấy thêm nổi nhớ đổ vào mưa, đầm đìa một mùa riêng từ lúc hạt mưa còn tươi, lóng lánh trên từng sợi tóc mai e ấp má hồng non mười bốn. Cậu học trò nửa-Huế-nửa-Quảng bỡ ngỡ theo bầy bạn mới quen từ Bến Ngự đạp xe qua Kim Long. Cơn mưa mùa hè bất ngờ đổ xuống bến Vạn Xuân. Bầy học trò ồn ào bỏ bến nước, té chạy vào ngôi từ đường kín đáo trầm tư trong khu vườn xanh mượt thanh trà. Nép mình bên gốc phượng, hấn điếng người không dám thở mạnh, nhìn mưa sa mù trên dòng Hương bất chợt lênh đênh. Con bé Đồng Khánh mà hấn ón nhất vì cái tính chua ngoa, không chạy theo bầy, có lẽ đang đứng núp mưa cạnh hấn. Gần lắm. Từ cuối tia mắt nhìn xuống, lụa đẫm mưa hồng ôm bờ chân thôn mịn màng tôn nữ. Mưa vẫn rơi. Không gian rạt rào cơn luân vũ, thấm đượm vào thân thể dòng cảm giác ngán say của một cơn sốt lạ đang nóng bùng da thịt. Trong thảng thốt hấn nghiêng người theo nhịp tim đang đập nhanh hồi xúc động, chạm vào cánh tay trần mát rượi mưa sa. Đôi mắt mở lớn vướng sau vành tóc ướt buông rèm theo bờ mi thanh xuân. Hạt mưa đọng trên môi, lưỡng lự lăn dài xuống cằm, xuống cánh áo lụa đẫm mượt vóc trầm thơm. Hấn hoảng hồn quay mặt, bước dậm sầm xuống bến sông. Những giọt mưa mát mặt và nước dòng Hương quyện ẩm dưới chân giúp hấn choàng tỉnh cơn mộng du, chỉ để cảm thấy ngược ngùng mà tự trách mình sao vụng về quá đỗi. Té ra con chàng ni đẹp dễ sợ. Hấn thảm nghĩ, trong bụng muốn gan góc quay lại, ngấm cho bừa, nhưng cuối cùng rồi cũng chỉ dám một thoáng nhìn. Mờng tượng bóng lụa hồng bên bờ nước lẫn chìm trong tầng phượng rũ lá, mênh mông màu hoa đỏ lưng trời vừa ngớt hạt.

Mùa hè ở Huế oi ả trôi qua, hiếm hoi những ngày mưa. Nên vẫn còn ướt át trong lòng cơn mưa đầu mùa mới lớn. Còn thơm trong trí nhớ đôi môi xinh tôn nữ láu táu ăn hàng trong quán bánh bèo dưới chân núi Ngự Bình. Và vẫn giòn tan tiếng cười bầy con gái Đồng Khánh giỡn đùa trên bến nước xanh bóng tre. Lối mòn xuống bến gần Tòa Viện Trường, hấn rành như đếm nhưng chẳng dám mon men, nên Cầu Ga vẫn cụt ngùn cho dù hấn và lũ bạn liên minh Quốc-Học Hàm-Nghi đã vòng xe đạp không biết bao lần. Cuối cùng, tên gan lì nhất trong bọn đã hiên ngang dựng chiếc xe đạp bên thành cầu, khum tay cất tiếng gọi tên con bé nó "chiếu tướng" từ lâu. H. thơ H. mộng, cái ... H. tọng bọng... Bến nước hiền ngoan bỗng dậy ba đào. Bầy con trai tan tác đạp xe, cao chạy xa bay khỏi vùng âm thanh ngọt xót mà chanh chua eo óc. Ngồi nghĩ mệt dưới chân bậc cấp lối lên chùa Báo Quốc, hấn nghĩ tới chút nhụy bánh bèo dính phía trên khóe môi đưa con gái, như một nét son duyên... Đạp xe thả dốc Nam Giao, gió mát lộng và cái miệng duyên dáng dễ thương của đứa

con gái đổ au trong trí tưởng hấn. Lúc chiếc xe đạp hết đà lừ đừ lăn từng vòng bánh qua cầu, quẹo về phía đầu đường Nguyễn Huệ, hấn cũng vừa quyết định là con bé chẳng cần thêm thắt nút ruồi son làm chi cho rườm rà. Cái miệng đó đẹp nhất trong đám và đã ăn hàng quá mạng rồi...

Ngày vào lại Đà Nẵng, đứng trên đỉnh đèo Hải Vân giăng mắc mây trôi, hấn nhớ những ngày hè qua mà lòng thì nao nao nghĩ tới bạn bè trường lớp và trời thu mưa sắp đến trong thành phố trở lại. Sự luân chuyển của mùa theo dòng thời gian trôi xuôi cùng thính sắc ảnh hình khiến nơi chốn trở thành và chỉ còn là nỗi nhớ im lìm mà bền chặt như những tầng màu lạnh của một bức tranh tĩnh vật. Hình ảnh cánh phượng hồng lả tả rơi trên dòng Hương và những trái phượng già rụng nằm vương vãi trên đường dọc bờ sông Hàn như nét chấm phá ở hai đầu của một quãng đời. Thời gian trôi, những đứa con trai, con gái, lớn lên và kỷ niệm chuỗi ngày thơ sẽ nối dài thêm ước vọng.

Người đứng nhìn đột núi với trời rồi vọng theo ngàn mây trôi mà mãi hoài kiếm tìm cho mình giấc mộng trùng khơi muối mặn. Tự nghìn năm xưa, người đi về biển xanh, người ở lại đầu non, nên người vẫn mãi phân ly, ngoái vọng, đợi chờ, dặt dứu, ra đi. Trên đá cũ lũy đồn cheo leo quan ải, từ hàng trăm năm trước có lẽ gió núi vẫn thổi chạnh lòng người lính thú Đàng Trong. Người hiu hắt nổi lòng trần thủ lưu đồn, đợi chờ một tin nhận, một bóng quần thoa, từ tuốt luốt ngoài tê xa xôi truông phá. Bởi thương anh em cũng muốn vô, sợ truông nhà Hồ, sợ phá Tam Giang... nên người vẫn... chiều chiều mây phủ Hải Vân, sủng rền Non Nước băng khuâng dạ người...(2). Trăm năm sau, chiều nay cũng có những người lính áo trận bạc màu, đóng đồn trên ải quan xưa lộng gió, theo xe từ đỉnh núi xuôi về hai phía chân đèo.

Những giấc mơ vẫn lặn lội trên đường. Cơn mơ nào nổi liền cách trở cheo leo như những toa tàu nổi vào nhau bên bể, chùng mực. Con tàu thấp thoáng băng mình qua cánh rừng xa, mỏng manh làn khói xám bị gió xé rã rời. Thế thôi, dù có lảng tai cũng chẳng nghe được chút âm vọng nào ngoài nhịp đập tim mình và tiếng gió trời. Con tàu vẫn lăn mình về phía trước, lúc chênh vênh bên triền vực, khi tối tăm dằng dặc qua mấy dặm hầm sâu, để làm chuyện nổi liền. Con tàu ra đi, quay về, níu kéo thời gian, nổi lại những quãng đời có mưa rơi ở hai đầu nỗi nhớ. Tàu ra Huế, tàu vô Đà Nẵng. Nam Ô. Liên Chiểu. Cầu Hai. Nước Ngọt. Ga lớn. Ga xép. Sân ga. Vẫn tiếng máy tàu sinh sịch, vẫn khói tàu phun cao hào sảng rộn ràng và tiếng người gập gờ chia lìa, ân cần lưu luyến.

Rất nhiều năm sau, vào những ngày mưa trên Tiên Giang hay bên dòng kinh miền cuối Việt, gã lính sông biển giang hồ vẫn thường băng khuâng nhớ về mùa mưa thời mới lớn với từng cơn bão rớt qua phố

vinh quê nhà. Gió khơi xa về vùn vũ thét gào làm cánh rừng dương quanh bờ vịnh run rẩy rập mình. Gió cuồng lay xé tả tơi những đám mây thấp trôi nhanh trên nóc hàng phượng dọc bờ sông. Vùng nước bình yên cuối dòng suốt mưa nguồn chọt cuộn sóng trào như đại dương cuồng nộ ngoài kia. Nước nguồn. Giọt núi rừng truyền kiếp cưu mang chọt một ngày nhớ biển kéo phẳng về đồng bằng, hiếp đáp dòng sông phẳng lặng, nước xanh như tàu lá.

Dưới trần mây xám sũng nước, bày học trò con trai tơi nón đạp xe đi coi nước lụt. Trên khoảng đường dọc bờ sông Hàn từ Bến Mía về phía cổ viện Chàm, có lẽ hình ảnh sinh động duy nhất là dáng bày học trò gò lưng trong gió ngược. Những chiếc áo mưa trùm đầu, gió bọc căng phồng, nối đuôi nhau như đoàn người lưng gù lặng lẽ hành hương mặc cho dòng nước lũ giận dữ tuôn trào. Đỉnh tháp chuông nhà thờ Con Gà thoát biển thoát hiện trong nền mây hung hãn, trông như một cánh buồm trên đại dương giông bão.

Bày học trò hăng hái đạp xe qua đoạn đường trũng từ ngã ba Chợ Mới đến gần cầu Trịnh Minh Thế. Một phần vòng xe ngập nước theo đà quay chệch tuông tung tóe làm sũng ướt từng trận cười vô tư. Cả bọn tụ tập trước cổng nhà cô giáo dạy Pháp Văn, chờ được dịp đẩy chiếc xuống nhỏ từ sân ra đến bờ đường cao để cô giáo khỏi ướt chân. Trường Phan Châu Trinh của hấn đã tạm đóng cửa mấy hôm để làm nơi tạm trú cho nạn nhân lũ lụt từ những quận lỵ vùng núi miệt Tiên Phước, Quế Sơn. Cô ra vào lo lắng, dõi mắt nhìn về phía cây cầu đang oằn mình chịu đựng sức nước từ núi rừng cao đổ xuống. Giữa làn nước đục cuộn sóng trào và trần mây sa thấp xỉn, chiếc cầu sắt đen trông mỏng manh đến tội nghiệp. Xác những mái tranh nghèo, bụi chuối tàng lá còn xanh, bị bứng gốc khỏi mảnh đất quê, trôi nổi rã rời trên dòng nước lũ.

Bày học trò quay xe, đạp dọc theo bờ sông xuôi về lại phố. Những chiếc lưng đầm mưa cúi rạp trên thành xe, nương theo đường gió rít điên cuồng trên tàng cây bạc hà lúc qua Trẹm. Dải đất bồi cuối thành phố giờ đây như hải đảo sóng cuộn quanh bờ. Con đường cát mòn ngấm dầm mưa dầm, dẫn bày học trò len lỏi qua xóm Thanh Bờ, rồi dừng túm lại sững sờ trước khu rừng dương ủ ê gãy đổ, nằm rạp mình bị thương dưới trận gió bão cuồng quay. Mây đen cuộn phủ kín vùng trời vịnh biển, chỉ chừa khoảng sáng nhỏ phía cửa chân trời tiếp giáp với đại dương. Từng đợt sóng bạc đầu tung trào hung hãn. Sóng thét gào đổ ầm vào bờ mà giờ đây chỉ còn là rêu cát xám gầy guộc. Liếp cát chắn quá mong manh cho cánh rừng dương chừng như đang phải liếm láp vị mặn của biển sau mỗi cơn sóng trào.

Trên đường trở về nhà, đạp xe qua ngã Cầu Vòng, cậu học trò một mình thả dốc về phía Ga. Hấn tần ngần vòng xe trước con hẻm ướt mưa. Tim đập rộn

ràng khi hấn nhìn thấy bóng dáng mái tóc dài thấp thoáng sau khung cửa màu xanh. Mái hiên nhà cô học trò e ấp dưới giàn bông giấy đang chờ mùa hoa tới, vàng lá xanh rì đầm đìa giọt trời theo cơn bão rớt qua thành phố. Hấn đạp xe đi, mắt còn ngoái chờ một tia ngẩng nhìn và lòng thì vẫn nhũn thắm.

Lúc đạp xe qua ngã ba Cây Quảng, đứng nhìn cống nước cuộn chảy, hấn mừng tượng tới lúc mái tóc ngẩng nhìn lên. Hấn ngần ngừ tiếc rề không còn đứng đó vì lúc này cô học trò có lẽ chỉ còn nhìn thấy mưa trôi giạt bên ngoài khung kính.

Phan thái Yên

- (1) Trần Kiêm Đoàn
(2) Ca dao

Em biết

Cung Thị Lan

*Em biết trong những lần gặp gỡ
Anh cố tình lảng tránh chuyện ngày xưa
Vài câu thăm, dăm ba chuyện hững hờ
Hay băng qua với những điều vô nghĩa.*

*Nhưng... em vẫn lắng nghe lời anh nói
Những mối tình của ai đó và chính anh
Những giấc mơ, những ước vọng không thành
Những bạn cũ hay những người yêu cũ*

*Rồi sau đó, khi anh ngưng, không nói.
Em biết là anh muốn nói rất nhiều
Chỉ chỉ ân cần và ánh mắt thương yêu
Mang nhưng nhớ theo muôn vàn cay đắng*

*Em biết một điều không có thật
Là tình yêu không hiện diện trong chúng ta
Những ước mơ, những kỷ niệm tưởng qua
Vẫn sống mãi ngàn đời trong tâm tưởng.*



Người Đã Đi Rồi...

Hồ Thụy Mỹ Hạnh



Nàng vừa nói vừa đưa mắt nhìn ra ngoài hiên, nơi vừa có một tiếng động nhỏ, khẽ thôi, dường như là tiếng lá rơi xuống mặt đất và mắt nàng vấp phải tia nắng vàng xuyên qua nhánh lá Thông Thiên rọi nghiêng trên thềm cửa. Không nghĩ gì hết nhưng nàng chợt ngừng lời, nhìn có vẻ chăm chú vào chút ánh sáng nhàn nhạt đó một lúc trước khi quay lại nhìn anh vẫn còn đang chờ nghe:

- ...Em vừa nói đến đâu rồi nhỉ?

Anh nhắc:

- ...Con người có duyên số và em tin như vậy...

Nàng gật nhẹ:

- Đúng là có duyên số, nếu không tại sao có những chuyện không ai phụ ai, lòng cứ đau đáu nghĩ đến nhau vậy mà phải lỡ dở...

- Như chuyện của chúng ta phải không?

Nàng mỉm cười:

- Anh nghĩ chúng ta có trong trường hợp đó ư?

- Đúng vậy em ạ! Nếu không làm sao mình còn có thể ngồi trước nhau như hai người thân thiết sau tất cả những gì đã mất.

Nàng im lặng.

Đã xa lắm thời tình nhân nồng nàn. Cơn đau chia lìa đã êm như cơn lũ đi qua rồi, mặt sông lại phẳng yên, nhưng trong lòng sông vẫn còn sỏi đá ngầm. Nhưng trong lòng nàng bao nhiêu hình ảnh thời gian không thể tước đoạt, bôi xóa đi. Nên khép mi lại nàng vẫn có thể nhìn vào trí nhớ của mình, nơi ấy dĩ nhiên còn giây phút anh nắm tay nàng bùi ngùi:

- Chỉ còn một cách để vượt qua trở lực của gia đình là chúng mình phải cùng nhau đi khỏi đây một thời gian... khi trở về... mọi chuyện sẽ đâu vào đấy...

Nàng khẽ lắc đầu, không tỏ lộ sự mềm yếu nhưng trong lòng nàng là nỗi bi ai khó thể diễn tả. Nàng nói với anh, bằng suy nghĩ bấy lâu và cũng là trở lực của chính nàng:

- ...Trong gia đình này em là một người chị, phải gương mẫu cho một bầy em gái nhìn vào, em sẽ làm sao khuyên dạy em mình trong khi chính em lại vi phạm vào những lỗi lầm, đó là lý do em không dám làm theo lời anh nói. Với em cách duy nhất là phải chờ đợi.

- Chờ đợi? Anh nghĩ rằng em chưa thật sự yêu anh, tình yêu có thể sống bằng sự quá tình táo của em sao?

- Nhưng không có nghĩa sự mù quáng mới nói lên một tình yêu đích thực.

Sự bất đồng ấy khiến anh và nàng giận hờn nhau, dù không nói lời chia tay nhưng người này tránh mặt người kia, đến khi nàng nhận ra sự trống vắng trong tim mình vì thiếu anh thì đã muộn. Anh đã như cánh chim vút bay ra khỏi chiếc lồng tình yêu của hai người, khuất xa chân trời...

Để xua đi dòng ký ức tuôn về, nàng rời chỗ ngồi để lấy ra một tấm ảnh cũ có dòng chữ phía sau "Ngày đi hành trong tuần lễ thứ 5. Tặng em". Trao tấm ảnh cho anh, nàng hỏi:

- Anh còn nhớ tấm ảnh này không?

- Đó là nét chữ của anh, sao không nhớ!

- Em trả lại cho anh đó. Nón sắt, ba lô, giày saut, áo trận. Hình ảnh mà em từng yêu quý! Giờ không còn là của em nữa...

Anh nhìn chăm chú vào tấm ảnh đen trắng, người tân binh ôm súng ngồi bên chiếc lều dã chiến trên đồi Tăng Nhơn Phú:

- 20 tuổi! Một phần ba số tuổi của mình bây giờ. Ngày ấy lên đường vô tư biết bao...

Anh chợt nhớ một giai điệu xưa kia nàng hay hát:

- ...Em còn nhớ bài hát "Đời là vạn ngày sầu..."...

Nàng cất giọng khe khẽ tiếp lời anh

- ...biết tìm anh lối nào, ta quen nhau bao lâu nhưng tình đã có gì đâu...

Nàng lấy cây đàn Guitar bấm một hợp âm, rồi hát như vẫn thường một mình trong những đêm quạnh quẽ. Tất cả đều đã muộn, đâu còn lối nào cho nàng quay lại ngày xưa để chọn một quyết định khác. Anh quệt nhanh hai mắt mình rồi chớp chớp mi, lảng tránh ánh mắt của nàng.

- ...đã có lúc nào em thấy hối tiếc vì đã từ chối anh?...

Nàng gật đầu, thú nhận:

- Có chứ anh, rất nhiều lần mỗi khi hồi tưởng lại. Nhưng chỉ là lúc xưa thôi, còn bây giờ, ...thời gian có thể xoa dịu nhiều thứ mà.

- Ngày ấy anh là một kẻ sa cơ lỡ vận, cứ khur khur ôm mặc cảm. Chỉ biết suy nghĩ cho mình mà không chịu suy nghĩ cho hoàn cảnh của em, bởi thế anh ra đi mà không hề biết em sẽ ra sao trong những ngày ấy. Anh...anh thật đáng trách.

Nàng an ủi anh:

- Chuyện đã qua lâu rồi, mọi thứ chẳng phải đang rất tốt đó sao? Anh đừng bận tâm nữa, em rất hiểu tâm trạng của anh hiện giờ. Nhưng hãy để cuộc tái ngộ này là để bỏ qua những lỗi lầm (Nàng cất tiếng cười nghe nghẹn nghẹn) Và nếu còn sống để còn gặp nhau lần nữa, anh biết lúc đó chúng ta sẽ thế nào không?

Anh hỏi lại:

- Thế nào hả em?

- Anh hỏi em (Nàng giả giọng run run của người già) Bà có khỏe không? Em trả lời anh: Cơm đâu mà ăn, tui chưa...nấu!

Anh cười theo nàng:

- Vì nghề nghiệp quá rồi em nhỉ?

- ...thật ra chúng ta chia tay do duyên số một phần, cái chính là do tính tình của em và anh có quá nhiều điểm tương đồng...

Anh ngạc nhiên:

- Sao lại vì quá tương đồng?

- Đúng đó anh ạ. Lúc ấy tính tình của em và anh quá giống nhau ở chỗ "Nông nổi, tự ái, ích kỷ và cố chấp!"

- Em còn có thể pha trò sao?

- Cũng may mà mình còn cơ hội gặp lại để cởi mở lòng mình...

- Anh muốn biết một điều.

- Anh hỏi đi!

- ...hiện giờ em nghĩ sao về anh?

- Nghĩ về một người đang có một cuộc sống vật chất đầy đủ, tự do làm cái mình muốn, nếu đừng mơ mộng những điều viễn vông, bằng lòng với những thứ mình có thì người bạn cũ này của em đang hạnh phúc. Em thật lòng mừng khi anh được như vậy.

- Chỉ vậy thôi sao?

- Còn có thể nào khác? Khi hai chúng ta đang đứng ở hai ngã đường, có chăng là đang cùng nhìn lại một thời quá cũ, đến nỗi nhiều hình ảnh đã nhạt phai. Cuộc đời này quá buồn, đeo mang thêm một nỗi niềm là tự đưa tâm hồn mình vào ngõ cụt. Giờ thì em nghĩ sao về anh ư? Em nghĩ anh đã khôn ngoan trong quyết định của mình, nếu xưa kia anh không rời xa em, thì bây giờ cuộc sống của anh có thể rất bế tắc.

- Dù rất muộn, nhưng anh vẫn muốn nói lời xin lỗi em.

- Em hết giận anh lâu rồi, nên lời xin lỗi không cần đâu anh...

Nàng tiếp tục chăm chú vào những dây đàn "...ôi! ước mơ nhiều cũng thế thôi, đời chỉ làm bạn cùng sương gió, nghe gió đêm từng cơn ru cô đơn..."

Buổi trưa này bất chợt, thấy những bóng nắng xuyên qua nhánh cây bên hiên nhà, gió thổi nhẹ vài chiếc lá tình cờ rơi xuống tạo nên những thanh âm mơ hồ như không thực. Làm sao biết đó là chiếc lá nào trên những nhánh cây đã khô héo qua bao mùa mưa, nắng. Nàng muốn giữ, không bao giờ muốn lãng quên dù trái tim này đầy chật, ứ tràn. Dù chẳng còn gì ngoài những dòng chữ in hằn trên giấy, ở đó nổi lòng nàng phôi bày. Tình yêu nào như gió thoảng, như hương tan. Người lại mịt mờ xa ngái chân trời. "Nhưng thôi, tiếc mà chi chim rồi bay, anh rồi đi..."

Nàng nghiêng mặt vào mái tóc, đôi vai rung lên vì cảm xúc đang che giấu. Anh đến như đem thêm nỗi buồn để nén chặt vào vết hồng trong tâm hồn nàng, nhưng điều ấy chỉ một mình nàng không ai biết, không ai hay.

oOo

Một sáng nào thức dậy, thấy một sợi tóc bạc lơ lửng nằm trên gối. Sợi tóc đã theo nàng chuyên chở những nỗi buồn, đau đớn của phận làm người. Sợi tóc rơi xuống như chiếc lá vàng úa rơi trong một buổi thu tàn báo hiệu mùa đã vắng. Làm sao mà biết đó là sợi tóc nào trong mái tóc dài rũ trên vai nàng suốt một thời thanh xuân. Vâng! Làm sao mà biết được, như trong vô vàn ảnh hình trong quá khứ, có dấu yêu nào đã phai mờ mà tôi không hay! Tôi phải giữ lại bằng cách nào khi thời gian quá dài có lúc sẽ vô tình tẩy xóa.

Nàng nằm im úp mặt vào gối, biết một nơi nào đó xôn xao, anh đang chuẩn bị lên đường với những tình thân tay bắt. Anh có đổi mắt tìm kiếm dù biết có một người không đến? Người ấy đang đứng trên dốc cao cuộc đời mình nhìn xuống phía bên kia, ở đó sương mù trùng vây, mịt mờ hư ảo.

Hạ vắng

Trần Việt Bắc

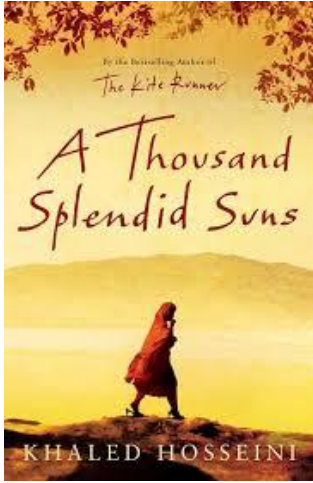
*Hạ tới, nơi này vắng bóng ve
Đong đưa kéo kẹt võng sau hè
Buồn tênh gọi cánh, mơ rừng trúc
Lãng đãng trông đường, nhớ gốc me*

*Phố cũ năm xưa còn mát bóng ?
Đường lạ bây giờ chắc đầy xe !
Thân trôi viễn xứ lòng còn tiếc !
Ký ức! hàng đêm tiếng vọng nghe !*

Ngàn ánh dương rực rỡ

Khaled Hosseini

Trúc Hà dịch



Chương 7

Ông Jalil và mấy bà vợ ngồi đối diện với nàng. Họ ngồi bên kia chiếc bàn dài màu nâu xẫm, ở giữa bàn có bình hoa bằng pha lê chưng bông cúc vàng và một bình nước lạnh. Người đàn bà tóc đỏ lúc trước đã tự giới thiệu là Afsoon, mẹ của Niloufar, ngồi bên tay phải của ông Jalil. Hai người kia, bà Khadija và bà Nargis, ngồi bên trái. Mấy bà vợ, như thể vào phút chót họ mới chợt nhớ, đều cột lông lèo nơi cổ một cái khăn đen mỏng, thay vì đội lên đầu. Mariam hình dung có lẽ một người trong bọn họ, cũng có thể là ông Jalil, đã đề nghị họ làm việc này ngay trước khi nàng được gọi đến, bởi lẽ nàng không thể tưởng tượng họ mặc toàn đồ đen là vì bà Nana.

Bà Afsoon rót nước trong bình ra và đặt ly nước trước mặt Mariam, trên miếng lót ly bằng vải ca rô. “Mới mùa xuân mà đã nóng quá,” bà nói, tay làm động tác quạt.

“Cháu ở đây có thoải mái không?” bà Nargis, người có cái cằm nhỏ và mái tóc đen quăn, hỏi. “Chúng tôi hy vọng cháu cảm thấy thoải mái. Cái ...thử thách này... hẳn là rất nặng cho cháu. Quá khó.” Hai bà kia gật đầu. Mariam để ý thấy họ đều nhỏ chân mày và họ cười nói rất nhẹ nhàng và khoan dung với nàng. Trong đầu mình, Mariam nghe có tiếng kêu vo vo rất khó chịu. Cổ họng nàng khô rát. Nàng uống chút nước.

Qua khung cửa sổ rộng sau lưng ông Jalil, Mariam có thể nhìn thấy một hàng cây táo đang trổ bông. Trên bức tường bên cạnh cửa sổ có một cái tủ bằng gỗ đậm màu. Trong tủ có một cái đồng hồ và một cái khung ảnh có hình ông Jalil và ba đứa bé trai đang cầm một con cá. Vẩy cá lấp lánh ánh nắng. Ông Jalil và mấy thằng bé cười toe toét.

“Vâng,” bà Afsoon mở đầu. “Tôi - chúng tôi gọi cháu ra đây vì có tin rất tốt muốn báo cho cháu biết.”

Mariam ngừng đầu lên. Nàng bắt gặp những ánh mắt trao đổi rất nhanh giữa mấy người đàn bà, trong khi đó ông Jalil ngồi rũ rượi trên ghế, mắt lơ đãng nhìn cái bình nước. Nhưng bà Khadija, người có vẻ lớn tuổi nhất trong ba người, là người đưa mắt nhìn thẳng vào Mariam, và Mariam có cảm tưởng cái trách nhiệm này cũng đã được họ thảo luận và thỏa thuận với nhau trước khi họ gọi nàng đến. “Có người cầu hôn cháu”, bà Khadija nói.

Mariam thót ruột. “Người gì?” nàng nói mà cảm thấy sao môi miệng bỗng nhiên tê cứng.

“Một người cầu hôn. Ông ta tên là Rasheed,” bà Khadija nói tiếp. “Ông ta là bạn của một người quen qua kinh doanh của ba cháu. Ông ta là người gốc Pashtun, quê ở Kandahar nhưng hiện đang sống ở Kabul, trong một căn nhà lầu hai tầng mà ông sở hữu tại quận Deh- Mazang.”

Bà Afsoon gục gật đầu. “Và ông ta nói tiếng Farsi, cũng như chúng tôi, cũng như cháu vậy. Cho nên cháu không cần phải học tiếng Pashto.”

Ngược Mariam thất lại. Căn phòng bỗng nhiên quay cuồng và mặt đất như chuyển động dưới chân nàng. “Ông ta là thợ đóng giày,” bà Khadija tiếp tục. “Nhưng không phải loại thợ giày tầm thường bên lề đường, không không. Ông có cửa hàng riêng và là một trong những người thợ đóng giày được ưa chuộng nhất Kabul. Ông làm giày cho các nhà ngoại giao, cho gia đình tổng thống - những người thuộc giai cấp đó đó. Cho nên, cháu thấy không, ông ta sẽ dư sức chu cấp cho cháu.”

Mariam chăm chú nhìn ông Jalil mà tim nàng đập liên hồi.

“Có đúng thế không cha? Di ấy nói đúng không cha?”

Nhưng ông Jalil không hề nhìn nàng. Ông chỉ ngồi đó, bập bập môi dưới và nhìn trừng trừng cái bình nước.

“Ông ta có hơi lớn tuổi hơn cháu một chút,” bà Afsoon chen vào. “Nhưng không quá ... bốn mươi đầu. Nhiều lắm là bốn mươi lăm. Nargis nhỉ?”

“Vâng. Tôi đã từng thấy nhiều cô bé chín tuổi gả cho những người đàn ông hơn người cầu hôn cháu đến hai mươi tuổi đó Mariam. Chúng tôi đều đã có thấy. Cháu bao nhiêu rồi nhỉ, mười lăm hả? Tuổi đó lấy chồng là tốt lắm.” Mọi người sốt sắng gật đầu. Mariam không thấy họ nói đến Saideh và Naheed, hai người chị cùng cha khác mẹ với nàng. Cả hai đều bằng tuổi nàng và đều đang học trường Mehri ở ngoài tỉnh Herat, có dự tính sẽ ghi danh học tiếp tại đại học Kabul. Dĩ nhiên, mười lăm tuổi lấy chồng là không tốt cho họ rồi.

“Hơn nữa,” bà Nargis nói tiếp, “ông ta cũng đã trải qua một mất mát lớn trong đời. Nghe nói vợ ông ta chết trong lúc lâm sàng cách đây mười năm. Rồi cách đây ba năm, con trai của ông ta lại bị chết đuối ngoài hồ.”

“Thật đáng thương. Ông ta tìm một người vợ cả năm nay mà chưa gặp được ai xứng.”

“Con không muốn lấy chồng.” Mariam vừa nói vừa nhìn ông Jalil. “Con không muốn, đừng ép con.” Nàng ghét giọng nói nức nở và cầu khẩn của mình nhưng không sao ngăn được.

“Khôn ngoan đi nào Mariam,” một bà nói.

Mariam không còn để ý xem ai nói câu đó. Nàng cứ chăm chăm nhìn ông Jalil, chờ đợi ông lên tiếng, rằng đây không phải là sự thật.

“Cháu không thể ở đây suốt đời được.”

“Cháu không muốn có một mái gia đình riêng sao?”

“Đúng, một mái ấm gia đình riêng, rồi những đứa con?”

“Cháu phải tiếp tục sống chứ.”

“Đành rằng lấy một người địa phương, một người Tajik, thì tốt hơn, nhưng Rasheed là một người đàn ông khỏe mạnh và ông ta thích cháu. Ông ta có nhà cửa và có việc làm. Đó là điều quan trọng, đúng không? Và Kabul là một thành phố đẹp đầy hấp dẫn. Cháu sẽ không gặp cơ hội nào tốt hơn đâu.”

Mariam chuyển mắt nhìn mấy bà vợ.

“Cháu sẽ sống với thầy giáo Mullah Faizullah,” nàng bảo. “Thầy sẽ cho cháu đến ở với thầy. Cháu biết sẽ được mà.”

“Không được đâu,” bà Khadija nói. “Ông ấy già với lại ...” Bà tìm chữ cho đúng, và Mariam biết ngay rằng bà muốn nói ... với lại ở gần quá. Nàng hiểu ý đồ của họ. Nàng sẽ không có được cơ hội nào tốt hơn, mà họ cũng vậy. Họ đã bị mất thể diện vì sự ra đời của nàng, giờ đây là dịp may duy nhất để họ xóa sạch dấu vết cuối cùng của lỗi lầm đầy tai tiếng mà chồng họ đã gây ra. Họ muốn tống Mariam đi khuất mắt vì nàng chính là hiện thân sống động của sự xấu hổ của họ.

“Ông giáo già quá mà lại yếu nữa,” bà Khadija cuối cùng lên tiếng. “Cháu sẽ ra sao khi ông ấy qua đời? Cháu sẽ là một gánh nặng cho gia đình ông ấy.” Như cháu là gánh nặng cho chúng tôi bây giờ vậy. Mariam gần như nhìn thấy những lời không nói thoát ra từ miệng của bà Khadija, như hơi thở hóa sương vào một ngày trời lạnh.

Mariam hình dung mình sống ở Kabul, một thành phố lớn, lạ lẫm và đông đúc mà có lần ông Jalil kể là ở cách Herat những sáu trăm năm mươi cây số về hướng đông. Sáu trăm năm mươi cây số. Đoạn đường xa nhất mà nàng đã từng đi bộ là đoạn đường hai cây số từ căn chòi đến nhà ông Jalil. Nàng hình dung mình sống ở đó, ở Kabul, ở đầu bên kia của cái khoảng cách không thể tưởng đó, sống trong căn nhà của một người xa lạ, nơi này nàng sẽ phải chấp nhận tính khí và những đòi hỏi khó khăn của người ấy. Nàng sẽ phải hầu hạ người đàn ông đó, Rasheed, nấu ăn, giặt quần áo cho ông ta. Và sẽ còn nhiều việc khác nữa - bà Nana đã từng kể cho nàng nghe những gì người chồng làm với vợ. Chính cái ý nghĩ về những việc riêng tư này,

mà nàng tưởng tượng là những hành vi xấu xa và đau đớn lắm, đã làm nàng khiếp sợ đến toát mồ hôi.

Một lần nữa nàng cầu cứu ông Jalil. “Cha nói đi. Nói cho họ biết cha không cho phép họ ép con đâu.”

“Thật ra cha cháu đã hứa với Rasheed rồi,” bà Afsoon nói. “Rasheed đang có mặt tại đây, tại Herat; ông từ mãi tận Kabul đến đây. Lễ cưới sẽ được cử hành sáng ngày mai, và sau đó sẽ có một chuyến xe đò đi Kabul vào đúng 12 giờ trưa.

“Cha nói với họ đi!” Mariam khóc.

Bây giờ các bà đã im tiếng nhưng Mariam có cảm tưởng họ cũng đang chăm chú theo dõi ông Jalil. Chờ đợi. Im lặng bao trùm căn phòng. Ông Jalil không ngừng xoay xoay chiếc nhẫn cưới của ông với bộ mặt thâm hại và bất lực. Trong tủ, tiếng đồng hồ tiếp tục gõ đều.

“Anh Jalil?” một bà cuối cùng lên tiếng.

Đôi mắt ông Jalil từ từ ngước lên, dừng lại nhìn Mariam một lúc, rồi lại nhìn xuống. Rồi ông mở miệng, nhưng chỉ để thốt lên một tiếng rên đau khổ.

“Cha nói gì đi,” Mariam kêu lên.

Thế là ông Jalil nói bằng một giọng mỏng như sợi chỉ. “Trời ơi, Mariam, đừng làm khổ ta như thế,” ông nói như thể ông là người bị hại.

Lời ông vừa thốt ra khiến sự căng thẳng trong căn phòng tan biến ngay.

Lúc các bà vợ của ông Jalil nhao nhao lên để tiếp tục trấn an nàng thì Mariam chỉ biết cúi đầu nhìn xuống bàn. Đôi mắt của nàng nhìn theo dáng thon thon của các chân bàn, đường vòng của những cạnh bàn và cái mặt bàn màu nâu thẫm sáng bóng như gương. Nàng để ý cứ mỗi lần nàng thở ra thì mặt bàn lại mờ đi, và hình ảnh của nàng biến mất trên mặt bàn của cha nàng.

Bà Afsoon hộ tống nàng trở về căn phòng trên lầu. Lúc bà ta đóng cửa lại, Mariam nghe tiếng khóa cửa lách cách. (còn tiếp)

Áo vàng

Phạm Hồng Ân



*Từ khi em mặc áo vàng
Trần gian bỗng hóa thiên đàng quanh em
Trái tim anh vốn yếu mềm
Cũng ngỡ ngẩn với nhịp điên cuồng tình*

*Để anh gọi nắng bình minh
Đưa em lên cõi thiên đình rong chơi.
Từ khi em mặc áo người
Thiên đàng bỗng chốc vỡ đôi tan tành*

Còn Đảng còn mình

Nguyễn Hưng Quốc



Câu khẩu hiệu “còn Đảng còn mình”, cho đến nay, chỉ xuất hiện trước các đồn công an và, từ đó, trở thành một đối tượng để phê phán của những người ngoài đảng và có tinh thần dân chủ và độc lập.

Kể cũng dễ hiểu.

Câu khẩu hiệu ấy sai đến đại đột và lố bịch. Trên thế giới, có lẽ không ở đâu người ta đại đột và lố bịch đến như vậy. Bởi, trên thế giới, từ lâu, người ta đã biết và đã thực thi nguyên tắc: Công an phải độc lập với đảng cầm quyền. Nhiệm vụ của công an không phải là để phục vụ và kiếm lợi từ cái đảng ấy. Nhiệm vụ của công an là bảo đảm an toàn và an ninh cho xã hội và chỉ tuân theo luật pháp.

Giới lãnh đạo Việt Nam, ngay trong ngành công an, có lẽ cũng hiểu điều ấy. Nhưng họ vẫn nói, hơn nữa, nói một cách công khai, đảng hoàng và đồng dục, thành khẩu hiệu. Để làm gì? Như một lời hứa, một sự cam kết đối với công an.

Bởi vậy, câu khẩu hiệu trên phản ánh không những tình trạng đảng trị và phi dân chủ mà còn cả sự mua chuộc của đảng Cộng sản đối với lực lượng công an. Điều này, thật ra, đã được nhiều người nêu lên: Hiện nay, đảng Cộng sản bảo vệ thế đứng độc tôn của mình trên chiếc kiềng ba chân: một là quân đội, hai là công an; và ba là nền kinh tế quốc doanh, qua đó, đảng có thể vơ vét tài sản quốc gia và phân phối lợi nhuận cho những người trung thành, kể cả hai lực lượng nòng cốt vừa nêu: công an và quân đội.

Tuy nhiên, theo tôi, câu khẩu hiệu “còn đảng còn mình” không chỉ giới hạn trong lực lượng công an. Nó còn là nếp tư duy chung của đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay, đặc biệt trong giới lãnh đạo, nhất là trong quan hệ với những thử thách họ đang đối đầu. Nói một cách vắn tắt, ít nhất cho đến thời gian gần đây, trước khi vụ giàn khoan HD-981 bùng nổ, tất cả những toan tính chiến lược của nhà cầm quyền Việt Nam không phải là bảo vệ đất nước mà, trước hết, bảo vệ quyền lực và quyền lợi của chính họ; và vì những quyền lực và quyền lợi ấy gắn bó với sự tồn tại, hơn nữa, tồn tại một cách độc tôn của đảng Cộng sản, do đó, hệ quả là, mọi người cứ lo chăm chăm bảo vệ đảng dù cái giá phải trả có khi là mất đi một phần lãnh thổ hay lãnh hải.

Có lẽ sự chọn lựa ấy được định hình thành chính sách sau cuộc hội nghị ở Thành Đô giữa giới lãnh đạo Việt Nam và giới lãnh đạo của Trung Quốc, ở

đó, Việt Nam công nhận Trung Quốc là lãnh tụ độc nhất của khối xã hội chủ nghĩa, thay thế vị trí của Liên Xô trước đó; và Việt Nam thề thốt trung thành với con đường xã hội chủ nghĩa; điều đó cũng có nghĩa là trung thành với Trung Quốc.

Không phải chỉ trong lời nói. Việt Nam thành thực tuân theo các thỏa thuận ấy, xem Trung Quốc như một đồng chí tốt, hơn nữa, một thứ đàn anh tốt. Sự thành thực ấy không chỉ phản ánh trong lời nói, ở các diễn văn cũng như các khẩu hiệu tuyên truyền. Nó còn thể hiện qua việc làm: lúc nào cũng đề cao và nhường nhịn Trung Quốc. Hơn nữa, họ còn hết lòng tin tưởng Trung Quốc. Theo dõi ngân sách của Việt Nam cho lãnh vực quốc phòng, giới quan sát chính trị thế giới nhận ra một điểm đặc biệt: Việt Nam chỉ bắt đầu hiện đại hóa quân đội Việt Nam chỉ từ năm 2004, tức là 14 năm sau hội nghị Thành Đô, khi âm mưu xâm lấn của Trung Quốc đã quá rõ rệt và khi dân chúng đã quá bức xúc trước những âm mưu xâm lấn đó.

Ngoài ngân sách, sự tin cậy và lệ thuộc vào Trung Quốc cũng thể hiện rất rõ qua vô số cách hành xử của giới lãnh đạo Việt Nam, ví dụ, trong việc thả lỏng cho Trung Quốc muốn làm gì thì làm, từ việc khai thác bauxite ở Tây Nguyên đến việc thuê dài hạn rừng núi, ngay cả ở những khu vực có vị trí chiến lược về quân sự, việc nhắm mắt để công nhân Trung Quốc ào ạt sang làm việc một cách trái phép, việc để cho người Trung Quốc di trú và hoạt động bất hợp pháp ở những nơi được xem là hiểm yếu của Việt Nam như hải cảng quân sự Cam Ranh, việc để cho các công ty Trung Quốc thành công trong phần lớn các cuộc đấu thầu liên quan đến các dự án có tầm vóc quốc gia, việc lơ đãng để báo chí, bản đồ, thậm chí, cả sách giáo khoa, thừa nhận Hoàng Sa và Trường Sa là của... Trung Quốc, v.v... Không ai bày tỏ quan điểm bảo vệ đảng bằng mọi giá như Trần Đăng Thanh, đại tá, giáo sư tiến sĩ, thuộc Học viện chính trị Bộ quốc phòng. Phát biểu trước các cán bộ lãnh đạo trong ngành giáo dục vào tháng 12 năm 2012, ông Thanh thể hiện tư tưởng ghét Mỹ và bài Mỹ qua nhận định “Người Mỹ chưa hề, chưa từng và không bao giờ tốt thật sự với chúng ta cả”. Ngược lại, với Trung Quốc, ông nhấn mạnh: “Ta không thể là người vong ơn bội nghĩa, đây là đối với Trung Quốc”. Cuối cùng, ông kêu gọi mọi người hãy trung thành với Đảng với lý do thiết thực: “Hiện nay các đồng chí đang công tác chưa có sổ hưu nhưng trong một tương lai gần hoặc một tương lai xa chúng ta cũng sẽ có sổ hưu và mong muốn mỗi người chúng ta sau này cũng sẽ được hưởng sổ hưu trọn vẹn”. Nói một cách đơn giản: Nếu đảng còn thì sổ hưu của các “đồng chí” còn! Những người chủ trương trang Bauxite Việt Nam phải thốt lên một lời nhận định đầy cay đắng: “Chưa bao giờ những lời rao giảng về lý tưởng xã hội chủ nghĩa lại ‘thực dụng’ đến như thế và cũng... thậm thiết đến như thế!”

Chính cách tư duy “còn đảng còn mình” và “còn đảng còn sổ hưu” ấy chi phối thái độ và chính sách

của đảng Cộng sản Việt Nam đối với Trung Quốc: Cho dù lần hiệp Việt Nam đến mấy thì Trung Quốc cũng vẫn là một nước xã hội chủ nghĩa; Việt Nam chỉ cần nhường nhịn Trung Quốc là có thể bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, nghĩa là bảo vệ vị thế lãnh đạo độc tôn của đảng Cộng sản. Chúng cũng chi phối thái độ và chính sách của Việt Nam đối với Mỹ và Tây phương nói chung: Các quốc gia ấy lúc nào cũng đòi hỏi dân chủ và nhân quyền tức là lúc nào cũng âm mưu “diễn tiến hòa bình” để lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa. Mà tất cả những kẻ nào có ý định lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa đều bị xem là “lực lượng thù nghịch”.

Nói cách khác, dưới mắt giới lãnh đạo Việt Nam, những kẻ bị xem là “thù nghịch” không phải là những kẻ mưu toan lấn chiếm vùng biển và hải đảo Việt Nam mà chính là những kẻ muốn Việt Nam được dân chủ hóa. Nói cách khác nữa, với họ, việc bảo vệ đảng quan trọng hơn việc bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ và lãnh hải.

Dân chúng hiểu rõ điều đó cho nên lâu nay vẫn truyền tụng một câu nói thật thông minh và sắc sảo, thể hiện thế lưỡng nan của nhà cầm quyền Việt Nam: “Đi với Trung Quốc thì mất nước, đi với Mỹ thì mất đảng.” Mà hình như không phải là “lưỡng nan”. Bởi không chừng nhà cầm quyền Việt Nam đã có chọn lựa rõ ràng: “Thà mất nước hơn là mất đảng”, cũng theo cách nói của dân chúng.

Hy vọng sau biến cố giàn khoan HD-981, giới lãnh đạo Việt Nam sẽ thức tỉnh.

Chỉ hy vọng vu vơ vậy thôi chứ cho đến nay cũng chưa thấy có dấu hiệu nào về sự thức tỉnh ấy cả. Buồn.



FIFA WORLD CUP

Từ trận World Cup đầu đời...

M&M

Tôi xem World Cup lần đầu tiên năm 1978. Lần đó, dượng Ba, chồng của dì ruột tôi, là người đã ‘lôi kéo’ anh em tôi với những trận cầu quốc tế này. Tôi vẫn nhớ hoài buổi trưa Chủ Nhật nọ cùng xem một trận đấu với Dượng Ba, bị kích thích bởi những tiếng la ‘Dzô...ô’ của dượng, anh em chúng tôi cũng la và nhảy cẫng trong phòng ngủ, nơi đặt chiếc TV trắng đen. Hào hứng nhảy đến nỗi một chân giường bị sập xuống, làm ba tôi la quá chừng!

Rồi trận chung kết đã đến. Ngày hôm đó, anh em tôi cố gắng làm việc nhà thật giỏi, học bài xong thật

sớm, ráng lấy ‘điểm’ để xin ba má tôi được thức khuya xem trận chung kết giữa Á-Cần-Đình và Hòa Lan. Anh em tôi mừng hóm khi được ba má tôi cho phép, với điều kiện là không được la ‘dzô’ và không được nhảy nhót. Đêm đó, lúc hào hứng quá, tụi tôi chỉ vung tay, há miệng la tiếng ‘dzô...ô’ không thành tiếng. Vậy mà tôi vẫn nghe tiếng ‘dzô’ vang vọng từ những nhà trong xóm. Lần đó, Á-Cần-Đình với thủ quân Kempes đoạt chức vô địch.



Niềm vui chiến thắng

Sau trận World Cup đó, anh em tôi có thêm một thú tiêu khiển nữa là sưu tầm hình đá banh. Chúng tôi thu thập được thật nhiều hình, toàn là trắng đen in trên giấy nhật trình. Cầu thủ ngoại quốc thì nào là Beckenbauer (Tây Đức), Johan Cruyff (Hoà Lan), Platini (Pháp), Kempes (Á-Cần-Đình), mà quý nhất là hình của Pele (Ba Tây). Cầu thủ Việt Nam thì có Võ Thành Sơn, Quang Đức Vĩnh, Tam Lang, Trung ‘Đầu Sói’, Cù Sinh, Cù Hè, Thà. Và tấm hình cầu thủ Việt Nam mà tôi quý nhất là một tấm hình thật cũ với thủ môn Rạng của đội tuyển Quốc Gia VNCH bay đỡ một quả bóng sút vào khung thành.

Từ nhỏ đến giờ, tôi được đi xem đá bóng ở cầu trường chỉ duy nhất một lần. Lần đó vào dịp nghỉ hè, nhân lúc tôi và đứa em trai đến ở chơi nhà dì tôi ở vùng ngoại ô Thủ Đức, dượng tôi chở hai anh em tôi cùng đứa em họ con dì đi xem đá bóng ở sân Thống Nhất. Hai đội đá hôm ấy không nổi tiếng chi lắm, một đội là Tuyển Tây Ninh, còn đội kia tôi không nhớ tên gì. Nhưng tôi không bao giờ quên cái cảm giác buổi chiều hôm ấy. Đó là cái cảm giác được tự do la hét, hoà nhập vào sự hào hứng của cả ngàn người xung quanh mỗi khi banh được dẫn xuống gần khung thành. Xuýt xoa, chặc lưỡi khi bóng của phe mình bị cướp. Vung tay hò hét với những đường chuyền banh điệu nghệ. Sướng nhất là được la tiếng ‘dzô...ô’ như sắp bể lồng ngực mỗi khi phe ta làm bàn. Lần đó trời mưa tầm tã, nước mưa như xối trên đầu, nhưng người đi xem chẳng ai màng, mắt vẫn dán vào quả bóng trên sân, vào những cú lừa, những cú sút như thất trái tim...

Đã hơn 30 năm, tôi chưa đi xem lại một trận túc cầu ở sân vận động. Nhưng những lần dắt các con đi xem đá banh hoặc bóng rổ ở những trường trung học trong vùng, tôi đều nhớ đến dượng Ba tôi và trận bóng năm nào. Hè này, tôi sẽ ráng dắt hai đứa nhỏ đi xem một trận banh trên sân của Ajax.

Tiếng kêu cầu khẩn thiết của những người yếu thế

Bùi Văn Đỗ



Lịch sử vẫn là thầy dạy muôn thủa, có những người không bao giờ chọn môn sử làm môn học cơ bản, nhưng vì một duyên cơ nào đó, họ phải đọc và nghiêm nhiên nhìn thấy thật tố tường. Lịch sử cứ diễn đi rồi diễn lại. Mọi dân tộc trải qua nhiều thời đại, lúc nào cũng một màn kịch. Cá lớn thì nuốt cá bé, nước lớn, mạnh về tiềm năng kinh tế, khoa học, kỹ thuật thì hiếp đáp những nước trước hết là ở cạnh mình, sau là cách mình. Nhưng, đóng ở vị trí cửa ngõ, chủ chốt. Phải thần phục cách này hay cách khác, mặc cho máu có chảy thành dòng, xương cốt có phơi trắng đầy đồng cũng không đếm xỉa đến tiếng khóc than của bao cha mẹ già vì mất con, bao người vợ góa bụa vì mất chồng, bao trẻ thơ vì mất cha, trong những cuộc chiến thật thảm khốc và tương tàn, mà không mấy may vì lý tưởng Tự do Dân chủ và Nhân Quyền. Nạn nhân thảm khốc trên là những con bài, con cờ thí trên bàn cờ thế giới, những kẻ chủ mưu là những tay tài phiệt, những nước lớn, có tiềm lực kinh tế mạnh, có mưu lược.

Thật là đau lòng khi mới kỷ niệm ngày 30-04-1975, 39 năm mất miền Nam Việt Nam Cộng Hòa, thì lại chứng kiến một siêu cường quốc đó là Mỹ đã trở lại Châu Á Thái Bình Dương, qua cuộc đi mới đây của Tổng Thống Mỹ Obama. Đi một vòng đến các Nước Nhật, Nam Hàn, Malesia và Philippines. Cộng với lời tuyên bố của phó Đề Đốc Mỹ từ Bộ Tư Lệnh Tuần Duyên Hoa Kỳ trong một hội nghị “*sẵn sàng giúp Việt Nam bảo vệ ngư dân đánh cá xa bờ trong hải phận biển đông*”. Tin này được các đài VOA và RFI loan tải, nhanh như sấm chớp và được loan nhanh khắp miền duyên hải Việt Nam, có 5 triệu ngư dân đang phải khốn khổ vì phải đi đánh cá xa bờ, bị các tàu Trung Cộng bắn phá và ngăn cản không cho đánh bắt cá. Những ngư dân này đang từng bưng sống dậy coi như “*ông Mỹ*” là thần biển cứu độ họ. Vì các nhà lãnh đạo quốc gia của họ quá yếu kém

và khiếp sợ đàn anh Trung Cộng, vừa sát nách, vừa cùng một chủ nghĩa Cộng Sản như nhau.

Thực vậy, cuộc chiến Việt Nam do Hồ Chí Minh hoang tưởng đem chủ nghĩa Cộng Sản về nước Việt Nam từ năm 1930 cho đến nay, máu đã chảy thành sông, xương đã chất thành núi của tuổi trẻ Việt Nam cả hai miền. Riêng Bắc Việt đã có 920.000 bộ đội bị chết, miền Nam có 188.000 quân nhân bị tử thương, chưa kể bị thương và thường dân của cả hai miền Nam Bắc phải gánh chịu. Nước mắt của những cha mẹ có con bị chết, của những người vợ, của những đứa trẻ thơ đã chảy thành sông. Vậy mà con người với nhau cứ vênh vang là kẻ chiến thắng. 70 năm cộng sản có mặt tại Việt Nam, chỉ thấy nghèo đói, lạc hậu, và đến ngày nay hầu như đánh mất tất cả.

Nhìn sang các nước chậm tiến và lạc hậu khác như: Campuchia, Miến, các nước ở Đông Âu, các nước ở Bắc Phi và gần đây nhất là Ukraine. Số phận các nước nghèo và chậm tiến luôn bị các nước lớn, mạnh hơn về quân sự, về tiềm năng khoa học kỹ thuật, lừa lọc, chấn áp bằng cách này hay cách khác. Họ luôn chia rẽ người trong một nước, một chủng tộc với nhau, xúi bên này, thọc gậy bên kia, đưa vũ khí cho bên này, giúp huấn luyện du kích cho bên kia, để chúng ta chia rẽ, đánh nhau. Họ đứng ngoài bán vũ khí, nhất là những thứ đang thử nghiệm, cần nơi để thử mà không hại đến sinh mạng của chính họ, của dân họ. Những nước nghèo, chậm tiến chuyên là nơi cho các nước mạnh thử các loại vũ khí mới, gieo rắc đau thương và khốn khổ. Những dân tộc nghèo, những quốc gia nghèo, khổ đau triền miên, từ thế kỷ này qua thế kỷ khác. Làm sao cho các nhà lãnh đạo các nước nghèo tỉnh ra, nhìn thấy, để mưu tìm những phúc lợi cho dân tộc của mình. Vì các cuộc chiến tranh đó đã được ghi lại vào sử sách.

Thửa đầu, khi con người chưa có máy hơi nước, chưa có tàu thuyền để xuyên đại dương, con người đã nghĩ ra làm buồm, lợi dụng sức gió để đẩy thuyền đi, rồi dùng sức người để chèo, qua những phương tiện đó con người khám phá ra được còn nhiều giống dân khác ở trên các đại lục. Từ đó con người nghĩ ra máy hơi nước, chế tạo máy nổ, để xuyên qua đại dương bằng thuyền bè. Thửa xa xưa ấy, nước nào có nhiều thuyền, có hàng hải mạnh là làm chủ thế giới như: nước Anh, nước Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hòa Lan. Từ Âu Châu người ta đi đến nhiều vùng đất lạ, gọi là khám phá ra nhiều vùng đất mới như châu Mỹ, châu Á, Châu Úc, châu Đại Dương. Cái thửa ban đầu ấy người ta đem những cái mà các nơi, các nước ở xa chưa có, đem đến những cái mới lạ gọi là khai sáng văn minh, như Pháp đem đèn đốt ngược (*đèn điện*) đến Việt Nam, chinh phục các nước nghèo bằng những cái mới lạ của mình. Ngày nay, thế giới gọi là văn minh thì lại bị chinh phục bởi những điều mới lạ như: truyền hình màu, điện thoại di động, Internet, máy dẫn đường. Thời nào thì những nước nhược tiểu cũng bị

những nền văn minh của những nước tiên tiến đi bước trước, lèo lái theo. Không theo cũng không cưỡng lại được xu thế của thời đại. Ngày nay, địa cầu như nhỏ lại vì hệ thống thông tin toàn cầu, vì hệ thống internet.

Những nước mới lên, chinh phục các nước vẫn còn chậm tiến như Trung Cộng đem người và của đổ vào châu Phi, những thuộc địa cũ của người Pháp, sản xuất hàng với giá rẻ để chinh phục, mua chuộc người bản xứ. Mục đích lợi dụng giá công nhân rẻ mạt, khai thác quặng mỏ, chất đốt mà những thứ đó Trung Cộng còn đang cần. Nhưng quả tình những người đến sau, chậm chân không còn dễ dàng chinh phục dân bản xứ, họ lại là dân đã bị làm thuộc địa những thực dân trước. Hơn nữa tài nguyên thiên nhiên của thế giới cũng dần cạn kiệt. Dầu hỏa ngày nay không còn là một vũ khí lợi hại, vì kỹ thuật mới của những nước tiên tiến đã tìm ra chất dầu còn tiềm tàng trong sạn đá ở đáy các giếng dầu, họ lấy lên tìm ra cách lọc để lấy dầu. Và còn đi xa hơn, tìm cách đông đặc lại để tiện bề di chuyển bằng tàu, để chở đến những đất nước xa xôi đang cần những thứ đó. Như Mỹ, chuyển các thứ đó đến Châu Âu vào những năm sắp tới, thay cho khí đốt của Nga được dẫn đến các nước ở Âu Châu qua ngõ Ukraine của Nga.

Khi đang viết bài này vào ngày 07-05-2014, ngày kỷ niệm Điện Biên Phủ kết thúc trận đánh 56 ngày đêm, qua 60 năm. Quân Việt Cộng do tướng Võ Nguyên Giáp (*mới chết cách nay khoảng 1 năm, thọ 102 tuổi*) cầm đầu. Ông tướng Việt Cộng nổi danh thế giới về sống thọ và sát quân, đã đem bao thế hệ trẻ Việt Nam từ những thập kỷ 30, 40 thừa ầy vào chỗ bức tử, không còn lựa chọn nào hơn. Cuộc chiến đó kéo dài cho đến năm 1975, hậu quả có hàng triệu người trẻ Việt Nam, nhất là miền Bắc đã bỏ học hành, cha mẹ, vợ và con, đáp theo tiếng gọi của Hồ Chí Minh, của Tố Hữu lên đường nhập ngũ, vào Nam bằng đường mòn Đường Trường Sơn để phải bỏ mạng vì máy bay B-52 oanh tạc, hay do nghịch cảnh và gian nan khôn khó dọc đường. Họ đã chết vì vào giải phóng miền Nam mà ngày nay dân tộc Việt vẫn không có no cơm ấm áo, người nghèo vẫn không nhà, dân khiếu kiện lại tăng nhanh vì, mất nhà, mất đất, không có chỗ ở. Nhất là mẹ các chiến sĩ đã một thời nuôi cán bộ cụ hồ trong nhà hay nơi bưng biền, mong chờ ngày miền Nam được thống nhất, được no ấm, mà hỡi ơi !

Trận chiến Điện Biên Phủ kết thúc ngày 07-05-1954 sau 56 ngày đêm chiến đấu đã làm cho 3420 binh sĩ Pháp bỏ mạng, 5300 binh sĩ Pháp bị thương. Bên ta hẳn nhiên con số không được tiết lộ, vì là bí mật quốc phòng. Hơn nữa, thân người lính, người dân phòng, người phục vụ, đem thân mình chặn bánh xe của trọng pháo, chấn lỗ châu mai thì sự tổn hại khủng khiếp đến chừng nào ! Những chiến thắng này có vẻ lẫy lừng vì chống ngoại xâm, đánh cho giặc Tàu ngàn năm phải chạy, đánh cho giặc Pháp

trăm năm phải thua, đánh cho giặc Mỹ phải rút quân về với 52.227 tử sĩ. Nhưng không thắng được giặc nghèo đói, tham nhũng và chậm tiến, và không còn giữ được lòng tự trọng, không còn giữ được nền luân lý đạo đức của cha ông để lại.

Không nên sợ hãi ai, chỉ sợ trong nhà không bảo được nhau, có phản loạn. Còn nếu quốc gia, dân tộc mình, đoàn kết với nhau, chống bên ngoài, nước khác xen kẽ, xâm lược, cắt đất, cắt biển của dân tộc mình, thì nhất định phải chống lại. Nếu từ trước đến giờ bùng bít, tạo cho khối dân tộc ở trong nước thờ ơ, hay muốn lo cũng không được vì có Đảng lo tất cả, thì bây giờ, phải đồng nhất đứng lên chống ngoại xâm như tổ tiên từ ngàn đời đã dạy "*một tấc đất cũng không nhường cho ngoại bang*", dù 16 chữ vàng, dù bốn tốt, dù cùng cộng đảng với nhau. Nhưng đây là Tổ Quốc đất nước chung của dân tộc Việt Nam. Nhìn HD-981 của Trung Cộng với giàn khoa vào hải phận Việt Nam ở biển đông dành biển mà như lên cơn sốt vì yêu nước Việt. Nếu những nhà lãnh đạo Việt Nam hiện nay hèn với giặc, dữ với dân, thì dân nước này nhất định sẽ đứng dậy lật thuyền.

Là kiếp con người đã gặp khổ đau nhiều vì những tai ương của thiên nhiên như: bão tố, động đất, sóng thần, núi phun lửa. Nhưng khổ đau nhất là những thể chế chính trị, do người gây khổ đau cho con người, người hành hạ người vì một lý tưởng nào đó do con người đặt ra, buộc kẻ khác yếu thế hơn phải theo, gây ra chiến tranh, chém giết và hành hạ nhau, thường những kẻ thấp kém trong xã hội bị lãnh phần thiệt thòi nhiều hơn cả. Cho nên những tôn giáo chân chính, quý trọng sự sống không bao giờ hài lòng với các thể chế chính trị, nhất là những thể chế chính trị độc tài, độc đảng, chà đạp phẩm giá con người. Các dân tộc, nhất là những quốc gia chậm tiến, còn lạc hậu cần phải khôn ngoan và đoàn kết để giảm thiểu được các tai ương của áp lực từ bên ngoài, từ các nước lớn hơn để mỗi dân tộc được độc lập, bảo toàn được lãnh thổ, không bị các thể lực từ bên ngoài, từ các nước khác chi phối.

Nói lên những khắc khoải này, bên cạnh những con người yếu thế từ các châu lục, là một tiếng kêu khẩn thiết đang vang vọng từ những người yếu thế, bị các thể lực chính trị, độc tài chà đạp lên phẩm giá của họ, chà đạp lên quyền được sống tự do và bình đẳng của họ. Muốn tiến lên để tự túc tự cường như một số nước tiên tiến trên thế giới hiện nay, để người dân và nhất là những người nghèo giảm được đau khổ thì những người đứng ra lãnh đạo các cuộc gia hiện nay phải nỗ lực:

-Học hỏi ngay từ khi còn trẻ, phải đến trường lớp, học những điều căn bản làm một con người, nhờ có học hỏi, nhờ có đọc lịch sử chúng ta mới có hiểu biết để lãnh đạo đất nước sau này. Dù không có trường đào tạo để làm tổng thống, chủ tịch hay thủ

tướng. Nhưng mọi người cần được đến trường lớp, không thể vì theo cách mạng từ thừa thiếu thời 12, 14 tuổi, học trường luật ở trong rừng, rồi sau này làm thủ tướng, rùng rú làm sao có trường luật để mà học.

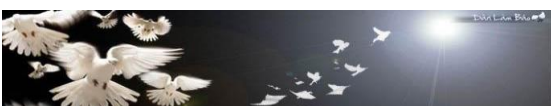
-Trong một quốc gia cần nhất sự đoàn kết, không đoàn kết thì mọi thế lực bên ngoài sẽ tìm mọi cách để chia rẽ đất nước chúng ta.

-Khi lãnh đạo phải vững vàng như kiềng ba chân: lập pháp, tư pháp và hành pháp phải độc lập. Thời của văn minh và dân chủ, thời của khoa học kỹ thuật, không phải thừa xưa, đất nước là của vua, của ngoại bang vì mình là thuộc địa, của đảng mà cứ cái luận điệu tuyên truyền: "*Đảng cử và dân bầu*", một hình thức lừa đảo, dối trá không che mắt được ai, từ dân chúng của nước mình đến thế giới bên ngoài. Các dân tộc chậm tiến đã khổ đau nhiều rồi, hàng triệu, hàng triệu thanh niên nam nữ đã chết oan uổng vì tuyên truyền, khổ đau của người thấp cổ bé họng đã chất thành sông núi. Chỉ có người cùng một chủng tộc mới yêu thương nhau. Đừng để những người ngoại quốc, ngoài nước, ngoài bang, vẽ rồng rắn lên dân tộc Việt, đưa vũ khí cho chúng ta bắn giết lẫn nhau. Lịch sử của dân tộc Việt đã trải qua hàng ngàn năm như vậy. Các ngài đồ tể, lãnh đạo Việt Nam hiện nay hãy dừng tay lại.

-Dù có tài năng siêu việt đến mấy, cũng chỉ nên ngồi ghế lãnh đạo quốc gia tối đa là hai nhiệm kỳ, khoảng 10 năm, rồi bầu cử theo đúng luật pháp quốc tế hiện hành, tiến cử những nhân tài của đất nước lên lãnh đạo đất nước này. Đây không còn thời kỳ của vua chúa nữa, không còn cái cảnh cha truyền con nối, để ép buộc dân tộc phải chịu những đau thương, bất công như cái thời tiền sử xa xưa ấy.

-Trên thế giới hiện nay, nếu cần noi gương các quốc gia đã đi trước chúng ta như: Na-uy, Thụy Điển, Đan Mạch, Hoà Lan hay Thụy Sĩ, và gần gũi với Việt Nam như Singapore, Nhật. Những quốc gia vừa tiên tiến, có nền dân chủ pháp trị tốt, có đời sống kinh tế cao. Để người dân được ấm lòng, được hạnh phúc trên cõi đời này.

Yêu cầu những người lãnh đạo quốc gia Việt Nam hiện nay, nên đọc, học lại lịch sử Việt, để lãnh đạo đất nước, đừng để dân tộc Việt triền miên sống trong khổ đau, thù hận mà mỗi lần nghe, nhìn tận mắt trên các phương tiện truyền thông lại thêm đau lòng./-



Tướng là VIÊN THUỐC BỔ, hóa ra VIÊN THUỐC ĐỘC

HOÀNG HOÀNG MAI



Hiện nay vấn đề giàn khoan HD981 của Trung Cộng đang hoành hành đến bước thứ hai tại Biển Đông - khiến báo chí, trang mạng rầm rộ đưa tin! Cả thế giới đều quan tâm chú ý! Nhân dân Việt Nam đang ngày đêm lo lắng đất nước lâm nguy! Nhưng cách ứng xử của Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN) với Đảng Cộng Sản Trung Quốc (ĐCSTQ) thì thật khó hiểu! Trong nội bộ ĐCSVN: ông thì lên tiếng trả đũa Trung Cộng mạnh như hát tuồng; ông thì lai rai nhỏ giọt vài câu phản ứng cho lấy lệ, ông thì thần nhiên như chuyện cơm bữa quen rồi, và nói: "trong gia đình (TQ+VN là gia đình) thỉnh thoảng có xích mích - đó là chuyện thường". Loại ông thứ ba này đông hơn hẳn loại khác nên rất nguy hiểm, khó tránh được chiến tranh! Tôi băng khoăn không biết chuyện gì sẽ xảy ra cho dân tộc mình và cảm thấy dân mình như đã UỐNG NHÀM THUỐC ĐỘC!

THIÊN ĐƯỜNG XHCN như VIÊN THUỐC BỔ, ĐỊA NGỤC XHCN như VIÊN THUỐC ĐỘC:

Vì không phải là NHÀ chính trị, NHÀ văn, NHÀ thơ, NHÀ sử học hay NHÀ gì gì...v...v...nên tôi không dám bàn tới chuyện chính trị lớn, vô cùng phức tạp, rắc rối của đất nước như trên. Tôi cũng không dám kết luận chuyện giàn khoan TQ, ai đúng, ai sai...Ở đây tôi chỉ muốn viết những cảm nghĩ của tôi theo cung cách của một người "dân đen" từng "vinh dự" được sống cạnh những con người to tát: "đỉnh cao trí tuệ" - đang lái con thuyền vinh quang để cập bến THIÊN ĐƯỜNG XHCN. Nhưng có đúng cả nước đang chuẩn bị vào THIÊN ĐƯỜNG như ĐCS đã hứa không? Tôi cho đó là chuyện hoàn toàn nhằm nhí của một bộ phận đảng viên ngày thơ bị tẩy

não, cộng với một bộ phận lớn của đảng viên bị ma quái nhập hồn. Kiểu nói của họ có nghĩa là: cả nước đã bị đế quốc, thực dân xâm chiếm, đồ hộ đến kiệt sức rồi, nên phải tiến lên THIÊN ĐƯỜNG XHCN để được sống đời, giống như người bệnh vừa uống thuốc kháng sinh xong kiệt sức, nên phải bù vào cơ thể những VIÊN THUỐC BỔ để hồi sức...

Nhưng có ai ngờ chính những VIÊN THỐC BỔ có tên: "THIÊN ĐƯỜNG XHCN" đó lại là VIÊN THUỐC ĐỘC mà tên hàng xóm "khổng lồ" đã tặng đứa bé "tý hon" bên cạnh! Nó làm ra vẻ hảo tâm, nhưng thâm sâu bên trong lòng nó: có ý đồ thủ tiêu cái đứa bé tý hon để chiếm ngôi nhà nhỏ nhưng đẹp của bé..vì nó đang tham vọng cường quốc thế giới. Dù sao nhận dân Việt Nam đang cố gắng vùng dậy để khắc khổ bằng được VIÊN THUỐC ĐỘC đó và gọi ÔNG TRỜI xét xử để cải biến tên khổng lồ độc ác kia thành ông hàng xóm lương thiện của em bé tý hon đáng thương, tội nghiệp - đang bị đe dọa "vô gia cư"! Tôi dám nói toẹt ra: những "viên thuốc bổ" đó chỉ giả tạo, thực chất là "viên thuốc độc"...bởi vì nhân dân Việt Nam suốt bao nhiêu năm theo XHCN của ĐCS TQ chỉ đạo, không hề có hạnh phúc, chỉ thấy vô cùng đau khổ, đói nghèo như lọt vào ngõ cụt....

THIÊN ĐƯỜNG XHCN giống y như VIÊN THUỐC BỔ để dụ dỗ nhân dân Việt Nam theo ĐCS xây dựng nước nhà giàu mạnh, ai ngờ ngày nay rõ mồn một đó chính là VIÊN THUỐC ĐỘC đã trót bỏ vào họng, biết vậy sao ĐCS cố tình nuốt chửng nó? Đảng còn nhớ không? Nguyên nhân sâu xa của cuộc chiến tranh khốc liệt giữa Tự Do và Cộng Sản 1954-1975 đều do cái viên thuốc đắng có tên LÝ TƯỞNG CS của LX và TQ móm vào "mồm" ông Hồ. Tiếp tục ông Hồ và Mao ép buộc người dân hai nước cùng nuốt cái lý tưởng Cộng Sản đó. Nhưng lý tưởng CS là của những tên đồ tể khát máu Mác-Lê-Mao. Vì vậy, ai cũng biết nó độc hại biết chừng nào, không những chiến tranh mà còn bị chia cắt, thù hận, chia rẽ, đói nghèo, khánh kiệt. Trong cuộc hội nghị CHÂU ÂU năm 2006 người ta đã ra nghị quyết 1481 rằng: chủ nghĩa Mác-Lê là chủ nghĩa tiêu diệt loài người...vì vậy cần phải được hủy bỏ. Toàn Đông Âu đã hủy bỏ nó từ lâu, chỉ riêng vài ba nước còn ĐCS cực đoan thì bằng mọi cách níu kéo vì lòng tham vô đáy: QUYỀN và TIỀN của THIÊN ĐƯỜNG XHCN.

Trong tài liệu: Báo *Tổ Quốc.com* mà tôi đọc, có đoạn viết nói về: CNXH được sinh ra là bởi những xung

đột quyền lực, từ đó VN bị lợi dụng như "con chó đánh thuê" cho nước lớn như sau:

"Trong hai cuộc xung đột: 1. giữa Nga và Tây Âu ; 2. giữa TQ và các nước trong bắc liên quân (Bắc Mỹ) đã có từ TK 19. Nga đã thua kém Tây Âu, TQ đã thua kém Bắc Mỹ về mặt khoa học kỹ thuật vì vậy hai đế quốc Nga và TQ đã lợi dụng chủ nghĩa Cộng Sản của hai người Đức tên: Karl Macx và Prederic Engels như một phương tiện để đánh phá phương Tây. Riêng tại VN thì Nga và TQ đã sử dụng cán bộ CS đệ tam quốc tế từ 1924 là HCM để tiến hành chiến tranh đánh Pháp và Mỹ nhằm mục đích bành trướng CS toàn Đông Dương " Qua đó thấy: thực chất hai cuộc chiến do ĐCSVN chỉ đạo từ 1945-1975 chỉ là " chiến tranh ủy nhiệm ". Đáng lẽ VN không có hai cuộc chiến tranh ấy , nhưng vì Nga +TQ lợi dụng ông Hồ là người rất ngây ngô nhưng tham quyền lực, mới xảy ra những cuộc nổi loạn, xáo trộn do ông Hồ lái.

Cũng trong tài liệu trên có đoạn "Theo tiết lộ của một nhân vật tình báo Tàu trong một cuộc họp mặt giữa tổng cục tình báo Hoa Nam và Tổng Cục 2 VN thì HCM đã gia nhập ĐCS TQ ". Vì vậy khi về hoạt động tại Hoa Nam và Hang Bắc Pó ở Cao Bằng, HCM đã thi hành công tác của một đảng viên do ĐCS TQ giao phó. Có thể khi còn trẻ ông Hồ đã tưởng mình theo lý tưởng cộng sản ngon lành như được uống VIÊN THUỐC BỔ nên tiếp tục ông hăng say cho cả nước VN uống thuốc bổ như ông. Hóa ra nó chỉ là VIÊN THUỐC ĐỘC nhưng đã chót nuốt! Dù chót nuốt rồi nhưng QUYỀN và TIỀN của ông HỒ, ĐCSVN và ĐCS TQ mỗi ngày một cao ngất, nên họ vẫn cảm thấy vị ngọt của viên thuốc độc rất chi là thú vị! Hoặc có thể khi con người đã quen làm điều ác, thì THUỐC ĐỘC có nhãn hiệu ĐỊA NGỤC XHCN không còn tác hại đối với CS nữa mà lại trở nên thuốc bổ, chỉ người dân lành, hiền mới bị ngộ độc THUỐC ĐỘC thật sự ! Riêng ĐCS TQ được bổ toàn diện, bổ hơn ĐCSVN nhiều lần vì giấc mộng NGÀN NĂM ĐỒ HỘ VN nay đã sắp thành đạt !...như kiểu: ngang nhiên đặt giàn khoan vào biển VN nhưng VN không dám làm gì.

Đã biết là THUỐC ĐỘC rồi, sao ĐCS vẫn nuốt vào bụng ?

Ngày nay người ta biết lai lịch ông Hồ là ai, hoạt động cách mạng như thế nào, nhưng người ta vẫn "đầu hàng" sự thật...bởi sự thật về Bác mà khuấy ra thì dân thường dễ mất đầu, gãy cổ. Chính vì vậy hầu hết dân thường VN đều muốn khuyếch đại, tô

màu hình ảnh HCM như là: HUYỀN THOẠI, VỊ CỨU TINH DÂN TỘC, THÁNH NHÂN của thế giới. Còn ĐCS thì nhất định không chịu giải độc cho dân chỉ vì họ ham mê QUYỀN và TIỀN quá mức:

Thật vậy, để đưa hào quang uy tín ĐCS khắp thế giới thì ĐCS mời gọi những nhà văn hóa, triết gia, lịch sử nổi tiếng ở những nước tư bản lớn như: Mỹ, Anh, Nhật....sang VN đọc và tìm hiểu trong các thư viện, học viện HCM, hoặc họ được học ngay miễn phí vào môn: HCM HỌC ở các trường đại học để viết sách bằng nhiều thứ tiếng và xuất bản khắp thế giới về huyền thoại HCM...chính vì vậy mà tên tuổi HCM cực kỳ rạng danh, cũng chính vì vậy mà cách đây khoảng hơn 10 năm, xuyết nữa tổ chức UNESCO đã chọn HCM là Danh Nhân Thế Giới. May nhờ có đồng bào hải ngoại biết đích xác ông Hồ chỉ là người làm hại cho đất nước, UNESCO đành chịu thôi không chọn ông Hồ. Dù vậy suốt bao năm qua ĐCS vẫn phát tán cho toàn dân: HCM là danh nhân thế giới, đây là bệnh nói dối theo bẩm sinh, di truyền của cha gia dân tộc, nên họ không biết ngược. Nhân dân Việt Nam hiền lành, nhẹ dạ nên bị đảng lừa dối như cơm bữa và tin răm rắp theo đảng ! Tôi thật sự làm lạ, kể cả nhiều ông đảng viên kỳ cựu ngày nay đã thức tỉnh và phê phán ĐCS sai lầm nhiều lắm, nhưng với HCM thì họ luôn coi là HUYỀN THOẠI. Nhiều dân oan, người tù lương tâm rất chống đảng nhưng vẫn luôn tiếc " giá HCM còn sống thì dân tộc này...sướng biết bao "...cứ thế là cả nước hiếm thấy một người ngược ý " Bác Hồ ". Dân chống đảng nhưng dân lại cùng đảng kính yêu Bác Hồ, không khác gì dân dùng "gậy ông đập lưng ông ".

Kỳ quái hơn nữa là hiện nay: đâu đâu cũng đặt tượng đài chói lòa như Phật. Có thể nói từ chùa chiền, đền miếu, phòng làm việc, phòng họp, công viên..đến trường học, bệnh viện...v...v.không chỗ nào là không có tượng HCM để người dân tụng niệm xin bổng lộc, họ coi THÁNH HCM của họ cao hơn cả Trời, Phật. Tội nghiệp nhất là những dân oan, khi họ ở bước đường cùng của sự sống, họ không còn cách nào khác là van xin THÁNH HỒ cứu họ. Nhưng Họ không để ý một điều: chính HCM TRỰC TIẾP ĐỂ RA ĐCS, còn dân không được Hồ trực tiếp để ra thì làm sao Hồ thương dân? Từ xưa kia trong Cải Cách Ruộng Đất, HCM đã coi mạng sống của người làm nghề nông như rác rưởi đó là gì ! Nhưng sờ đĩ người ta mê mẩn ông Hồ đến chết cũng nhờ các tay bút có danh hiệu to đùng chữ "NHÀ " như: Các NHÀ văn, NHÀ thơ, NHÀ lịch sử, NHÀ điêu khắc...thì ôi thôi, coi cụ Hồ như thần linh quý giá nhất đời họ, để họ tha hồ tán tụng, phát tài,

làm nên sự nghiệp lớn...Nhờ lĩnh vực có chữ "NHÀ" mà chùa chiền, tượng đài HCM mọc lên như nấm. Thế họ mới nhận được cái từ " NHÀ " to đùng như cái NHÀ THẬT mà ĐCS thường cho họ: GIẢI THƯỞNG VỀ HCM.

Đó vẫn còn chưa đủ, trong Quyển sách " HCM thiên niên khảo" do cháu ruột của HỒ TẬP CHƯƠNG là HỒ TUẤN HÙNG viết đã chứng minh HCM chính là HỒ TẬP CHƯƠNG người Tàu, dân tộc HẸ sống ở Đài Loan. Mặc dù ĐCS không chấp nhận điều đó, nhưng tôi từng đọc câu của ông tổng bí thư đảng viết " Nếu quả thật HCM là HỒ TẬP CHƯƠNG thì nay mai phải lấy tên thủ đô HÀ-NỘI là thủ đô HỒ TẬP CHƯƠNG. Như vậy đã rõ cái ý đồ Hán hóa dân tộc VN của Tàu từ lâu rồi.

Việc Hán hóa đã thực hiện từ những năm bắt đầu cuộc cách mạng tháng 8; Từ thời đó ĐCS TQ đã cài những nhân vật lớn của CS vào bộ máy lãnh đạo nhà nước ta từ cao đến thấp, từ thanh thiếu niên, đến nhi đồng...Ngược lại thì thanh thiếu niên VN được bố trí sang TQ học nhiều lĩnh vực để đào tạo thành người làm việc có bản sắc TQ như kiểu trường thiếu sinh Quế Lâm nổi tiếng ở TQ chỉ nuôi dạy con em VN từ xưa. Sau này những lớp người này một lòng một dạ với MAO, BÁC HỒ, NGƯỜI TÀU dù dân mình có điều tàn do TÀU gây ra đến đâu đi nữa họ cũng mặc kệ.

Khi HCM mất rồi, ĐCS ở lại còn làm nhiều hành động bán nước hơn nữa. Chắc bạn đọc đã biết điều này nên tôi chỉ nói sơ qua:

Ngoài ký quyết định chuyển nhượng: Hoàng Sa, Trường Sa từ thời HCM và Phạm Văn Đồng 1958. sau đó ĐCSVN đã tiếp tục: tháng 12-1999 cắt đất ở biên giới Việt -Hoa dâng cho TQ 1000 km vuông. Phân chia lại vịnh Bắc Bộ năm 2000 -TQ đòi 50/50 - chia đều cho hai bên. Hợp tác đánh cá và khai thác tài nguyên biển cả năm 2000, VN bí mật giao cho TQ 22.000 km vuông biển từ Quảng Ninh đến Quảng Ngãi. VN đã cho TQ thuê khoảng 300.000 hecta đất miễn phí tại 18 tỉnh giáp TQ. Hợp tác khai thác BAUXIT tại cao nguyên Trung phần. TQ đang có chiến lược thuê đất mặt biển dài 30-50-99 năm ở nhiều nơi mà VN là nơi béo bở nhất....v...v

Âm mưu Hán hóa dân tộc VN của Tàu từ xa xưa, chính vì vậy HCM có con là Nông Đức Mạnh lai Tàu mới được làm chủ tịch VN một thời. Còn các loại con lai với VN thì HCM và ĐCS dẫu nhem. HCM từng nói trong lễ tuyên thệ vào ĐCS "TQ và VN là

một, đó là chân lý đời đời". Giả sử HCM không phải người Tàu nhưng những hành động và lời nói rất da diết với Tàu, tôi vẫn cảm thấy ông ta coi Tàu cao quý hơn coi Ta.

Kết luận:

Tôi viết những điều trên hơi bạo phổi, nhưng thật lòng tôi muốn nói với ĐCSVN: hãy giải VIÊN THUỐC ĐỘC có nhãn hiệu ĐÌA NGỤC XHCN từ trong bụng mỗi đảng viên và mỗi người dân càng sớm càng tốt. ĐCS đã thám thía quá chuyện giàn khoan đầy khúc mắc, thám thía quá âm mưu Hán hóa của HCM và MAO, thám thía quá ngàn năm đồ hộ Tàu, thám thía quá bao cuộc chiến nhồi da xáo thịt...do cái lý thuyết Mac-Lê- Mao gây nên. Giờ này giờ bỏ nhãn hiệu THIÊN ĐƯỜNG XHCN vì đó chỉ là cái vỏ bọc bên trong toàn chất độc. Nếu không làm được những điều trên ĐCS sẽ bị "bọn rận chủ" như "dư luận viên" nó viết: "rận chủ sẽ cắn nát cơ thể đảng Cộng Sản". Dư luận viên là ai? Chính là những người viết những bài phản ứng trên trên các trang mạng, họ được đảng Cộng Sản thuê có trả lương hẳn hoi để bảo vệ đảng, và đánh phá những người đòi dân chủ. Chính vì vậy "dư luận viên" đã gọi người đòi Dân Chủ là "Rận Chủ" nghe rất bầm mồm! Nhưng tình cờ cách gọi này của dư luận viên như chính nó chửi cái đảng Cộng Sản độc tài, bản thiêu của nó: "rận chủ sẽ cắn nát cơ thể đảng Cộng Sản", chỉ vì đảng Cộng Sản ở bản quá đó thôi. Vâng, phải cởi chiếc áo độc tài mặc cả đời hôi hám lấm, thay bằng chiếc áo sạch (Đa Đảng) - rận chủ sẽ đi xa không hút máu trên thân thể đảng Cộng Sản nữa. Thoát đảng trước, thoát Trung Cộng sau mới dễ dàng thành đạt. Sau khi đạt được nguyện vọng rồi, nếu TQ tử tế với ta, cả dân tộc ta vẫn coi TQ là hàng xóm tốt - bình thường hóa quan hệ, cùng làm ăn trên biển đông. Đó chỉ là ước mong của một người dân thường. Xin ĐCS lắng nghe !

Lời hay

"Đừng yêu cô gái đẹp nhất thế giới; hãy yêu cô gái làm thế giới của bạn trở nên đẹp nhất"



Garage Trung Tran

Karel Doormanstraat 36 - 6651 ZM Druten
(Industrieterrein Kerkeland)



Reparatie & onderhoud van alle
automerken en wij zorgen ook voor APK,
verkoop van occasions

Tel. 0487-519467.
Gsm. 06-55775918

Nhận làm các loại bằng đá thiên nhiên(natuursteen)như:

- ❖ Mặt bếp
- ❖ Bàn ăn
- ❖ Bàn Salon
- ❖ Trang trí phòng tắm
- ❖ Mộ bia v.vv...



Xin liên lạc với: Dương Đệ

Tel: 077-4752391

Mobiell : 06-41887617 (sau 18 giờ)

Nhạc sến - Giai điệu quê hương

Hoàng Mai Phi



Đã từ lâu, chữ sến đã hiện diện trong ngôn ngữ Việt Nam; hay đúng ra chữ “sến” đã hiện diện trong ngữ vựng của văn hóa miền nam Việt Nam. Chữ “sến” từ đâu đến, ai đã khám phá và phát động chữ này trong tiếng Việt thì người viết không thể xác nhận chính xác. Rất tiếc rằng Việt Nam chưa dựng lên cái gọi là Hàn Lâm Viện Ngôn Ngữ như một số quốc gia, nên một số ngữ vựng được tự do phát triển, theo từng vùng và đồng thời chịu ảnh hưởng của bối cảnh lịch sử và xã hội. Từ lúc còn nô đùa vô tư cùng đám bạn trong xóm và tại trường học, tôi đã ít nhiều quen biết với chữ “sến”, có lúc chính tôi và một số bạn bị gán hay bị chỉ trích “Sến quá mày ơi!” nhưng thật tình chính tôi và các bạn tôi cũng không tài nào giải thích nổi chữ sến nghĩa là gì. Nhưng khi bị gán cho cái gọi là “sến” thì không ai bảo ai, không mấy ai hài lòng hoặc có khi phá lên cười một cách thích thú hay tẻ hơn đó là “quê độ”.

Một số tác giả cho rằng chữ “sến” do chữ “sale” trong anh ngữ được đọc trại đi. Vì lẽ hàng ế ẩm hay phẩm chất kém cỏi nên bán rẻ hơn bình thường, nhưng khi chuyển qua tiếng Việt trong cái gọi là tiếng lóng thì “sến” có ý diễn tả những gì tầm thường dựa trên tính “dỏm” hay “rẻ tiền”. Nhưng anh ngữ chỉ thông dụng trên quê hương Việt Nam khi có sự xuất hiện của các người lính viễn chinh xứ cờ Hoa, do đó giả thuyết trên đây không mấy đứng vững vì các bậc lão thành công nhận rằng tiếng “Marie Sến” đã xuất hiện từ thời Tây còn đô hộ. Vậy chữ “sến” bắt buộc phải hiện hữu trước khi chữ “Marie sến” ra đời vào thời Tây. Theo các trường lão, thì chữ sến không được mấy ưa chuộng, khi nhắc đến chữ “sến” thì gương mặt các cụ thay đổi như thế nào thì người viết không cần giải thích thêm nhiều. Có lẽ các cụ liên tưởng đến “marie sến” chẳng? . Khi nhắc đến “ma ri sến” thì người đời thường liên tưởng đến các cô, các bà có dáng điệu đồng đánh, áo quần hở hang, đôi khi đi kèm theo một dáng dấp gọi mời. Không ai bảo ai, nhưng tự nhiên, chữ sến không được ái mộ trong quần chúng. Có người lại cho rằng chữ “sến” bắt nguồn từ chữ “sen”. Theo tự điển của ông Nguyễn Văn Khôn thì

chữ “sen” dùng để chỉ người giúp việc trong nhà. Trong xã hội Việt Nam vào thời cận đại thì người giúp việc trong nhà thường được đảm nhận bởi các cô gái nhà quê, kém học thức hay không muốn nói là thất học. Đa số, họ vì miếng cơm manh áo và lánh nạn chiến tranh nên phải trôi giạt lên thành phố. Vì kém học thức nên họ chỉ tìm được những việc nặng nhọc tay chân mà đa số là giúp việc nhà cho các gia đình giàu có hoặc trong các cửa hàng. Qua hai giả thuyết trên, chúng ta thấy xuất xứ của chữ “sến” hoàn toàn khác biệt nhau, một giả thuyết dựa trên ngoại ngữ và một giả thuyết dựa trên Việt ngữ. Tuy nhiên, điểm tương đồng giữa hai giả thuyết này là sự tầm thường. Cũng có thể vì kiến thức kém cỏi nên các cô gái giúp việc trong nhà hấp thụ cái gọi là “văn minh tây phương” khác với dân sành điệu. Họ thu nhận văn hóa tây phương theo cái nhìn của một người dân quê vốn chất phác đơn giản, mà cách ăn mặc theo thời trang là một thí dụ điển hình nhất. Thông thường nữ giới ưa chuộng mỹ phẩm, mà các cô hành nghề giúp việc cũng không phải là ngoại lệ, ít nhiều các cô cũng để ý nhận xét cách ăn mặc, các loại mỹ phẩm trang sức mà bà chủ hoặc cô chủ sử dụng hằng ngày. Ngoài ra vì tài chánh eo hẹp nên họ chỉ đủ sức với tay đến các loại mỹ phẩm hoặc các loại quần áo rẻ tiền. Với lối trang sức này, đôi khi tạo nên những hình ảnh khôi hài. Vì đa số họ là gái quê nên tính tình chất phác mộc mạc, thật thà nên đôi khi trở thành ngớ ngẩn buồn cười, người đời vì thế gán cho cái tên “sến” chẳng? Người dân miền nam nói riêng, Việt Nam nói chung thường có khuynh hướng diễn tả viễn vông, mà trong ngôn ngữ bình dân thường gọi “nói lòng vòng” hoặc “nói gần nói xa”; đây là một lối nói bắt người nghe phải suy nghĩ nên thay vì so sánh hay xếp hạng một cá nhân nào đó vào tầng lớp “sen” thì họ đọc trại thành “sến” chẳng? Hay phải chăng họ e ngại khi gọi đích danh “sen” mà phải nói trại thành “sến”? . Cuộc đời của các cô gái làm công này tuy khổ cực nhưng không hẳn là họ không biết rung động. Theo lời các trường lão thì ngày xưa, cái thuở mà tiện nghi tân tiến chưa du nhập vào Việt Nam, thì mỗi chiều, sau khi hoàn tất các công việc trong nhà, các cô phải quảy gánh ra giếng nước hoặc các vòi nước công cộng mà người bình dân thường hay gọi phong-tên (fontaine). Tuy họ kém học thức nhưng họ cũng biết rung động như bao người khác, những mối tình “gánh nước đêm trăng” đã được ghi lại rất nhiều trong văn chương. Những mối tình này cũng không đi ra ngoài định luật thông thường, có người nên duyên đảm ấm, cũng có người tan vỡ, đôi khi có cô còn bị vương vào những trái ngang bể bàng. Bút mực của một số tác giả đã đổ xuống để nói lên cái nhọc nhằn bất công của xã hội. Theo thiện ý của người viết có lẽ trong một lúc nào đó các ông nhà báo vui tính ghép chữ marie vào chữ sến để làm câu chuyện vui trong ngày nhân dịp một “xì căng đàng” (scandal) nào đó. Đến đây, chữ “sến” chỉ là danh từ, dùng để diễn tả một hạng người, một tầng lớp trong xã hội Việt Nam, nó không hàm ý mỉa mai hay châm biếm.

Nhưng khi chữ “sến” được người đời chấp nhận trong ngôn ngữ hàng ngày và biến chuyển dần dà thành tiếng tỉnh tử thì nó lại mang một ý nghĩa không mấy thiện cảm, đôi khi mang lại nhiều bức mình khó chịu. Khi “sến” là tiếng tỉnh tử thì nó diễn tả tình trạng thiếu hài hòa hoặc thiếu óc thẩm mỹ, hoặc tầm thường, hoặc dị hợm khó coi. “Nhân chi sơ tánh bản thiện”, sến khởi đầu là hiền lành vô tội vạ nhưng dần dà “sến” biến thành những lối lằng khó coi mà điều quan trọng bậc nhất là người “sến” thường rất tự hào “ngon lành”. Sến không phân biệt tuổi tác, trình độ học vấn, cũng không phân biệt ngành nghề và chức sắc trong xã hội. Sến đã lan tràn khắp nơi, và nhất là không phân biệt phái tính.

Chữ “sến” ngày nay không giới hạn cho phái nữ mà nó cũng được áp dụng cho cả nam giới. Nếu một anh chàng ăn mặc lòe loẹt với áo hoa, màu sắc sặc sỡ, tóc chải mượt mà cùng cặp kính râm, chắc hẳn thiên hạ sẽ phê phán “thằng cha đó sến thiệt!”. Hơn thế nữa, ngoài việc diễn tả cách trang sức, trong vài trường hợp, chữ “sến” cũng được dùng để diễn tả một hành vi khôi hài khác thường mà ai đó đã thu lượm từ một vài lớp tuồng cải lương, tuy vậy sến không đi đôi cùng cải lương. Nếu một ai đó lượm lặt vài câu hát hay câu nói văn hoa trong một tuồng cải lương thì sớm muộn người ấy sẽ bị phê bình “sến quá”. Hoặc trong trường hợp; bất luận nam nữ, sử dụng các sáo ngữ không đúng chỗ thì bị phán ngay là “sến” để thay cho thành ngữ “dốt hay nói chữ”; một thành ngữ có tác dụng khiêu khích khá mạnh. Một thanh niên, một học sinh trung học đang tuổi “biết đọi biết chờ” rất sợ chữ “sến”; nếu không may, những chiếc áo dài trắng phán rằng “đàng ấy sến quá” thì đường tình duyên của anh ta chắc chắn không dài bao nhiêu, đôi khi bị bế tắt hoàn toàn là khác. Hoặc khi, bạn bè chế nhạo người bạn rằng “con bé đó sến quá” thì chắc rằng anh chàng kếp sẽ không mấy hài lòng.

Ngôn ngữ phát triển đồng thời với những phát triển về mặt xã hội và văn hóa, chúng ta hẳn còn nhớ những câu nói như “sức mảy”, “bỏ qua đi tám”, “năm trên năm”, “còn lâu”, v.v.. Chữ “sến” cũng không phải là một trường hợp đặc biệt. Sau khi xuất hiện một thời gian, “sến” biến dạng, đi từ một danh từ sang tiếng tử để diễn tả từ hiện thực đến trừu tượng.

Tôi vẫn còn nhớ rõ, khi còn theo học trung học vào những năm 1968 - 1970; có lần ba tôi đã rầy “sến là cái gì?”. Thú thật cho đến ngày nay tôi hãy còn mập mờ chưa thấu rõ định nghĩa chính xác của chữ này. Ngoài nhận định về cách phục sức, người miền nam dần dà theo đà phát triển của xã hội đã dùng chữ “sến” để diễn tả những câu nói vô duyên, thiếu cảm tình hoặc những sáo ngữ không đúng chỗ. Một cách tổng quát, nếu người đời không thích một cá nhân vì tánh chất tầm thường, thiếu hài hòa, vì một hành vi lố lằng khó coi, vì trong cách ăn nói giao thiệp thiếu sót tính chất lịch sự tao nhã và lễ độ đều bị phán rằng “SẾN”.

Tại thành phố Sài Gòn, vào những năm trước ngày tháng 4, 1975, chữ sến đã được kết hôn với âm nhạc tạo thành một giai điệu gọi là “nhạc sến”. Làm thế nào để định nghĩa “nhạc sến”?; mặc dầu rất thông dụng trong dân gian. Đa số các bản nhạc sến được viết theo giai điệu Rhumba, Bolero, Ballade đôi khi được kết hợp với giai điệu của ngũ cung mà đàn tranh và đàn độc huyền không thể thiếu. Lời nhạc sến rất đơn giản, mộc mạc, rất thịnh hành nơi “phông tên”, bến xe đò, bến xe buýt, tại chợ Cầu Ông Lãnh, chợ Cầu Muối, bến đò Thủ Thiêm, Chợ An Đông v.v... Vì lẽ đó tất cả các bài hát nào, thể loại nhạc nào được các chị gánh nước, các chú phu xích lô hay thợ thuyền; nôm na gọi chung là giới bình dân, ưa thích và hát ngheu ngao trong những lúc rảnh rỗi đều được gọi là nhạc sến. Điều này rất hiển nhiên, mấy ai đã chứng kiến giới bình dân hát “Nắng có hồng bằng đôi môi em, mưa có buồn bằng đôi mắt em” (Như cánh vạc bay - Trịnh Công Sơn) hay “ Một mai em đi ngày tháng bơ vơ giận hờn” (Một mai em đi - Trường Sa) hoặc “Từ già hoàng hôn trong mắt em, tôi đi tìm những phố không đèn” (Mái tóc dạ hương).

Không riêng gì các loại nhạc khác tại Saigon, đa số nhạc sến vẫn xoay quanh những bản tình ca viết cho những dang dở, các ca khúc diễn tả một cuộc tình mà đôi tình nhân phải chịu những cảnh bể bàng vì những môn đăng hộ đối, vì những khó khăn trong cuộc đời. Bài hát mang tính than thở kể lể dài dòng về cuộc đời éo le, lòng người thay đổi nhanh như những lúc trời chợt nắng mưa.

“ tại anh đó nên duyên mình dở dang, em, em nào mộng mơ quyền quý cao sang”

“ ngày xưa mỗi lần em buông tiếng hát. Thì anh tay phím nắn nốt cung đàn. Từng nhịp nhặt khoan anh ru hồn theo tiếng tơ. Nhẹ nhàng lời ca em thăng trầm theo từng lúc. Và rồi hờn yêu anh mỗi lần em hát sai, em nũng nịu cười nói sai là tại anh “ (Giọng ca dĩ vãng)

“ buồn vào hồn không tên, thức giấc nửa đêm nhớ chuyện xưa vào đời” (Nửa đêm ngoài phố)

“vừa biết mai này em đi lấy chồng, thương hoài bến đò thương cả dòng sông, ngày vu quy em đã đến, buồn chi em ơi đừng khóc, chớ lo gì đã có người thay” (Tiễn em theo chồng)

“ em có còn thương nhớ gì không, trong những đêm lạnh giá canh dài, một mình lẻ bóng đơn côi, lời yêu ai đành gian dối, kỷ niệm đầu che khuất vành môi” (Tình đời II)

Trong tình trường, đa số các cô gái hay các chàng trong kiếp nghèo phải gánh chịu đau thương, đôi khi lại là do hoàn cảnh chinh chiến điều linh mang lại.

“đêm đêm tôi vẫn về bên mùi hương hoa sứ, nâng niu cây đa n đìu hiu thương mỗi tình đầu. Bơ vơ

tiếng đàn lờn ca em về đâu, đàn ngân lên buồn tênh rớt rơi cung sầu” (Hoa sứ nhà nàng)

“.. chiều nay tôi về thăm mái nhà xưa, tìm em nhưng em còn đâu nữa, người xưa đã sang ngang rồi, một mình chiều nay trên lối nhỏ ngập lá bay, chợt nhìn giàn hoa leo quanh nhà đang nở tím, kỷ niệm ngày xưa trong tim nghe quá chua cay, lặng buồn tôi quay gót bỗng thoáng nghe lệ ướt mi” (Căn nhà dĩ vãng)

“ Một hôm tôi đến tìm em để từ giã lên đường. Gửi lại phố phường chuyện đời mình thương mai xa cách ngàn phương. Cuộc đời sương gió, chiến chinh nơi miền xa qua những vùng xa lạ quá - Quê hương bao la, những chiều đong quân ven rừng, gặp hoa trắng ngày xưa thương em nói sao cho vừa” (Người em xóm đạo)

Tương tự như các thể loại nhạc khác, nhạc sến cũng có các danh ca chuyên trị . Chắc không ai phủ nhận ca khúc “Nỗi buồn gác trọ”. không thể thiếu nữ ca sĩ Phương Dung, và cô ca sĩ này không thể nổi tiếng nếu không có bài hát này. Cũng như nếu không có Chế Linh, Thanh Huyền, Giang Tử, Giáng Thu, Thiên Trang, Giao Linh v.v. thì nhạc sến chắc không thể đạt đến tột đỉnh trong xã hội Nam Việt Nam. Với một cấu trúc đơn giản, giai điệu trầm bổng nhịp nhàng gần gũi với cổ nhạc nam phần, lời ca man mác mang màu sắc bình dân, nặng về kể lể sướt mướt mà các nhạc sĩ trứ danh như Trúc Phương, Tú Nhi, Lam Phương, Duy Khánh, Mạnh Phát, Châu Kỳ, Hoài Linh v.v. đã đóng góp một phần không nhỏ cho nền âm nhạc Việt Nam. Họ đã tạo cho âm nhạc Việt Nam một sắc thái đặc biệt, nhất là sự hài hòa, kết hôn giữa các giai điệu tây phương và cổ nhạc Việt Nam. Chắc chắn khán giả sẽ không mấy hài lòng nếu một số ca khúc thuộc “nhạc sến” mà thiếu đàn tranh hay độc huyền cầm thì như “chết nửa đời người”, như một tô phở thiếu hành ngò, độc đáo hơn nữa nếu bài “ Nhớ người yêu” không được người ca sĩ ngâm nga mở đầu bằng bốn câu thơ

nhieu đêm thức trọn nhớ thương em
nhớ quá làm sao biết ngõ tìm
tay trắng anh nào mơ với mộng
nên tình hai đứa vẫn chưa yên
thì mất cả cái hương vị, mất cái độc đáo của “nhạc sến”.

Trăm năm dưới ách đô hộ của thực dân Pháp, những người thuộc tầng lớp trí thức dường như có khuynh hướng tôn trọng các tiến bộ tây phương và dễ dàng chấp nhận các tư tưởng mới du nhập. Hiện tượng này là thành quả của chế độ giáo dục khắc khe của thực dân Pháp, áp dụng trên quê hương Việt Nam, các nhà trí thức được đào tạo trong khuôn khổ của văn hóa Pháp, họ nói tiếng Phýp (hoặc ngoại ngữ) trôi chảy và nhất là chiếm được các chức sắc trong chính quyền từ hạ tầng cơ sở đến thượng tầng. Tuy vậy, vấn đề đặt ra không phải vì lẽ đó mà tầng lớp trí thức bỏ quên nguồn gốc Việt

Nam. Nếu chúng ta nhìn lại trong lịch sử, đã có không ít các nhà trí thức vẫn tìm cách bảo tồn văn hóa Việt Nam, hiện tượng này gây nên sự xung đột trong xã hội, mà bút mực đã đổ ra không ít. Cuộc tranh chấp được thu gọn trong các thành ngữ rất quen thuộc như “ đã cựu nghênh tân” cùng “thủ cựu bài tân”, “xung đột cũ mới”. v.v. Trong phạm vi hạn hẹp của bài viết này, người viết không có ý quy trách nhiệm cho một ai, không phân tích phải trái, nhưng đây là tiền đề để những người thiếu hiểu biết, những kẻ ham danh lợi, đã cố tình tự biên tự diễn để được người đời kính nể như một trí thức thật sự, nhưng bản chất là một trí thức thuộc loại “nổ” . Để tỏ ra một trí thức thời thượng, họ đã tập tành nói ngoại ngữ, họ hành sự như một người hấp thụ văn hóa Pháp hay Tây phương nói chung, coi rẻ những gì bình dân, mang bản chất dân tộc tính. Trong văn học, chúng ta vẫn tìm thấy rải rác các nhân vật này trong các thiên tiểu thuyết của nhóm Tự Lực Văn Đoàn, và nhiều hơn nữa trong các vở tuồng cải lương mà “đời cô Lựu” là một điển hình. Gần đây nhất, Nguyễn ngọc Ngạn cũng đã đề cập đến trong tác phẩm “Cõi đêm”, tuy rằng bối cảnh và thời gian có khác nhau nhưng thực chất vẫn không khác bao xa. Trong tình trạng đó, nhưng năm tháng trước 1975, tại Saigon, dòng nhạc sến đã được xếp vào hàng bình dân, được xếp vào nguồn giải trí cho tầng lớp “ Marie Phong Tê”. Vào thuở ấy, một số người tự cảm thấy thuộc về tầng lớp trí thức rất ngại nghe loại nhạc này. Họ tự cảm thấy rất “quê độ” khi bị người khác bắt gặp khi đang nghe hay đang ngâm nga vài câu hát thuộc thể loại nhạc này, mặc dầu trong tâm tư, một phần nào họ vẫn yêu thích nhạc sến. Tình trạng này rất phổ biến nơi thành thị nhất là tại Saigon, người đời có khuynh hướng dè bĩu những gì mang phong cách bình dân, những gì mang dân tộc tính, những gì dễ hiểu của đại chúng. Hiện tượng này, chẳng qua là do sự du nhập của các chủ thuyết, triết lý của những Paul-Sartre, André Gide v.v. đồng thời các tiểu thuyết gia gốc Mỹ như Henry Miller, John Steinback, các thiên tiểu thuyết lãng mạn như “Gone with the wind” (Cuốn theo chiều gió) hay “Doctor Zivago”. Trong âm nhạc, để tỏ ra thời thượng, sành điệu, giới trí thức đứng tuổi thường thức những Beethoven, Mozart, và nhạc cổ điển tây phương nói chung, trong khi giới trẻ đón nhận làn sóng mới với cái gọi là “hippy” với những Francois Hardy, Sylvie Vartan, Johny Halliday, Christophe, Art Sullivan của Pháp. Song song, với dòng nhạc ấy, một làn gió mới đã theo chân các chàng chiến binh xứ cờ hoa tràn vào Việt Nam với The Beattle của Anh, hay Lobo, The Three Dogs night, Bee Gees, v.v.. Trong giai đoạn ấy, thanh niên với mái tóc dài đi đôi với chiếc quần ống loa, thanh nữ với chiếc váy ngắn và mái tóc ngắn nhưng dây nịt quần thì lại to bản công kênh, họ cuống quýt theo dòng “nhạc trẻ” . Lẽ đương nhiên nếu những ai trong bọn họ cất tiếng hát

“Thức trọn đêm nay để nhớ thương em, anh nghe tình yêu nhắc nhở êm đềm, nhớ từng nụ cười ánh

mắt nhớ lời ngọt ngào âu yếm tóc em thơm giấc ngủ dịu hiền” (Nhớ người yêu)

thì ”sến là cái chắc”.

Cũng trong giai đoạn này, giới sành điệu về âm nhạc được phân định một cách rất rõ ràng. Giới trung lưu ở thành phố hay giới sinh viên học sinh thì đón nhận và ủng hộ các ca khúc thuộc loại thời thượng, trường giả. Các ca khúc này được trình bày tại các vũ trường với lời lẽ văn hoa trau chuốt cùng các giai điệu hiểm hóc. Trong khi đó giới bình dân và lính tráng thì đón nhận và ủng hộ nồng nhiệt dòng nhạc sến. Mặc dầu vậy, tuy không chính thức thành văn bản trong các thống kê, nhưng ai cũng ngầm hiểu rằng một số không nhỏ giới sành điệu trong tầng lớp trung lưu trí thức kể trên vẫn ái mộ nhạc sến. Họ mến mộ nhạc sến, nhưng không dám chánh thức vỗ ngực thố lộ vì sợ bị chê bai là “đồ cải lương”, “sến thiệt”. Họ phải tỏ ra sành điệu với các điệu nhạc của Trịnh Công Sơn, Ngô Thụy Miên, Lê Uyên Phương, Vũ Thành An, Trường Sa (trước khi chuyển qua viết tình ca, nhạc sĩ Trường Sa đã sáng tác một số ca khúc thuộc loại... nhạc sến), Lê Hựu Hà, Nguyễn Trung Cang v.v. đây cũng là giai đoạn mà hiện tượng hippy bắt đầu viếng thăm đất Giao Chỉ, nó kéo theo vào xứ An Nam một luồng gió mới, nó đã tạo một hiện tượng lạ đánh vào giới thanh niên miền Nam, mà hậu quả là dòng “nhạc trẻ” được khai sinh trên miền nam Việt Nam. Thời điểm “hippy” thịnh hành cũng là lúc chiến tranh leo thang tột đỉnh và tàn khốc nhất, đây là lúc mà chủ đề người lính trận miền xa được nhắc đến nhiều nhất mà không một thể loại nhạc nào khác có thể đáp ứng kịp thời bằng dòng nhạc sến với những “Ngoại ô buồn”, “Ngày sau sẽ ra sao”, “Ba tháng quân trường”, “Thư về em gái thành đô”, “Căn nhà ngoại ô”, “Thành phố buồn”, “Biển mặn”, “Chung mình 3 đứa”, “Vọng gác đêm sương”, v.v. Những lúc cô đơn nơi tiền đồn heo hút, ăn ngủ và chiến đấu trong các giao thông hào và hố cá nhân, chắc chắn những Mozart, Beethoven hay Beattle, Adamo, Art Sullivan, Andy Gibbs không thể nào cảm thông với tâm tư của người lính trận bằng giọng ca của Chế Linh, Nhật Trường, Phương Hồng Quế, Thiên Trang, Thanh Tuyền, Giao Linh v.v..

Thời gian cứ trôi, những ảnh hưởng tân thời, hoàn tất công trình chinh phục trong cấp thời phải trả lại cái thân thuộc, cái âm hưởng và những giai điệu quê hương. Ngay trong các tầng lớp; tự xưng là trí thức cao cấp kể trên cũng có người dần cảm nhận được vài nét trong thứ âm nhạc tâm thường kia. Thiển nghĩ, một sinh viên phải nhập ngũ theo lệnh Tổng Động Viên, anh phải gỡ tư mái tóc dài xum xuê, chiếc áo sơ mi cổ to, chiếc quần ống loa với đôi giầy da đế cao to bản để khoác lên mình bộ đồ trận màu hoa rưng, thi bài hát “Ba tháng quân trường” và “Vườn tao ngộ” có lẽ dễ gây xúc động hơn ca khúc “Aline”, “Belle” hay “Adieu sois heureuse” hoặc “Yesterday”, “Let it be” hay “Imagine”. Sau thời gian

huấn luyện, đến lúc ra đơn vị tác chiến thì “Thư về em gái thành đô” hay “Vọng gác đêm sương” sẽ chạm va o thần kinh cảm xúc mạnh hơn nữa. Nhất là nhưng khi nhìn thấy cảnh tang thương nơi chiến trường, nặng tình đồng đội hay nhìn bạn đồng ngũ ngã gục thì những “Nó và tôi”, “Thành phố sau lưng”, “Trăng tàn trên hè phố” chắc chắn sẽ đi vào lòng người đậm nét hơn. Song song với hình ảnh chiến tranh, không thể bỏ quên nhưng tâm tình yêu thương của người em gái hậu phương và người lính trẻ miền xa với :

“viết tên người yêu lên ba lô nặng trĩu”

hay “ thư của lính ba lô làm bàn nện nét chữ không ngay”. (Thư của lính - Trần thiện Thanh)

“chiều nhìn qua đầu ngõ, dưng dưng niềm thương nhớ đáng xinh xinh một người

được nghĩ năm ngày phép, mắt hai hôm làm quen, em mới cho mình biết tên” (Căn nhà màu tím)

Đã sinh ra và trưởng thành tại Nam Việt Nam, ít nhiều trong tâm tư của người dân cũng phảng phất đâu đó hồn phách của ca dao, câu hò, câu vọng cổ, Dạ Cổ Hoài Lang. Tâm trạng phức tạp của giai điệu quê hương cũng không thua kém gì so với những bài giao hưởng của Mozart hay Chopin. Các ca khúc “sến” kia được viết bởi chính tâm tư, bởi chính tiếng lòng của người sáng tác. Hoặc như có sinh sống trong thời điểm đó, có nhìn thấy và cảm nhận trong hoàn cảnh đó thì mới nhận thức được giá trị nghệ thuật mà người nhạc sĩ đã cư mang trong nhạc sến. Hơn nữa, với một tập thể đông đảo lính tráng vào thời điểm đó, nhất là bản chất người lính không thích rườm rà lời thoại, nên việc nhạc sến được đón nhận nồng nhiệt là điều không thể chối cãi được, nó đã dần chiếm lại các vị trí đã mất trong xã hội vào những ngày trước. Thuở ấy, trong chương trình Hát cho lính của đài phát thanh Saigon với tiết mục nhạc yêu cầu, thể loại nhạc sến dường như chiếm đa số.

Ngoài những đề tài “viết cho lính”, nhạc sến cũng là một đối thủ của các bài tình ca vào thuở đó, dòng nhạc cũng rất trữ tình không thua các thể loại khác.

“ con đường xưa em đi - vàng lên mái tóc thè - ngõ hồn dâng tái tê - anh làm thơ vu quy - khách qua đường lắng nghe - chuyện tình ta đã ghi” (Con đường xưa em đi)

Một đặc điểm khác của nhạc sến đó là cái âm hưởng của các câu hò, câu đối; toàn bài hát có vần điệu đi theo nhau

“một bước xa rời muôn kiếp ly tan, một cánh thiệp hồng khiến người sang ngang - Mười hai bến nước thênh thang, từ nay đổi nẻo quan san - Khóc cho đời bạc trắng lửa hồng” (Bạc trắng lửa hồng)

“chiều nào nâng ly bồi, tình vừa mới chấp nối, chia ly mà không nói nhau một lời, để rồi bao năm sau,

phong sương mòn vai áo, nhớ cố nhân muốn tìm tạ lòng nhau” (Chuyện đêm mưa)

“giờ em đi lấy chồng, còn đâu mà trông ngóng, đẹp duyên em với chồng, xây cuộc đời đầm ấm, để anh tan nát lòng” (Được tin em lấy chồng)

Nhạc sến là kết tinh của giai điệu, lời nhạc và tài diễn xuất của người ca sĩ cùng phương thức hòa âm. Tuy rằng một số ca khúc không thuộc giai điệu Bolero hay Rhumba, nhưng với lối diễn xuất và nghệ thuật hòa âm độc đáo nó vẫn “sến”. Không ai chối cãi được tài diễn xuất của nam ca sĩ Chế Linh khi anh cất tiếng hát

“em khóc đi em, khóc nữa đi em, khóc để rồi mai mỗi người một đường - Tình mãi còn vương một điệu nhạc buồn, có ai thấu từng đêm trường - Ôm bóng mà thương” trong nhạc phẩm “Em khóc đi em” với giai điệu slow rock.

Ngược lại nếu một nhạc sĩ nào đó sửa đổi phương thức hòa âm theo tiết điệu khác và giao cho nam ca sĩ Vũ Khanh hoặc Duy Trác để trình bày nhạc phẩm “Em khóc đi em” này hoặc “ Thành phố buồn” thì chắc chắn thính giả sẽ nhăn mặt. Cũng có thể thính giả sẽ phê phán rằng Vũ Khanh hay Duy Trác “hôm nay sến thiệt”. Điển hình, là trong một album phát hành vào khoảng năm 1995, nữ ca sĩ Carol Kim đã trình diễn bài “Giọng ca dĩ vãng” với một tiết tấu khác biệt. Tài diễn xuất và lối hòa âm này đã thay hình đổi hình thức của ca khúc thuộc hàng nhạc sến. Trong khi vào những năm tháng thịnh hành tại Saigon, giọng hát của nam ca sĩ Chế Linh đã đưa bài hát này lên hàng nhạc sến. Một minh chứng khác là trong chương trình Thúy Nga, nghệ sĩ La Thoại Tân đã giới thiệu tài diễn xuất của nam ca sĩ Chế Linh trong nhạc phẩm “ Mười năm tình cũ” của nhạc sĩ Trần Quảng Nam, qua lối hòa âm và tài diễn xuất của người ca sĩ, người viết thiên nghĩ không thể dựa trên sự trình bày của nam ca sĩ Chế Linh mà ta vội kết luận rằng bài hát “Mười năm tình cũ” thuộc hàng nhạc sến. Trong khi đó với tài diễn xuất của nam ca sĩ Vũ Khanh hay nữ ca sĩ Lệ Thu thì bài hát trên cũng không thể xếp vào hàng nhạc sến được, nhưng cũng rất có thể khán giả cho rằng Vũ Khanh và Lệ Thu là ca sĩ “sến” chăng?.. Câu trả lời, hiển nhiên là không!

Trong lòng nhạc sến, dường như chất chứa tình cảm của giới bình dân, có lẽ nhạc sến tối kỵ các chàng, các cô con nhà giàu. Đa số các chuyện dở dang, lỡ làng đều do thân phận nghèo mà ra nên trong một chương trình ca nhạc của trung tâm ASIA, ban tổ chức đã cho xuất hiện trên sân khấu ba chàng ca sĩ lừng danh nhạc sến: Trường Vũ, Mạnh Đình và Mạnh Quỳnh với “Liên khúc nghèo”. Tuy rằng ba chàng ca sĩ này ăn mặc có phần sang trọng, nhưng không phải vì lẽ đó mà không “sến”.

Để kết luận hay khép một ca khúc vào hàng nhạc sến ta phải quan sát và phân tích kỹ lưỡng, bài hát

phải hội đủ sự kết hợp của giai điệu, lời nhạc, nghệ thuật hòa âm và tài diễn xuất của ca sĩ. Thiếu một trong những yếu tố trên, ta khó mà kết luận đó là nhạc sến. Nhưng đôi khi vì thiếu hài hòa mà thiên hạ lại phán rằng “sến thiệt”. Người viết không tìm ra được danh từ nào để diễn tả nếu một bài nhạc sến sau khi trình bày gặp phải lời phê “sến thiệt”. Vì lẽ đã là nhạc sến thì phải “sến”. Thừa rằng, nhạc sến là danh từ và “sến thiệt” thì lại là tính từ. Quả thật đây là cái vòng lẩn quẩn của ngôn ngữ. Khi ta nghe Chế Linh, Trường Vũ, Mạnh Quỳnh cất tiếng cho bài hát “Bông sứ nhà nàng” thì người viết dám chắc sẽ có người “rưng rưng”, nhưng nếu giao cho Tuấn Ngọc thì chắc chắn không phải một vài người mà có lẽ tất cả khán giả sẽ “cười lọt ghế “ hay “lọt trông” (tuy rằng người ta nghe bằng tai), và câu nói đầu tiên sẽ là “sến thiệt” hay “sến quá “ cao hơn nữa sẽ là “sến quá cỡ thợ mộc” hay “sến thầy chạy”. Ngoài việc cất tiếng hát, ta không thể bỏ qua lối trình diễn của người ca sĩ. Thí dụ điển hình là chương trình “Tình ca Ngô Thụy Miên” với bài hát “Từ giọng hát em”. Thuở xưa đã có bao người bủn rủn tay chân, ngất ngây “từ giọng hát em” (một sự trùng hợp đầy lý thú) với giọng ca thánh thót của nữ ca sĩ Châu Hà. Mặc dầu khi sáng tác, nhạc sĩ Ngô Thụy Miên không có ý định viết theo giai điệu nhạc sến, nhưng ngày nay trung tâm Thúy Nga dàn dựng một màn quả không giống ai, người viết dám chắc có người đã nổi da gà khi thấy cô ca sĩ cùng một số vũ công “lắc lư con tàu đi” mà người bình dân vẫn gọi là “phăng” (fantasie). Không hiểu nhạc sĩ Ngô Thụy Miên nghĩ thế nào chứ riêng người viết thì cảm thấy tệ quá. Một ca khúc được viết trong một giai điệu du dương êm ái, với lời ca chất chứa đầy yêu thương lãng mạn lại bị một tay “sến” hòa âm nên các nhạc công ra sức đập rầm rầm, chát chúa. Đã thế cô ca sĩ lại bò càng trên sân khấu cho có vẻ thời thượng như Madonna, hay Micheal Jackson chăng?. Không hiểu khán giả nghĩ sao lại vỗ tay ầm lên? Phải chăng vì sợ dè bủ là chậm tiến, là nhà quê mà các cô cậu trở thành “sến hết ý “.

Tiêu chuẩn chê khen tùy thuộc vào cá nhân người nghe, nhưng nhận xét chung cho thấy người nhạc sĩ có thể sáng tác theo nhiều thể loại khác nhau tùy theo nguồn cảm hứng của họ . Nhạc sĩ Lam Phương đã viết bài “Cho em quên tuổi ngọc” và bài “Tiếc” mà trong đó giai điệu và tiết tấu cùng lời ca hoàn toàn không phải đặc thù “Lam Phương”. Vì vậy ta không thể dựa trên lời nhạc để kết luận rằng bài hát thuộc hàng sến. Nếu ai phủ nhận thì hãy đọc lại hay hát lại bài “Hai năm tình lận đận” (Thơ Nguyễn Tất Nhiên - Nhạc Phạm Duy) với

“hai năm tình lận đận, hai đũa cùng hư hao.... hai năm tình lận đận hai đũa cùng xanh xao”...

Thế thì “sến thượng thừa” rồi đấy chứ! Ai bảo Phạm Duy không sến! (xin được diễn tả theo ngôn ngữ miền Bắc). Giả như cụ Phạm đổ lỗi cho thi sĩ thì quả không công bằng vì lẽ cụ có “sến” cụ mới thấy hay

mà phổ nhạc nên sáng tác của cụ được gọi là nhạc sến thì đó là điều hiển nhiên.

Khác với các dòng nhạc khác; người viết xin tạm gọi “trường giả” để đối lại với cái tính “bình dân” của nhạc sến; thì nhạc sến đã thật sự đi sâu vào tâm tư của dân chúng nhiều hơn hết. Nếu như chỉ đạo nhạc không lời và mời một số người Việt Nam; không phân biệt giai cấp đến thưởng thức thì chắc chắn những giai điệu của nhạc sến sẽ được người nghe dễ nhận biết hơn dòng nhạc trường giả. Ngoài ra đặc điểm căn bản của nhạc sến là lời ca đơn giản dễ hiểu, nên được nhiều người ghi nhớ. Trong khi đó, dòng nhạc trường giả với lời nhạc trau chuốt, bóng bẩy như

“.. sao mắt nhung không nuôi tiếc khát khao đợi chờ...” (Chiều nay không có em - Ngô Thụy Miên),

“..tình ái không xanh như thơ, đến trong hơi thở, rồi trôi rất xa...” (Hạnh phúc lang thang)

hay

“.. Nét son dờ dang môi sầu, ngõ hoang bước chân gục đầu...” (Nét son buồn).

Đôi khi lại đầy bí ẩn, đôi khi mang sắc thái triết học và tôn giáo

“Ta thấy em trong tiền kiếp với mặt trời lẻ loi” (Trình Công Sơn)

hay

“Ôm lòng đêm nhìn vàng trăng mới về nhớ chân giang hồ - Ôi phù du từng tuổi xuân đã già một ngày kia đến bờ, đời người như gió qua” (Phôi Pha - Trình Công Sơn),

thì lẽ đương nhiên khó nhớ khó hát hơn vì giai điệu trầm bổng hiểm hóc. Các cô cậu thuộc tầng lớp bình dân chắc chắn sẽ lắc đầu nguầy nguậy “ay da cái quái gì mà rắc rối khó hiểu quá!”. Độc đáo hơn, nhạc sến đã được giới bình dân đón nhận nồng hậu, và cũng chính giới bình dân này đã tái tạo nhạc sến thành một giai điệu trào phúng mà khán thính giả đã không nhận được cười. Dòng nhạc trào phúng này, với một số nhỏ đã được các danh hài sửa đổi chút đỉnh trước khi trình diễn trước công chúng, kết quả ra sao thì người viết không cần biện chứng. Như đã trình bày, nhạc sến thịnh hành và nổi tiếng nhờ tập thể quân đội thì cũng chính tập thể này cũng đã thay lời để phù hợp với cái éo le, cái bẽ bàng trong đời chinh chiến “sống nay chết mai”. Những giây phút dừng quân, với vài câu hát châm biếm, pha trò từ các bài nhạc sến để đem lại sinh khí cho người lính trong giây phút đó hơn là dòng nhạc trường giả. Trong chương trình ca nhạc do trung tâm Thúy Nga thực hiện với chủ đề nhạc Lam Phương, người nhạc sĩ tài hoa này đã phát biểu rằng “Tôi rất vui vì nhận thấy rằng dòng nhạc của tôi đã thật sự đi vào lòng đại chúng”, để trả lời cho câu hỏi của người điều khiển chương trình khi ông ta đặt câu hỏi về cảm nghĩ của nhạc sĩ Lam Phương một khi nhạc của ông

đã được thiên hạ “ché” lời khác như “. giờ thì cũng yêu, mà yêu yếu xiù “. Quả thật, nếu nhạc sến không thực sự đi vào lòng đại chúng thử hỏi tại sao văn chương truyền khẩu Việt Nam lại có quá nhiều “nhạc chế” để làm cho thiên hạ phải cười ngả cười nghiêng. Hai danh hề Vân Sơn & Bảo Liêm gần như là vô địch trong sở trường này. Nhạc chế đôi khi cũng thật thấm thiết và trong một vài trường hợp cũng không kém phần văn hoa, châm biếm. Xin đơn cử một vài thí dụ điển hình với tính chất trào phúng “huê vốn” như :

(Mùa đông của anh - Trần thiện Thanh)

....

Anh chỉ là người điên trong nhà thương Chợ Quán!
Anh chỉ là người đui bên đường em nhìn thấy
Em đi đi! Người cầm không biết nói
Và người đui không thấy đường

....

(Nửa đêm ngoài phố - Trúc Phương)
Buồn vào hồn không tên
Thức giấc nửa đêm nhòm dậy đi tìm đào
Tìm khắp xóm nhưng không gặp nàng nào
Làm tim gan tôi cồn cào

Đi tìm một nàng Marie
Tôi nhớ cái đêm nàng đi, dưới ánh đèn bên nhị tỳ
Nàng bước tới trao tôi khúc bánh mì
Mà tôi không ăn, muốn ăn con gà rô-ti

hoặc cay cú vì cuộc sống khó khăn đầy bất công đối với người lính chiến

(Tĩnh lẻ đêm buồn - Tú Nhi & Bằng Giang)

Đã lâu rồi anh đi lính để nuôi em - Nhưng em chê tiền anh ít.

Muốn xài sang, anh đi làm sở Mỹ kiếm Dollar về cho em xài.

Ở bên đó, em ơi có gì vui chỉ xin biên thư về cho anh.

Mấy đêm nay rồi, anh đi binh xập xám, anh thua 2 ngàn tám,
em ơi biết cho anh, tiền lẻ không còn.

hay vì xã hội nhiễu nhương

(Tàu đêm Năm Cũ - Trúc Phương)

Trời mưa gần tàn

Tui xách hôn đa, đưa tiền nàng đi ăn nhà hàng

Cầm giấy năm trăm tui hỏi nàng hôm nay tại sao

Thấy em hông được dzui biết rằng em chê tui nghèo....”

Trên đây chỉ là đơn cử vài thí dụ tiêu biểu cho dòng nhạc chế bắt nguồn từ nhạc sến, thực sự trên thực tế đã có không biết bao nhiêu bài nhạc chế như thế, dòng nhạc mang đủ loại sắc thái khác nhau. Tuy rằng đây chỉ là văn chương truyền khẩu nhưng lan rộng trong hầu hết các tầng lớp dân chúng từ bình dân đến trung lưu trí thức. Như thế, để nhận thấy rằng, nhạc sến quả đã đi sâu vào lòng đại chúng. Có lẽ vì tính chất đại chúng và phổ thông nên nhạc sĩ

Lam Phương và nhạc sĩ Trường Sa đã gọi là dòng nhạc đại chúng thay vì nhạc sến để trả lời câu hỏi của người điều khiển chương trình trong một chương trình ca nhạc do trung tâm Thúy Nga thực hiện.

Biến cố ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã làm tăng giá trị của dòng nhạc sến này. Những gì thuộc về “trước 75” đều được đại đa số quần chúng bảo tồn gìn giữ, người ta mở lòng ưu ái để đón nhận. Có lẽ dòng nhạc này đã đem lại cho dân gian một chút tưởng niệm cho thời vàng son đã qua, một chút kỷ niệm thời xa xưa. Nhạc sến giờ đây đã chinh phục thêm một số thính giả mà trước đây vẫn coi thường hay e ngại. Giờ đây, ai ai cũng đều nhận rằng Văn Cao, Phạm Duy, Dương Thiệu Tước, Cung Tiến có cái tài thì Lam Phương, Trúc Phương, Tú Nhi, Hoài Linh, Mạnh Phát v.v. cũng có cái tài riêng của họ, không thể so sánh quả cam và trái táo. Trong dòng nhạc sến đó, không ai có thể chối cãi được rằng các ca khúc như “Khúc ca ngày mùa” (Lam Phương) “Xóm đêm” (Phạm đình Chương), “Ai lên xứ hoa đào” (Hoàng Nguyên), “Nửa đêm ngoài phố” (Trúc Phương), “Thương hoài ngàn năm” (Phạm mạnh Cương) v.v.. đã được liệt vào tuyệt tác trong nền âm nhạc Việt Nam mà các nhạc sĩ thuộc trường phái khác khó có thể sáng tác được.

Cuốn trôi theo vận mệnh của xứ sở, người Việt lưu vong tại những nơi xa xôi ngàn dặm trông ngóng nhớ về quê hương, họ ráng tìm lại chút kỷ niệm về cội nguồn qua chút gì còn sót lại trên các quyển sách, vài băng nhạc thuở trước. Tại một nơi xa lạ về ngôn ngữ, phong tục tập quán thì những món ăn tinh thần tuy đơn sơ nhưng nó lại có khả năng giúp người nghe vẽ lại một quãng đời đã qua. Nghe lại một bài hát, dù rằng ngày đó không mấy ưa thích vì nội dung có phần tầm thường bình dân, nhưng trong hoàn cảnh mới; khi quê nhà cách xa nửa vòng trái đất, tâm tư người nghe bỗng chùng xuống. Lòng bỗng bồi hồi nhớ lại chuyện xưa, một nỗi buồn man mác khó tả. Người viết dám chắc rằng sẽ có người trong số những người tỵ nạn tại đệ tam quốc gia sẽ rơi vào cảnh “môi cười mà lệ như rơi” khi bỗng nghe lại câu hát đơn sơ trào phúng như “.. đồng Tháp hết bóng hồng rồi còn ai yêu tui..” (Trên 4 vùng chiến thuật - Duy Khánh). Riêng chính bản thân người viết bỗng nhớ đến cái thuở nô đùa cùng đám bạn trong giờ ra chơi, trẻ trung và vô tư các chú học sinh “ráng gân cổ” hát hò và cười vang trời. Bài hát “Thói đời” được đổi lời tha thào “đường tương chao, tàu hủ, dưa leo, ai chưa ăn chưa phải thầy chùa”. Ngày ấy chỉ là trò đùa nhưng bây giờ là kỷ niệm. Kỷ niệm đau vui hay buồn, khi nhớ lại đều bồi hồi. Khi Hương Lan, Tuấn Vũ, Thái Châu, Mạnh đình v.v.. cất tiếng thì bỗng từ đâu dòng kỷ niệm chợt trôi về trong tâm tư, như thế thì đâu phải nhạc sến là tầm thường như bao người vẫn dè bỉu, nhạc sến đâu phải “quá ẹ” như ngày xưa mình nghĩ. Thật ra, không phải bài hát “quê mùa” của ngày xưa “dở ẹt” mà là vì nó đang trong tầm tay với, là vì tâm tư người nghe chưa

quyện vào lời nhạc nên không cảm nhận được. Khi có mất mát, con người mới thấy cái giá trị của nó. Thì ra những điệu nhạc quê mùa kia, những “sến nưong” ngày ấy là hiện thân của mơ hồ ràng buộc gắn bó với quê hương.

Theo nhận xét của người viết thì văn chương, thơ phú và âm nhạc; những gì nói lên được tiếng lòng thì sẽ được cảm nhận là hay. Những ca khúc được viết cho người lính Cộng Hòa khi xưa để đem đến sự thông cảm cho người nghe, có phải chăng tâm tư của người lính trận hai miền nam bắc gần giống nhau nên họ đã tìm đến dòng nhạc này để mơ hồ về một thuở và cũng để cùng thấy ray rức. Thêm vào đó, nhưng tâm sự kể lể suốt kia có lẽ đã nói lên được các đặc điểm của xã hội nhiều nưong, những tình tiết éo le của cuộc đời. Phải chăng dòng nhạc đại chúng dần dà đã xoa dịu nỗi đau thương, co tác dụng hàn gắn những vết thương trong lòng người Việt trôi nổi theo dòng thăng trầm của lịch sử. Tiếng hát của Trường Vũ, Mạnh Quỳnh, Như Quỳnh đã đi tận hang cùng ngõ hẻm của các khu phố lao động tại Việt Nam ngày nay. Các ca sĩ chuyên trị dòng nhạc đại chúng bình dân cũng được xếp vào hàng thượng thặng và cũng được gọi là ca sĩ hàng đầu. Mỗi loại nhạc đều có sức thu hút riêng và lẽ đương nhiên giới thưởng ngoạn âm nhạc cũng có cái thú riêng cho từng loại nhạc. Ngày nay, nhạc đại chúng (hay nhạc sến) đã được thanh thiếu niên trong cũng như ngoài nước đón nhận nồng nhiệt, không những thế, họ công khai thưởng thức một cách thoải mái mà không sợ một sự dè bỉu chê bai nào. Dòng nhạc đại chúng quả có sức chinh phục phi thường sau bao năm thăng trầm của đất nước và xã hội. Nếu không, dòng nhạc bình dân đại chúng đã tắt lịm từ lâu. Không những thế, điều quan trọng là một số các nhạc sĩ trẻ trong và ngoài nước đã tiếp tục sự nghiệp sáng tác trong hãnh diện. Thật vậy, bản thân của nghệ thuật phát sinh từ tâm tư của con người, mà đã là tâm tư của con người thì lẽ đương nhiên sẽ có kẻ thích người chê. Khen và chê, từ ngàn xưa vẫn là vấn đề của khán thính giả, vấn đề của người thưởng ngoạn, nhưng giờ đây đã đến lúc chúng ta nên có một cái nhìn khoa học, một quan niệm chân chính, một thái độ công minh cho dòng nhạc mang rất nhiều âm điệu và tình tự của quê hương. Dòng nhạc nói lên bản chất và tiếng lòng của một dân tộc, dòng nhạc mang sắc thái bình dân hiền hòa, phát sinh từ khối óc con tim của người da và ng sinh sống trên dải đất nhỏ nhoi của bán đảo Đông Dương; có tên gọi Việt Nam.



Bạn có biết



Các ngân hàng là những tổ chức tội phạm

Bộ Tư Pháp của Hoa Kỳ đang muốn phạt ngân hàng BNP Paribas ở Pháp một khoản tiền 10 tỷ đô la (khoảng 7,3 tỷ euro) vì lý do ngân hàng này vẫn duy trì giao dịch trong nhiều năm với Iran và những quốc gia khác bị Hoa Kỳ và thế giới phong tỏa kinh tế (bao gồm dịch vụ ngân hàng). Nếu BNP Paribas không chịu trả khoản phạt, ngân hàng này có thể bị cấm hoạt động ở Hoa Kỳ.

Vào cuối tháng năm 2014 vừa qua, ngân hàng Credit Suisse ở Thụy Sĩ đã chịu một khoản phạt 2,815 tỷ đô la (khoảng 2 tỷ euro) vì lý do đã giúp những công dân Hoa Kỳ trong nhiều năm trốn thuế. Năm 2009 ngân hàng UBS ở Thụy Sĩ đã phải đóng phạt 780 triệu đô la cũng vì tội này.

Những tin tức nêu trên trong thời gian gần đây không còn gây chấn động nhiều, mà thật ra chỉ chứng minh thêm cho một bài viết của Charles Ferguson trên Huffingtonpost năm 2012: Banking is a criminal industry because its crimes go unpunished (Ngân hàng là một kỹ nghệ tội phạm bởi vì những tội phạm của nó không bị trừng phạt). Trong bài viết ông đã nêu ra những trường hợp sai phạm điển hình của những ngân hàng lớn trên thế giới ở Anh Quốc: Barclay's, HSBC và ở Hoa Kỳ: Goldman Sachs, JP Morgan Chase, Merrill Lynch, Citigroup, Lehman Brothers v.v.. Những tội phạm bao gồm:

- Kết hợp với những ngân hàng khác ấn định (nâng cao) tỷ lệ tiền lãi Libor (London Interbank Offered Rate, tỷ lệ tiền lãi tiêu chuẩn các ngân hàng dựa vào đó để định tỷ lệ tiền lãi cho khách hàng mượn tiền) để trục lợi.
- Giao dịch với những quốc gia (Iran, Irak ...) và những cá nhân (những nhà độc tài ...) bị phong tỏa kinh tế và dịch vụ ngân hàng.

- Giao dịch với và giúp đỡ rửa tiền (money laundering) cho những tổ chức tội phạm, buôn bán ma túy và ngay cả những tổ chức khủng bố (!) trên thế giới.
- Che dấu tiền đen, giúp khách hàng trốn thuế.
- Cấu kết với những công ty lớn để kết hợp định giá dịch vụ, sản phẩm nhằm loại bỏ cạnh tranh.
- Buôn bán những sản phẩm tài chính có độ nguy hiểm cao (junk bond) hoặc vô giá trị gây ra khủng hoảng tài chính trên thế giới.

Ngay ở Hòa Lan, những ngân hàng lớn như ING, ABN-AMRO và Rabobank đã từng bị nộp phạt vì dính dáng với (một trong) các tội phạm nêu trên.

Vấn đề Charles Ferguson và ngay cả một số nhà kinh tế gia đã từng đoạt giải Nobel muốn nêu ra là trong nhiều trường hợp, nhiều ngân hàng không những không bị trừng phạt mà còn được giúp đỡ tài chính để không bị phá sản. Vì những ngân hàng lớn có vai trò rất quan trọng trong hệ thống tài chính và kinh tế quốc gia nên những ngân hàng này không thể (để cho) sụp đổ: Too big to fail! Và nhất là trong mọi trường hợp, những giám đốc và nhân viên của các ngân hàng này trực tiếp có trách nhiệm về những tội phạm không hề bị một trừng phạt nào cả. Thật ra những người này là những thành phần hưởng lợi nhiều nhất (nhận những huê hồng rất lớn cho các "dịch vụ" nêu trên). Cũng vì vậy mà một thành ngữ tiếng Anh nảy sinh: Too big to jail (Quá lớn để bắt ở tù)!

Trong hệ thống luật pháp hiện tại những giám đốc và nhân viên ngân hàng vừa nêu không thể bị đưa ra tòa vì họ làm việc cho ngân hàng. Và ngân hàng là một tổ chức pháp nhân chịu trách nhiệm về những sai phạm, nhưng không thể đem nhốt một ngân hàng trong tù. Cũng vì thế sau khi cuộc khủng hoảng tài chính bắt đầu vào năm 2008 và dù nhiều ngân hàng lớn đã được các quốc gia hỗ trợ nhưng những sai phạm vẫn tiếp tục xảy ra. Hơn nữa dù các ngân hàng có bị trả tiền phạt, cuối cùng thì các khách hàng sẽ phải gánh trả những khoản này khi ngân hàng tăng tiền lãi tín dụng và dịch vụ! Một ký giả khi viết một bài phê bình về vấn đề này đã bắt đầu trích lời của Bob Dylan, một nghệ sĩ nhạc pop nổi tiếng: Steal a little, and they put you in jail. Steal a lot, and they make you king (Ăn cắp ít, họ bỏ tù bạn. Ăn cắp nhiều, họ đưa bạn lên làm vua)! Một cựu tổng giám đốc của HSBC đã được bổ nhiệm làm Bộ trưởng Thương mại ở Anh Quốc, cựu thủ tướng Ý Monti và giám đốc ECB Draghi đã từng làm việc cho Goldman Sachs (*).

Chính vì những biểu hiện tiêu cực vẫn xảy ra và sự trông đợi tự cải thiện của các ngân hàng vẫn chưa đem đến những chuyển biến mong muốn, chính quyền các quốc gia ở Âu và Mỹ Châu, rút kinh nghiệm từ cuộc khủng hoảng tài chính, đã đưa ra

nhiều biện pháp bắt các ngân hàng tuân theo với hy vọng làm giảm bớt khả năng xảy ra cuộc khủng hoảng mới trong tương lai. Hiện nay các ngân hàng phải nâng cao tỷ lệ vốn đệm (buffer) để khả năng thanh khoản của ngân hàng tăng cao. Việc cho những khoản huê hồng (bonus/provisie) cao cho nhân viên, giám đốc, đã bị giới hạn trong nhiều quốc gia. Huê hồng nhằm kích thích khả năng làm việc đem lại lợi nhuận, nhưng vì đó cũng kích thích lòng tham đưa tới việc chấp nhận những nguy hiểm quá lớn hoặc làm những việc trái luật định. Ngoài ra biện pháp giải quyết khủng hoảng tài chính ở Cyprus năm 2013 mà chính các ngân hàng, những cơ sở và cá nhân có trái phiếu và cổ phiếu phải chịu thiệt hại đầu tiên, có thể trở thành một kế hoạch mẫu (blueprint) để giải quyết những khủng hoảng trong tương lai, như lời của Bộ trưởng Tài chính Dijsselbloem của Hòa Lan, hiện là chủ tịch của Eurogroup, đã từng tuyên bố.

(*) Chỉ là tượng trưng, không hẳn là những nhân vật này đã "steal a lot"!

V.T. Hoang

(Planmasters)

Thông báo của Gia Đình Quân Cán Chính Việt Nam Cộng Hòa tại Hòa Lan

Thời gian vừa qua chúng tôi có nhận được sự yểm trợ của quý ân nhân sau đây cho quỹ yểm trợ xây dựng Tượng Đài Thuyền Nhân:

- Thiện Nguyệt Đào Thị Sương ở Nijmegen €100,00
- Ngô Thị Búng ở Rotterdam €100,00
- Hồ Minh Đông ở Almere € 50,00

Chân thành cảm ơn quý ân nhân

BCH.GĐQCC/VNCH/HL



Phân ưu

Nhận được tin Thân Mẫu của Chiến Hữu Nguyễn Minh Anh, Tổng Thư Ký Gia Đình Quân Cán Chính Việt Nam Cộng Hòa tại Hòa Lan là:

Cụ Quả Phụ NGUYỄN VĂN-LÝ

Nhũ danh AN NA TRẦN-THỊ-NU

Sinh năm 1916 tại Thanh Hóa Việt-Nam

Đã từ trần vào lúc 6 giờ 55 ngày 30 tháng 5 năm 2014 tại Ban Mê Thuật Việt Nam

Thượng-Thọ 99 tuổi.

Toàn thể Hội Viên và Ban Chấp Hành Gia Đình Quân Cán Chính Việt Nam Cộng Hòa tại Hòa Lan thành kính phân ưu với gia đình ở Việt Nam, Hoa Kỳ và Chiến Hữu Nguyễn Minh Anh.

Nguyện cầu cho Linh Hồn cụ bà An Na TRẦN-THỊ-NU sớm về cõi Thiên Đường

Hòa Lan, ngày 2 tháng 6 năm 2014

Hội Trưởng

TRƯƠNG HẢI

Phân ưu

Nhận được hung tin, Thông-Gia của chúng tôi là:

Bà Quả-Phụ NGUYỄN-VĂN-LÝ

Nhũ Danh AN NA TRẦN-THỊ-NU

Sinh Năm 1916 tại Điền Hộ, Thanh Hóa Việt Nam

Đã mãn phần tại Ban Mê Thuật lúc 6 giờ 55 ngày 30 tháng 5 năm 2014, nhằm ngày 5 tháng 5 năm Giáp Ngọ

THƯỢNG THỌ 99 tuổi

Xin thành kính phân ưu với gia đình, thân quyến và họ hàng ở Việt Nam, Hoa Kỳ.

Nguyện xin Thiên Chúa ban cho linh hồn cụ bà AN NA TRẦN-THỊ-NU thật nhiều Hồng Ân và sớm về nước Thiên Đàng làm con cái Chúa

Gia đình LÊ-QUANG KẾ

cùng với tất cả con, cháu



Đại Nhạc Hội ASIA



Gây quỹ xây dựng Bảo Tàng Viện Thuyền Nhân tại Canada

FUNDRAISING

GALA

Hội Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại Mönchengladbach

Với sự hỗ trợ của Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn tại CHLB Đức và Liên Hội Người Việt Canada

Thứ Sáu ngày 08.08.2014, từ 18 giờ 00 đến 24 giờ 00

Địa điểm: Mehrzweckhalle - Gathersweg 55, 41066 Mönchengladbach

Một chương trình Ca nhạc vui tươi và Dạ vũ

Với sự góp mặt của Ban nhạc The Fanatics Band và các ca sĩ:
 Nguyễn Khang, Lâm Thúy Vân, Mai Thanh Sơn, Thùy Hương và Cát Lynh.
 Âm thanh, ánh sáng do chuyên viên Ngọc Bình Sound & Light điều chỉnh.

Đặc biệt dưới sự hướng dẫn chương trình của MC. Nam Lộc và Thùy Dương.

- Giá vé hạng nhất: 100 €
- Vé hạng nhì: 70 €
- Vé hạng ba: 30 €
- Có bán thực phẩm thuần túy Việt Nam
- Sách báo, băng nhạc, đĩa nhạc và các sản phẩm văn hóa Việt Nam.



Liên lạc:
 Nguyễn Văn Ri - 02166 340153
 Bs. Trần Văn Tích - 0228 44679696
 Bs. Hoàng Thị Mỹ Lâm - 0163 6743097
 Ms. Lâm Tuyết - +1 403 998 6185
 Bùi Văn Minh - 02161 206334



Gây quỹ xây dựng Bảo Tàng Viện Thuyền Nhân tại Canada

Thưa quý Vị, để nghi nhớ lại cuộc vượt biên của người Việt tỵ nạn Cộng Sản vào cuối thập niên 80 và thập niên 81. Cuộc vượt biển đầy hải hùng, có biết bao anh chị em ruột thịt của chúng ta đã phải chết trên biển cả. Chúng ta, những người may mắn thoát ách Cộng Sản và được đến bến bờ tự do, được nâng đỡ, chở che của những quốc gia tự do.

Ngày nay, với sáng kiến của Liên Hội Người Việt Canada muốn xây dựng một Bảo Tàng Viện Thuyền Nhân để lưu trữ những dữ kiện đau thương về „Cuộc Vượt Biển“ của tất cả các Thuyền Nhân Việt Nam đang sống khắp nơi trên thế giới, hầu giúp cho thế hệ mai sau hiểu biết xác thực về „Cuộc Vượt Biển“ do Cộng Sản Việt Nam gây ra. Sáng kiến này đã được Chính phủ Canada hỗ trợ và được các Cộng Đồng người Việt đồng loạt hưởng ứng.

Nhằm hỗ trợ chương trình gây quỹ xây dựng Bảo Tàng Viện Thuyền Nhân tại Canada, chúng tôi Cộng đồng NVTNCS tại Mönchengladbach vùng Niederrhein với sự cộng tác của Liên Hội Người Việt tại Canada tổ chức: **Đại Nhạc Hội ASIA.**

Cùng với sự hỗ trợ của Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn tại Đức, Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Đức, các Hội NVTNCS Hamburg e.V, Bremen, Recklinghausen, Ruhrgebiet, Krefeld, Mönchengladbach, Köln, Frankfurt, Mannheim, Odenwald, Nürnberg, München, Việt Nam Haus Berlin, Danke Deutschland, Văn hóa khoa học Việt Nam, Cao Niên München, Ban Vũ Điềm Sáng, Hội Văn Hóa Phụ Nữ Việt Nam Tự Do, một số Y, Nha, Dược sĩ VN tại Đức, Tập thể Chiến sĩ VNCH, Tổ chức sinh hoạt của Người Việt Tỵ Nạn, Ủy Ban Điều Hợp Công Tác Đấu Tranh, Ủy Ban Cap Anamur & Grünhelme, Tạp chí Dân văn, Radio VNHN Âu châu, Câu lạc bộ Tình nghệ sĩ Âu châu, Hội Hướng Đạo Việt Nam tại Đức, Cộng Đồng Việt Nam tại Liege Bỉ-quốc, Cộng Đồng NVTNCS tại Hòa lan, Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Tự Do tại Pháp.

Kính mong quý Vị cùng chung tay, mỗi người một viên gạch, để „Bảo Tàng Viện Thuyền Nhân“ của chúng ta sớm được hoàn thành.



Hiền Năng



Đinh Lợi



Đức ASIA Sound



Hiếu Ngọc

Bản đồ hướng dẫn



Từ A 52 ra Ausfahrt MG - Neuwerk, sau đó rẽ vào đường L390, đến đường Krahnendonk thì rẽ phải; gặp ngã ba đầu tiên rẽ phải vào đường Gathersweg.

Các Cộng Đồng và Hội Đoàn có thể đặt vé trước, và chuyển ngân khoản vào Trương mục Ban tổ chức:
 Nguyen Van Ri, Konto Nr. IBAN: DE 11 3108 0015 0954 5281 00 Commerzbank
 Khi chuyển tiền xin đề: Đại Nhạc Hội ASIA 08.08.2014, MG.

Ban tổ chức
 Trân trọng kính mời

TM. Hội NVTNCS tại MG
 Nguyễn Văn Ri
 Hội Trưởng
 Tel.: 0049-2166-340153
 Mobil: 0157 86509266

TM. Liên Hội NVTN tại CHLB Đức
 Bác sĩ Trần Văn Tích
 Chủ tịch Liên Hội
 Tel.: 0049-228-44679696

TM. Liên Hội Người Việt Canada
 Lâm Tuyết
 Chủ tịch Liên Hội
 Tel.: 001-403-998-6185



Du Lịch

Vườn Luxembourg, Paris

Trần Nguyên Thắng

Không ít những sinh viên du học tại Pháp ngày xưa đã có những cảm xúc bất chợt về một nơi chốn nào đó trong thành phố tráng lệ Paris, họ đã để lại cho văn hóa Việt những vần thơ, những nôn nao mộng ước về một nơi chốn nào đó trong các thành phố Âu Châu. Cung Trầm Tưởng với “ga Lyon đèn vàng, cần tay em muốn khóc...,” Nguyễn Sa với “Paris có gì lạ không em? Mai anh về giữa bến sông Seine...,” Phạm Duy với “hay là chết bên bờ sông Danube...,” Thời gian đã đi qua, biết bao nhiêu thay đổi. Vườn Luxembourg vẫn còn đó, nhưng nhiều người đã đi xa.



Vườn & cung điện Luxembourg.
(Hình ATNT Tours & Travel)

Người Việt Nam hay gọi tên Luxembourg bằng một tên Hán-Việt là Lục Xâm Bảo, nghe có vẻ thân thiện và thơ mộng. Nhưng khi nói đến tên này thì chúng ta cũng đừng nhầm lẫn xứ Luxembourg và vườn Luxembourg vì chúng khác nhau nhiều lắm. Vườn Luxembourg nằm ở quận 6, trong thủ đô Paris của nước Pháp. Tên tiếng Pháp là Jardin du Luxembourg và được xem như là một vườn lớn thứ hai ở Paris. Xem ra vườn Luxembourg có nhiều cảnh đẹp thơ mộng để bạn có thể đưa người yêu hay người bạn đời của bạn đến đây để tìm cái không gian “ cho tôi đi lại từ đầu.. của mỗi tình” của bạn.

Có mấy ai biết câu chuyện Vọng Cổ Hương của Hoàng Hậu Marie de Medici. Bà là người dòng dõi của gia đình vọng tộc Medici, gốc ở Florence (nước Ý bây giờ). Bà rời bỏ quê hương và nhận lời lấy vua Pháp Henry IV. Sau khi nhà vua mất vào năm 1610, bà làm nhiếp chính cho người con của bà là Vua Louis XIII, nhưng bà không nguôi ngoai được nỗi

nhớ cố hương Florence, bà bỏ tiền ra mua lại dinh thự Hotel du Luxembourg của một người bạn là một công tước xứ Luxembourg chỉ vì dinh thự này có một điều gì đó làm bà yêu thích nó. Tên của dinh thự cũng được đặt tên cho vườn, vì thế mà có tên là vườn Luxembourg. Sau đó bà cho xây thành một cung điện Medicis nho nhỏ mang dáng dấp kiến trúc Palazzo Pitti (Pitti Palace) như ở Florence để vơi đi nỗi nhớ xa nhà. Trong thời gian cho sửa sang lại cung điện, tuy công việc chưa hoàn tất, nhưng bà cũng đã về sống ở đây một thời gian.



Một góc vườn Luxembourg.
(Hình ATNT Tours & Travel)

Trải qua bao nhiêu biến đổi lịch sử, từ một cung điện nhỏ bé dần dần biến thành một khu vực cung điện và vườn rộng lớn như ngày nay. Cung điện Luxembourg hiện giờ trở thành trụ sở của Thượng Nghị Viện Pháp. Tuy nhiên, khu vườn Luxembourg thì được mở ra cho công chúng có thể vào dạo chơi mà không phải trả tiền lệ phí. Từ xưa, vườn Luxembourg đã là nơi nghỉ chân và gặp gỡ của giới sinh viên sau những giờ học mệt mỏi, nơi hẹn hò của những cặp tình nhân và cũng là một nơi thưởng ngoạn của khách du lịch. Đã có rất nhiều tao nhân nghệ sĩ văn gia nổi tiếng thế giới như Victor Hugo, Hemingway, Jean-Paul Sartre cũng đã từng đến đây dạo cảnh ngắm vườn, lấy cảm hứng cho những sáng tác của mình.

Những lần đến Paris tôi thường có dịp thăm vườn Lục Xâm vào những ngày đầu hè, khu vực bên ngoài cổng vườn trông dường như không bao giờ có vẻ tấp nập nhưng thực sự, bên trong vườn lúc nào cũng đông “khách”, nhất là vào mùa Hè. Có khá nhiều cổng vào vườn từ bốn phía, bên phía đường Rue Guynemer có 3 cổng vào, phía cung điện Luxembourg có 2 cổng và phía Rue De Medici cũng có ít nhất 2 cổng vào khác. Tôi thường hay vào vườn Luxembourg từ cổng phía nam, ngay bên con đường Rue Auguste. Một thảm cỏ xanh tươi nằm ở giữa các dãy hàng cây hai bên cao vút tạo cho người du ngoạn một cảm giác dễ chịu vì những dãy bóng mát của các hàng cây. Nhìn về phía xa là một không gian thảm vườn hoa đầy màu sắc, tiếp đến là một hồ phun nước hình bát giác khá lớn và sau cùng là cung điện Luxembourg.



La Fontaine Medicis trong vườn Luxembourg.
(Hình ATNT Tours & Travel)

Đây là một không gian thoáng rộng vì khu vườn Luxembourg rộng có đến hơn 22 hectares, một diện tích không phải là nhỏ trong thành phố Paris. Chung quanh vườn hoa có rất nhiều chiếc ghế để khách nghỉ chân, và cũng là nơi ngồi hẹn hò của các đôi tình nhân bên những ngôi ghế đá. Không gian của vườn Luxembourg là không gian của tình nhân, không gian của “tay trong tay.” ! Hãy tạm quên đi hai chữ vợ chồng mà “hãy cứ là tình nhân” cho không gian Luxembourg thêm đẹp.

Vườn hoa và hồ phun nước nằm thũng xuống giữa hai bên phía Tây và Đông như một lòng chảo. Một thiết kế rất đẹp và thoáng rộng cho tầm nhìn của người thưởng ngoạn. Hai bức tượng cao được thiết kế theo cánh vòng cung, cố ý để ngăn chia vườn thành hai khu cao thấp khác nhau. Chính giữa vườn hoa là một cây obelisk (thạch trụ) nhỏ được dựng gần hồ phun nước. Nhiều hàng cây được trồng theo các con đường nhỏ hai bên phía đông tây để người thưởng ngoạn có thể lững thững dạo chơi dưới những hàng cây mát. Ngoài ra, còn có các sân tennis, có các khoảng trống để người dân Paris tụ họp, chơi thể thao hay đánh cờ. Vườn Luxembourg luôn luôn được trùng tu nên khung cảnh luôn luôn thay đổi mỗi năm.

Dù là vào cuối Xuân đầu Hè nhưng dưới các hàng cây vẫn có ít lá vàng rơi rụng, khiến tôi hình dung ra được hình ảnh mùa Thu lá vàng vườn Luxembourg chắc hẳn là đẹp lắm. Không phải vô cớ mà biết bao nhiêu người từ thi sĩ văn nhân đến người bình thường đã bị mùa Thu Paris hấp hồn. Chỉ với không gian của ngôi vườn Luxembourg này thôi mà tôi cũng cảm nhận được cái đẹp xen lẫn cái buồn của những người lãng mạn thơ mộng khi đặt chân đến đây. Chẳng trách tác giả “Mùa Thu không trở lại” thơ mộng đến nỗi đòi mua bán cả nỗi buồn!

Nhà văn Alexandre Dumas khi viết tác phẩm Ba chàng Ngự Lâm Pháo Thủ, không biết ông ngồi viết ở đâu nhưng ông đã cho nhân vật D'Artagnan đã hẹn đấu kiếm với Athos, Porthos và Aramis tại vườn Luxembourg. Thế là khu vườn Luxembourg này cũng lững thững đi vào văn học Pháp.



Tượng Nữ Thần Tự Do
mẫu nhỏ của Federic A. Bartholdi dựng trong vườn

Ngoài ra, có rất nhiều các bức tượng điêu khắc được dựng nhằm trang trí cho khu vườn. Các bức tượng này miêu tả các vị thần Hy Lạp hay hình ảnh các thú vật. Đặc biệt nhất phải kể đến bức tượng làm nhiều du khách chú ý là bức tượng Nữ Thần Tự Do với kích thước nhỏ nhỏ của Frederic A. Bartholdi cũng được dựng ở đây từ năm 1906. Trước đó tượng này được giữ gìn trong viện bảo tàng Luxembourg (ngay cạnh cung điện Luxembourg) từ năm 1900. Không biết đây có phải là một trong sáu bức tượng kiểu mẫu mà ông đã làm trước khi quyết định chọn ra để làm phiên bản lớn là bức tượng Nữ Thần Tự Do dựng ở cửa sông Hudson New York ngày nay hay không! Bức tượng này đã đôi lần được đem đi triển lãm hoặc cho trùng tu lại vì hư hỏng với thời gian. Sau nữa, còn phải kể đến bức tượng L'acteur Grec của Arthur Bourgeois (1838-1886) sống động và rất đẹp trưng bày ở gần De La Grotto du Jardin du Luxembourg mà ngày nay được gọi là La Fontaine Medicis, một nơi được xem như là biểu tượng cho khu vườn Luxembourg.



Bức tượng L'acteur Grec của Arthur Bourgeois
(1838-1886) (Hình ATNT Tours & Travel)

Tôi chưa có dịp vào thăm cung điện Luxembourg cũng như viện bảo tàng Luxembourg nên không biết bên trong có gì. Nhưng có lẽ điều đó có lẽ cũng không cần thiết với tôi vì cung điện thì không còn cung điện nào đẹp hơn Louvre hay Versailles nhưng vườn thì chưa chắc vườn nào ở Paris hơn được vườn Luxembourg, chỉ vì vườn Lục Xâm Bảo hình như có một chút gì xao xuyến nhẹ nhàng trong tôi.



An Sinh Xã Hội

Thị trường nhà cửa tại Hòa Lan

Đắc Khanh

Những dấu hiệu tốt đã bắt đầu xuất hiện trên thị trường nhà cửa tại Hòa Lan. Lần đầu tiên sau 5 năm, Phòng Thống Kê Trung Ương (CBS) ghi nhận giá nhà tăng 0,1% trong tháng 4 vừa qua. Mặc dù đây là con số rất nhỏ nhưng đó là dấu hiệu tốt cho thị trường nhà cửa so với những năm trước đây.

Thực ra sự phục hồi của thị trường nhà cửa không chỉ dựa vào sự tăng giá nhà mà phần nhiều do số lượng nhà đã bán được. Trong bốn tháng đầu năm nay, theo thống kê của CBS, số lượng nhà đã bán lên đến 39.743 căn, tăng 34 % so với cùng thời điểm này năm 2013.

Ngày chính văn phòng đánh giá tín dụng Standard&Poor's của Mỹ (Amerikaanse krediet beoordelaar) cũng lạc quan về thị trường nhà cửa tại Hòa Lan. Văn phòng này chờ đợi giá nhà sẽ tăng 1% trong năm nay và 2% trong năm tới.

Lãi suất mua nhà trong những năm vừa qua ở mức thấp chưa từng thấy trong lịch sử, cũng là động cơ mạnh mẽ thúc đẩy sự hồi phục này. Người mua nhà lấy một "hypothek" 5 năm, hiện nay chỉ phải trả lãi suất dưới 3%. Những năm trước đây người ta phải trả đến 5%.

Thêm nữa, nhà cửa trong những năm vừa qua hạ giá thật nhiều. Trị giá nhà hiện nay đang bằng mức của năm 2003, có nghĩa là giá nhà đã hạ xuống 20% so với thời điểm cao nhất năm 2008.

Theo luật lệ mới về thuê loại nhà rẻ tiền (sociale woning), không phải ai cũng có quyền thuê loại nhà này. Hàng năm, cơ quan cho mượn nhà dành 90% số nhà rẻ tiền này cho những người có lợi tức thấp (2014, dưới €34.678) . 10% còn lại mới dành cho những người có lợi tức cao hơn. Những người này cũng phải phải hội đủ một số điều kiện mới được thuê loại nhà này.

Tiền lời thấp, giá nhà xuống cộng với luật lệ mới của chính phủ trong quyết định cho mượn nhà là những yếu tố thúc đẩy người ta nghĩ đến việc mua nhà.

Một vài sự kiện quan trọng không kém đã ảnh hưởng đến thị trường nhà cửa, đó là sự tin tưởng của giới tiêu thụ về một viễn ảnh kinh tế tốt đẹp hơn,

tình hình tài chính cá nhân khả quan hơn, đồng thời nguy cơ thất nghiệp cũng đã giảm.

Trong một bản dự đoán tình hình kinh tế quốc gia, De Nederlandsche Bank (DNB) nghĩ rằng kinh tế Hòa Lan năm 2014 sẽ chỉ tăng 0,2%, nhưng DNB chờ đợi năm 2015 và 2016 sẽ tăng 1,6%.

Theo DNB, nếu thị trường nhà cửa tăng nhanh hơn dự trù, việc này sẽ tạo ảnh hưởng dây chuyền tốt đẹp cho nền kinh tế Hòa Lan, có nghĩa là sự tăng trưởng trong các năm 2014, 2015, 2016 sẽ là 0,3%, 1,8% và 1,8%.

Theo nhận định của DNB thì thời gian qua, nhiều người có ý định mua nhà nhưng không tiến hành. Họ không dám mua vì họ vẫn có rất ít niềm tin vào triển vọng kinh tế. Tuy nhiên hiện nay, với sự tin tưởng vào tương lai kinh tế, thị trường mua nhà sẽ thu hút được một số lớn các thành phần mua nhà đầu tiên (koopstarters). Nhóm người này, khi nghĩ rằng đây là thời gian thuận lợi nhất để mua nhà, họ sẽ phản ứng nhanh chóng trước khi giá nhà bắt đầu tăng nhanh.

Nguyen - Truong Administratiekantoor

- Khai thuế (Inkomsten belasting) tư nhân
- Quản lý về kế toán, tài chính và thuế vụ cho doanh thương và tư nhân.
- Địa chỉ tin cậy, kinh nghiệm
- Giải thích rõ ràng dễ hiểu
- Giá đặc biệt cho đồng hương

Particulier: belastingaangifte IB

- Ondernemers: overstapking 30%

Xin liên lạc: **Trang Trương**
Simon van Ooststroomhof 41
2341 KG Oegstgeest

Tel: 071-5760175

E-mail adres: truong1961@yahoo.com

Lời hay

Chinh phục bất cứ một sự khó khăn nào luôn đem lại cho người ta một niềm vui sướng thâm lặng, bởi điều đó cũng có nghĩa là đẩy lùi một đường ranh giới và tăng thêm tự do của bản thân.



Y Học - Sức Khỏe

Chế độ dinh dưỡng Địa Trung Hải

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

Thực ra từ nhiều thập niên vừa qua, chế độ này vẫn được coi là có nhiều ích lợi cho sức khỏe nhưng chưa được chứng minh bằng khoa học thực nghiệm. Nghiên cứu kéo dài trong 5 năm với 7400 người có rủi ro bệnh tim mạch như mập, cao huyết áp, hút thuốc là, cao cholesterol tham dự cho hay một chế độ dinh dưỡng nhiều trái cây, rau, các loại hạt và dầu olive có thể giảm rủi ro stroke và các bệnh tim mạch khác tới 30%.

Trước kết quả này, bác sĩ chuyên bệnh tim mạch Rita Redberg, California đưa ra nhận xét: "Nghiên cứu này hỗ trợ các hiểu biết của chúng ta về khoa học và kết quả của nghiên cứu thật ngoạn mục. Một trong những lợi điểm của chế độ dinh dưỡng Địa Trung Hải là mọi người có thể áp dụng suốt đời chứ không phải chỉ trong vài tháng".

Xin cùng tìm hiểu chế độ dinh dưỡng này.

Trong lãnh vực dinh dưỡng, "Mediterranean Diet" được dùng để chỉ tập quán ăn uống lâu đời của dân chúng tại một số quốc gia dọc ven biển Địa Trung Hải. Nói chung, thực đơn trong chế độ ăn uống này gồm phần lớn là rau cải, trái cây và đặc biệt là dầu olive. Nhiều quan sát cho thấy là dân chúng ở ven biển Địa Trung Hải ít bị bệnh tim mạch hơn dân chúng ở các nơi khác. Sự kiện này khiến người ta tìm hiểu chế độ ăn uống truyền thống của họ.

Trọng tâm của thực đơn này là nhẹ về thịt, nặng về rau trái nhưng không nhẹ về chất béo. Tuy nhiên chất béo được sử dụng thường xuyên là dầu của quả olive. Đây là điểm khác biệt giữa chế độ Địa Trung Hải với chế độ ăn uống được khuyến khích ở phương Tây, trong đó các chất béo, kể cả dầu olive, đều được khuyến là nên hạn chế tối đa.

Ngoài tác dụng tốt đối với các bệnh tim mạch, chế độ Địa Trung Hải còn có khả năng ngăn chặn ung thư nữa. Theo tài liệu của Mayo Clinic, chế độ này còn giảm rủi ro bệnh Parkinson và Alzheimer. Tạp chí Health, số tháng 9 năm 1998, công bố kết quả của một cuộc khảo cứu ở viện Đại Học Sainte - Etienne (Pháp) với đối tượng nghiên cứu gồm 605 người cả nam lẫn nữ, từng bị bệnh tim. Họ được chia làm hai nhóm với chế độ ăn uống theo hai thực đơn khác nhau. Nhóm thứ nhất ăn theo thực đơn phổ biến ở Tây phương với nhiều thịt và bơ được chấp nhận. Nhóm thứ hai ăn theo thực đơn của chế độ Địa Trung Hải, với nhiều trái cây, rau cải, ngũ cốc, đậu, cá, dầu oliu và bơ thực vật làm bằng dầu canola. Sau 4 năm, nhóm thứ nhất, có 17 người bị ung thư, trong khi nhóm thứ hai chỉ có 2 trường hợp ung thư.

Theo Hội Tim Hoa Kỳ, dinh dưỡng Địa Trung Hải cũng tương tự như chế độ mà Hội này đề nghị. Nếu

có khác chỉ là sự hơi quá nhiều calori trong chế độ Địa Trung Hải, với hậu quả là nạn mập phì bắt đầu xuất hiện và dân chúng bắt đầu e ngại. Tuần báo US News & World Report xếp giá trị chế độ này đứng hàng thứ hai, sau DASH (Dietary Approaches to Stop Hypertension) của Hội Tim Hoa Kỳ, trong mục đích giảm cao huyết áp, mập phì. Năm 2010, Cơ quan Văn Hóa Thế giới UNESCO cũng ca ngợi chế độ dinh dưỡng này.

Năm 1994, do sự hợp tác giữa Phân Khoa Sức Khỏe Công Cộng của Đại Học Harvard, tổ chức Oldways Preservation & Exchange Trust (chuyên duy trì các lối ăn uống cổ truyền) và tổ chức Y Tế Thế Giới, một tháp dinh dưỡng về chế độ ăn uống lành mạnh, cổ truyền Địa Trung Hải được phác họa. Chế độ ăn uống này dựa trên tập quán lâu đời của dân chúng ở miền Nam nước Pháp, một phần nước Ý, đảo Crete và Hy Lạp.

Theo chế độ này, không phải tất cả chất béo đều bị coi là xấu. Thực vậy, trọng tâm việc chọn lựa không phải là loại bỏ một chất nào, mà phải chọn lựa một cách khôn ngoan loại chất béo nào nên dùng. Ở đây, hầu hết các chất béo trong thực đơn đều là đơn bất bão hòa có trong dầu olive, và acid béo omega-3.

Omega-3 có nhiều trong mỡ cá thu, cá hồi ... và trong một vài loại hạt. Chất béo này có tác dụng làm giảm hàm lượng triglycerides trong máu, chống viêm, điều hòa nhịp tim... Còn chất béo dạng đơn bất bão hòa trong dầu olive có thể làm giảm cholesterol và LDL trong máu, giảm cao huyết áp, chống máu đông cục, ngăn ngừa sự oxy hóa LDL, tăng nhạy cảm của cơ thể với insulin.

Ngoài chất đạm, carbohydrat và chất béo, các loại hạt có vỏ cứng còn có nhiều chất xơ, sinh tố E, folic acid, potassium, magnesium, nhưng không có cholesterol. Trong dinh dưỡng Địa Trung Hải, các loại hạt được xếp chung với rau, trái cây, đậu. Các loại hạt này làm giảm nguy cơ gây ra bệnh tim bằng cách giảm lượng cholesterol và LDL trong máu.

Trong chế độ ăn uống này, pho mát, sữa chua đều ít được dùng tới, cá và gà còn ít hơn, và thịt chỉ "năm thì mười họa" mới được ăn.

Rượu vang được dùng điều độ. Đàn ông mỗi ngày uống khoảng 300ml, đàn bà dùng một nửa số lượng rượu đó. Với mức độ này, rượu vang được tin là có thể giảm nguy cơ bệnh tim.

Rượu vang đỏ có nhiều flavonoids, là chất ngăn sự oxy hóa LDL.

Rượu vừa phải làm tăng HDL, chống tiểu cầu dính với nhau, giống như tác dụng của aspirin, có thể giảm nguy cơ tiểu đường. Tuy nhiên, đang có bệnh tim hoặc thiên đầu thống migraine, không nên uống. Điều cần lưu ý là sự thường xuyên vận động cơ thể phải đi đôi với chế độ ăn uống này.



Gia chánh

Gỏi su hào 1

Nguyên liệu

- 1 củ su hào
- 1 củ cà rốt
- 1 củ hành tây
- 1 quả ớt sừng
- 200gr tôm sú loại vừa
- 1 thìa súp nước mắm
- 1 thìa súp đường
- hạt nêm
- 2 thìa nước cốt chanh
- rau húng quế
- rau thơm thái nhuyễn.

Thực hiện:

Tôm rửa sạch, luộc chín, bóc vỏ, bỏ đầu, giữ lại đuôi.

Su hào, cà rốt, hành tây, ớt sừng rửa sạch, thái sợi mỏng.

Pha hỗn hợp gồm nước cốt chanh, đường, nước mắm, hạt nêm để trộn gỏi.

Trộn đều các nguyên liệu trên với tôm. Rưới nước trộn gỏi vào, tiếp tục đảo đều tay.



Gỏi su hào 2

Nguyên liệu : (Dành cho 4 người ăn)

- 1kg Su hào tươi và non (khoảng 3 củ vừa).
- 1 củ cà rốt lớn.
- 1 quả xoài xanh (khoảng 300grs)
- Thịt ba chỉ ít mỡ 250grs (có thể thay bằng tai heo)
- Da heo 250grs
- Đậu phộng rang 150grs
- Rau thơm các loại (rau răm, ngò, húng dũi...).
- Muối
- Đường, bột ngọt (tùy ý)
- Tỏi
- Ớt
- Dấm.





Cười chút chơi

Điều bất ngờ

Một nhà vi khuẩn học nói với vợ:

- Em thân yêu, anh muốn dành cho em một sự bất ngờ nhân mừng ngày sinh nhật của em.
- Anh thật chu đáo quá! Điều bất ngờ gì thế anh?
- Anh đã đặt tên em cho một loại vi khuẩn mới tìm ra.

Ai lấy?

Anh chồng nọc mậy đưa con ra khảo:

- Đưa nào lấy tiền trong túi của bố?
- Cô vợ nóng ruột đến can và nói đùa:
- Sao anh không nghĩ là em lấy?
- Mất như thế, chắc chắn không phải là em lấy!
- Tại sao?
- Bởi vì vẫn còn lại một ít.

Chiến tranh lạnh

Thấy vợ đi chợ về, anh chồng hỏi:

- Em mua hộp gì mà to thế?
- Hộp thịt!
- Thịt gì vậy em?
- Thịt hộp!
- ?!?

Chàng rể khiêm tốn

- Thế là con gái tôi đồng ý làm vợ anh rồi. Anh đã định ngày cưới chưa?
- Con sẽ dành điều đó cho vợ chưa cưới của con.
- Thế anh muốn cưới ở hội trường thuê hay ở nhà riêng?
- Dạ thưa, con để cho mẹ vợ quyết định.
- Sau khi cưới vợ anh sẽ sinh sống bằng nguồn nào?
- Dạ, con sẽ hoàn toàn dành điều đó cho bố đấy ạ.
- ...

Chẳng nhìn làm gì!

Vợ:

- Này, anh đừng có mà để mắt nhìn theo những cô gái đấy. Anh phải hiểu rằng, mình là người có vợ rồi!

Chồng:

- Anh chẳng nhìn làm gì cả !

Vợ:

- Anh nói thật không đấy?

Chồng:

- Thật, bởi càng nhìn thì càng thêm tiếc chứ ích gì?

Đa nghi

Trong bữa ăn, chồng bảo vợ:

- Trên đời này, có nhiều người đến là đa nghi. Nghe ai nói bất cứ điều gì, họ cũng nghĩ ngay đến mình...
- Vợ nhíu mày:
- Anh nói thế là ám chỉ em đấy phải không?

Báo giờ

- Minh thấy cậu chẳng bao giờ đeo đồng hồ. Làm thế nào mà cậu biết được giờ giấc?
- À, chẳng khó gì, mình nhờ mặt trời.
- Thế ban đêm không có mặt trời thì sao?
- Ban đêm cũng không khó. Minh thường mở cửa sổ và kêu thật to.
- Kêu to thì làm sao mà biết được giờ?
- Được chứ, người hàng xóm mình sẽ thức giấc và chửi toáng lên: "Mới ba giờ sáng mà hét hò như thế thì ai mà chịu được!".

Bí quyết

Chuẩn bị cho loạt bài về đề tài sức khỏe, phóng viên cất công đến một ngôi làng miền núi phỏng vấn một cụ ông thọ 100 tuổi.

- Xin cho biết bí quyết trường thọ của cụ?
- Cụ già trịnh trọng trả lời:
- Tôi không uống rượu, cũng không hút thuốc...
- Đột nhiên phòng bên cạnh có tiếng gầm rất to rồi tiếng đấm bình bịch vào tường.
- Ai thế ạ? - Phóng viên hỏi.
- Bố tôi đấy! - Ông cụ đáp - Cứ mỗi lần uống rượu mà không tìm thấy thuốc lá là cụ làm ầm lên thế đấy.

Dững cảm

Một linh hồn vừa qua đời, lên đến cổng Thiên Đàng, anh ta gặp Thánh Phêrô đang đứng trước cửa.

- Chào con! Thánh Phêrô nói - Con sẽ vào Thiên Đàng, nếu con kể cho ta nghe ít nhất một việc làm dững cảm mà con đã làm được khi còn sống!
- Anh ta suy nghĩ một lúc rồi nói với Thánh Phêrô:
- À! à! Có một lần, con ngồi xem trận chung kết bóng đá giữa 2 đội Asernal và MU! Con đã la lớn: "Asernal vô địch!" khi con đang ngồi giữa các cổ động viên đội MU!
- Thế à? Thánh Phêrô ngạc nhiên hỏi - Thế con làm việc đó cách đây bao lâu rồi?
- Mới đây thôi, thưa cha!
- !!!

Không có cơ hội

Vợ: Để giảm tác hại của thuốc lá, anh chỉ nên hút sau mỗi lần được ăn một món ngon do em nấu.

Chồng (thở dài): Thế tức là cai thuốc lá luôn rồi còn gì !

***Men are born to succeed, not to fail.
Con người sinh ra để thành công, không
phải để thất bại.***

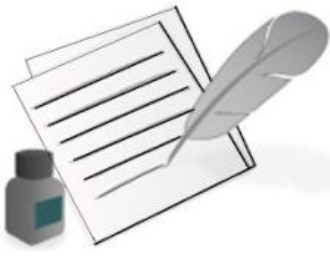
SỔ VÀNG TƯỢNG ĐÀI THUYỀN NHÂNSố băng của quỹ TĐTN: **NL08INGB0006446108** t.n.v. AVVN (BIC: INGBNL2A)

| Ngày | Tên | Đóng góp | |
|------------------------------|---|--------------------|----------|
| | | Số Tiền | Hiện vật |
| 18-5-2014 | Mw. Mieke Hopman | € 10,00 | |
| 24-5-2014 | Việt Nam Quốc Dân Đảng | € 500,00 | |
| 24-5-2014 | Bà Bạch Tuyết - Nijmegen | € 100,00 | |
| 24-5-2014 | G/đ Bùi Công Hải - Uitgeest | € 500,00 | |
| 25-5-2014 | G/đ Hà chấn Xương - Arnhem | € 40,00 | |
| 25-5-2014 | G/đ Nguyễn Quyết Thắng - Hoorn | € 30,00 | |
| 26-5-2014 | G/đ Chép Nguyễn - Ridderkerk | € 50,00 | |
| 28-5-2014 | Fam. Nguyễn văn Lợi - Melbourne - Australia | € 600,00 | |
| 28-5-2014 | Frank van Hees - Arnhem | € 50,00 | |
| | | | |
| Tổng kết kỳ này | | € 1.880,00 | |
| Đóng góp các kỳ trước | | € 21.199,00 | |
| | | | |
| Tổng cộng | | € 23.079,00 | |

Danh sách độc giả trả tiền báo tính từ 16-5-2014 đến 20-6-2014

| stt | ngày trả tiền | Tên | vùng | số độc giả | số tiền | ghi chú |
|-----|---------------|-----------------------|----------------|------------|---------|---------|
| 1 | 19-5-2014 | Dinh D.Q. | Leiden | 453 | € 30,00 | |
| 2 | 21-5-2014 | Tran Van Nam | Leusden | 774 | € 30,00 | |
| 3 | 22-5-2014 | N.T.L. Vu | Zwolle | 706 | € 30,00 | |
| 4 | 22-5-2014 | Kieu Viet Hung | Nijmegen | 861 | € 30,00 | |
| 5 | 26-5-2014 | Vietnam Vertaalburo | Leiden | 1 | € 30,00 | |
| 6 | 26-5-2014 | Bs. Nguyen Quang Luat | Hoofddorp | 843 | € 50,00 | |
| 7 | 26-5-2014 | Nguyen Thanh Linh | Nieuwegein | 675 | € 30,00 | |
| 8 | 26-5-2014 | Ly Thi Hoang | Amersfoort | 223 | € 30,00 | |
| 9 | 27-5-2014 | Nguyen T.H. | Hoofddorp | 690 | € 30,00 | |
| 10 | 27-5-2014 | Luu Bich Diep | Brussels | 848 | € 50,00 | |
| 11 | 28-5-2014 | Le T. Minh Chau | Hoofddorp | 674 | € 40,00 | |
| 12 | 30-5-2014 | Tran V.D. | Nijmegen | 772 | € 30,00 | |
| 13 | 2-6-2014 | Nguyen Quoc Thanh | Hoorn | 496 | € 30,00 | |
| 14 | 4-6-2014 | Nguyen Thi Sen | Veldhoven | 299 | € 30,00 | |
| 15 | 4-6-2014 | Le Thi Lan Anh | Helmond | 833 | € 30,00 | |
| 16 | 4-6-2014 | Vu Van Dong | Spijkensisse | 606 | € 30,00 | |
| 17 | 4-6-2014 | D. Nguyen | ? | ? | € 30,00 | |
| 18 | 5-6-2014 | Phan Thanh Son | Hoorn | 60 | € 30,00 | |
| 19 | 6-6-2014 | V.D. Tran | Nijmegen | 377 | € 30,00 | |
| 20 | 6-6-2014 | Le Thanh Phong | Veenendaal | 745 | € 60,00 | |
| 21 | 6-6-2014 | Le Thi Hong Hoa | Ede | 628 | € 30,00 | |
| 22 | 9-6-2014 | Tran Van Thang | Eindhoven | 306 | € 30,00 | |
| 23 | 10-6-2014 | Le C.H. | Den Bosch | 566 | € 30,00 | |
| 24 | 11-6-2014 | Nguyen Trung Hieu | Amstelveen | 7 | € 30,00 | |
| 25 | 11-6-2014 | Duong Kim Nga | Druten | 394 | € 30,00 | |
| 26 | 12-6-2014 | T.A. Nguyen | Leeuwarden | 449 | € 30,00 | |
| 27 | 16-6-2014 | Bui Thi Thu Cuc | Rijnsaterwoude | 634 | € 30,00 | |
| 28 | 18-6-2014 | Nguyen Chép | Ridderkerk | 160 | € 30,00 | |

*Độc giả D.Nguyen trả tiền ngày 4-6-2014 xin liên lạc gấp về toà soạn để xác nhận . Cảm ơn



Lá thư tòa soạn

Mùa hè lại trở về, những nụ hoa trong vườn đã bắt đầu nở rộ. Mùa hè ở xứ người, nơi sân vườn nhỏ, những cánh hoa tươi đẹp đủ màu như tô thêm nguồn vui cho những người xa xứ.

Hè gợi nhớ nắng ấm nơi quê nhà, những buổi trưa hè nằm võng bên hàng hiên, những ly nước dừa ngọt lịm từ trái dừa vừa hái trên cây trong khu vườn quê ngoại.

Sống nơi đây, chúng ta được hưởng đầy đủ bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông, nhưng có lẽ mùa hè được mong chờ và được chào đón nhiều hơn cả. Những tia nắng ấm sẽ trở về, những ngày nghỉ hè với gia đình, vợ chồng con cái vui vầy bên nhau thật là hạnh phúc.

Mùa hè cũng là thời gian bận rộn cho các bạn trẻ với những kỳ thi cuối năm. Ban Chấp Hành Cộng Đồng và Ban Quản Trị Việt Nam Nguyệt San thân chúc các bạn đạt được kết quả tốt trong mùa thi và thành công trên bước đường sự nghiệp.

Về sinh hoạt cộng đồng tại Hòa Lan. Nhiệm kỳ của Ban chấp hành cộng đồng đương nhiệm sẽ chấm dứt vào tháng 9 năm nay, một lần nữa, hy vọng đồng hương và nhất là các bạn trẻ, hưởng ứng lời kêu gọi của Hội đồng bầu cử, mạnh dạn ghi tên ứng cử để chúng ta có một Ban Chấp Hành Cộng Đồng mới cho nhiệm kỳ sắp tới.

Số báo 267 tới đây mang chủ đề **“Mẹ Việt Nam”** sẽ được phát hành vào đầu tháng 9 năm 2014. VNNS mong mỗi tiếp tục đón nhận các đóng góp của quý văn hữu. Bài viết xin gửi về tòa soạn trước ngày 23-8-2014 theo địa chỉ email sau đây: ngothuychuong@gmail.com.

Ban Quản Trị VNNS thân chúc quý độc giả, quý cơ sở thương mại, quý văn hữu cùng toàn thể cộng tác viên những ngày hè vui vẻ, hạnh phúc.

Trân trọng,

Ban Biên Tập Việt Nam Nguyệt San



